

Mạc NGÔN



con đường nước mắt



vh nhà xuất bản VĂN HỌC

con đường
nước mắt

LIÊN KẾT XUẤT BẢN:
CÔNG TY VĂN HÓA PHƯƠNG NAM

Mạc NGÔN

con đường
nước mắt

Nguyên tác: DÂN CÔNG LÀM ĐƯỜNG

TRẦN TRUNG HỖ *dịch*

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC

“筑路”越南文版由中国莫言作家授权方南文化公司出版

DỊCH THEO BẢN TIẾNG TRUNG “TRÚC LỘ”
NXB DÂN TỘC, 2004.
SÁCH ĐƯỢC NHÀ VĂN TRUNG QUỐC MẠC NGÔN
CHUYỂN GIAO BẢN QUYỀN CHO
CÔNG TY VĂN HÓA PHƯƠNG NAM

*Con đường chỉ là tượng trưng.
Không thể biết điểm dừng của nó là ở đâu,
nhưng chắc chắn là nó luôn vươn về phía trước,
ẩn hiện trong con đường là những bộn bề
đời thường về dục vọng và tử vong.*

1.

Từ trên con đê sông Bát Long, một đám đông đang đi tới, tất cả dân công làm đường đều dừng công việc, nheo mắt ngắm nhìn. Đây là một đoàn trẻ con cao thấp lùn nhon, quần áo rách rưới bẩn thỉu, dẫn đầu là một đứa cao nhất trong bọn, hai tay giương cao một cây cờ đỏ. Khi bắt đầu xuống bờ đê, thằng bé phất mạnh lá cờ để lộ trên lá cờ một hàng chữ màu vàng rồi hàng chữ ấy nhanh chóng ẩn vào trong những nếp gấp của lá cờ. Bọn trẻ theo sau đẩy đẩy kéo kéo, cười vang lên, chẳng khác nào một bầy chó con đang đùa giỡn với nhau.

Bọn trẻ sắp xếp đội ngũ trên một khoảnh đất trống bên cạnh bờ đê. Tiếng lao xao tranh giành vị trí của chúng vang đến tai những dân công làm đường.

- Đại Tỏa, Đại Tỏa! Cậu không được đứng trước mặt tớ!

- Vĩnh Lạc! Cậu không được dựa vào tớ!

.....

Cuối cùng thì đội ngũ cũng đã chỉnh tề. Thằng bé cầm cờ hô:

- Nổi nhạc!

Tiếng trống lớn, tiếng trống nhỏ, tiếng thanh la, tiếng chũm chọe đồng loạt vang lên. Thằng bé đầu đàn nhỏ cán cờ đang cắm trên đất lên, cao giọng hét:

- Cứ thế, cứ thế! Đi theo tôi!

Hai tay cầm cán cờ một cách trang trọng, nó đi trước dẫn đầu. Khi sắp đến chỗ đang thi công, nó quay người lại, lùi một bước, cao giọng hô:

- Khẳng định quyết tâm! Một hai!

Những chiếc môm đang ngửa ngáy đứng trong hàng nhất tề hét vang:

- Khẳng định quyết tâm! Chẳng ngại hy sinh! Vượt qua gian khó! Giành lấy thắng lợi! Khẳng định quyết tâm! Không sợ hy sinh! Vượt qua gian khó! Giành lấy thắng lợi!...

Cứ như thế, bọn chúng hô lặp đi lặp lại đến mấy mươi lần.

Đội ngũ trẻ con đi thẳng đến chỗ nền đường đã được nện cho bằng phẳng, giậm chân tại chỗ, tiếng trống tiếng thanh la vẫn cứ đều đặn, tiếng hô vẫn cứ đều tăm tắp. Trên mặt

chúng mồ hôi chảy ròng ròng, gương mặt nào cũng bắn thru một cách đáng yêu. Đứa cầm cờ hô lớn:

- Dừng!

Bọn trẻ chỉ mong có thế. Mệnh lệnh vừa phát, ngay lập tức tiếng trống tiếng hô im bất, có đứa đưa ống tay áo lên lau mồ hôi, có đứa há miệng thở dốc. Con bé đánh chũm chọe đặt dụng cụ xuống đất, đưa tay nắn vết hằn rất sâu trên cổ tay do dây buộc chũm chọe thít chặt vào.

Thằng bé cầm cờ định cắm cây cờ xuống nền đường nhưng loay hoay một hồi lâu mà vẫn không cắm được. Có vẻ thất vọng, nó đưa mắt nhìn bốn phía, phát hiện ra một chỗ đất mềm cách đó không xa, bèn chạy tới cắm cờ xuống đó. Rồi thật trịnh trọng, nó bước đến bên cạnh những dân công đang đứng ngây như phỗng, nói rất nghiêm trang:

- Tôi là Cao Hương Dương, phó chủ nhiệm ủy ban cách mạng kiêm đội trưởng đội tuyên truyền tư tưởng Mao Trạch Đông trường tiểu học Mã Tang. Tôi muốn nói chuyện với người phụ trách ở đây.

Toàn bộ dân công làm đường bị khí thế và thái độ của Cao Hương Dương làm cho sợ hãi, đưa mắt nhìn nhau, chẳng ai dám lên tiếng. Cao Hương Dương có vẻ bức bối, nói to:

- Người phụ trách ở đây là ai?

Dân công làm đường chẳng ai lên tiếng. Thằng bé hắt xì hơi, hai dòng nước mũi xanh bắn ra. Nó dùng sức day day sống mũi rồi hít hơi thật mạnh, hai dòng nước mũi xanh thụt

vào bên trong. Lúc này, một dân công vóc dáng bé nhỏ mới đánh bạo lên tiếng:

- Đội trưởng chúng tôi đang ngủ trong lán.

- Mau đi gọi anh ta lại đây! - Cao Hướng Dương quát.

Người dân công phóng vút về phía chiếc lán.

Thằng bé đi thẳng về phía một người đàn ông thân thể cao lớn đang chạy một cách bấn loạn từ phía chiếc lán đến. Cả hai đứng đối diện nhau, cách khoảng một bước. Thằng bé đưa một tay ra, nói:

- Tôi là phó chủ nhiệm ủy ban cách mạng kiêm đội trưởng đội tuyên truyền tư tưởng Mao Trạch Đông trường tiểu học Mã Tang Cao Hướng Dương.

Người đàn ông cao lớn lặng đi hồi lâu, rồi như người vừa tỉnh khỏi cơn mộng, lão khom người, đưa cả hai bàn tay to bè ra nắm lấy bàn tay thằng bé, lắc lắc thật mạnh, gương mặt cổ rạn một nụ cười tươi, nói:

- Cao chủ nhiệm, Cao đội trưởng! Thất lễ, thất lễ! Không kịp nghênh đón!

Cao Hướng Dương thọc hai tay vào túi quần, liếc xéo lão ta, hỏi:

- Ông là người phụ trách ở đây phải không?

- Đúng đúng đúng! Quách tư lệnh ủy nhiệm cho tôi làm đội trưởng tạm quyền ở đây.

- Quý danh? - Giọng thằng bé rất lạnh.

- Tê danh Dương Lục Cửu!

- Đội trưởng Dương, tôi thay mặt cho ủy ban cách mạng trường tiểu học Mã Tang tuyên truyền tư tưởng Mao Trạch Đông đến với tất cả các đồng chí dân công cách mạng ở đây. Đề nghị đồng chí tập hợp mọi người để xem biểu diễn tuyên truyền!

Dương Lục Cửu lớn tiếng hô:

- Các đồng chí dân công cách mạng, tập trung lại đây để nghe tiểu tướng cách mạng biểu diễn tuyên truyền!

Cao Hương Dương quay về đứng trước đội ngũ của mình, ra lệnh cho đội trống nhạc đánh rộ lên một hồi nữa rồi hít một hơi thật mạnh cho hai dòng nước mũi chui vào trong, mặt hướng về đám dân công bắt đầu nói:

- Lãnh tụ vĩ đại Mao Chủ tịch dạy chúng ta rằng: "Văn học nghệ thuật của chúng ta là nhằm phục vụ cho quần chúng nhân dân, trước tiên là phục vụ công nông binh, vì công nông binh mà sáng tác, vì công nông binh mà hành động". Chương trình biểu diễn tuyên truyền tư tưởng Mao Trạch Đông bắt đầu! Tiết mục đầu tiên: "Hai ông bà già học Mao tuyển"!

Một bé gái rút một chiếc khăn trắng quấn lên đầu. Hình như chiếc khăn có sức nặng ghê gớm khiến lưng nó còng xuống giống hệt một bà già, mặt cũng tự nhiên biến thành một gương mặt dãi dầu sương gió trông thật thương tâm. Nó quay sang thẳng bé mập mập đứng bên cạnh mình, nhắc nhở:

- Đại Quý! Hóa trang mau lên! Đội trưởng đã giới thiệu tiết mục rồi!

Thằng bé này đỏ mặt, nói:

- Tớ không diễn đâu, chỉ làm cho người lớn cười thôi!

Mặt đội trưởng đội tuyên truyền Cao Hướng Dương đỏ rần lên. Nó chạy thẳng xuống giữa đội hình, khí giận ngút trời quát:

- Làm cái gì thế? Các cậu làm trò quỷ gì thế?

- Nó không chịu diễn, nó sợ xấu hổ. - Con bé nói.

- Tuyên truyền tư tưởng Mao Trạch Đông mà lại xấu hổ ư? Ông bà ngoại cậu là phú nông, tớ gọi cậu vào đội tuyên truyền chính là muốn đoàn kết với cậu đấy! - Cao Hướng Dương nói với Đại Quý.

Giương mặt Đại Quý trắng bệch, đứng nghiêm một cách chân thành như một kẻ thuộc "tứ loại phần tử" đang nghe bản cổ nông đấu tố.

- Mau diễn đi! - Đội trưởng Cao quát.

- Nó chưa thắt khăn ở lưng! - Đứa con gái nói.

- Mau thắt đi! - Đội trưởng giục.

Một đứa con trai và một đứa con gái nắm hai đầu một đoạn dây thừng quấn quanh bụng Đại Quý rồi đồng loạt thắt lại, Đại Quý nháy dựng lên; thắt thêm lần nữa, Đại Quý nháy dựng lên lần nữa. Cuối cùng đứa con gái nắm hai đầu dây buộc lại thành chiếc nút trước bụng Đại Quý, nói:

- Còng lưng xuống, đi!

Thằng bé còng lưng, con bé cũng còng lưng loạng choạng bước ra khỏi đội ngũ, cách đám dân công khoảng bốn năm bước thì dừng lại. Đứa con gái hét to:

- Ông già! Ăn nhanh lên chứ! Ăn xong còn phải học "Mao tuyển"!

Mồ hôi túa ra đầy mặt thằng bé, nó lập cà lập cập nói:

- Bà nhà ơi, cả ngày nay tôi vác đá mệt muốn đứt hơi, thôi thì sáng sớm mai hãy học vậy!

- Không được, không được! - Đứa con gái nói. - Những lời của Mao Trạch Đông đều là bảo bối, bệnh gì trị cũng xong. Bây giờ ông có mệt một tí, nhưng học xong một đoạn, ông sẽ hết mệt ngay!

- Bà nhà ơi, đừng vội! - Thằng bé nói. - Chờ tôi tìm cọng cỏ xĩa hàm răng đã nào!

Thằng bé bắt đầu xĩa răng.

- Xĩa răng xong chưa? - Đứa con gái hỏi.

Thằng bé vẫn đang xĩa răng.

- Xĩa răng xong chưa? - Đứa con gái lại hỏi.

- Xong rồi! - Thằng bé trả lời.

Cả hai đứa vừa làm động tác vừa xướng lên: *Công việc vừa xong, cơm nước cũng vừa xong, hai ông bà già ngồi bên cửa sổ, đối diện với ánh trăng học "Mao tuyển"...*

Tiết mục thứ nhất kết thúc thành công, đám dân công vỗ tay hoan hô chúc mừng rôm rả.

Sau khi xem liên tiếp đến bảy tám tiết mục, đám dân công đều cảm thấy đầu óc mơ mơ hồ hồ, cơn buồn ngủ ập đến. Một ông già lưng cong như cánh cung đi đến bên Dương Lục Cửu, nói:

- Đội trưởng Dương, đã đến giờ ăn cơm rồi!

Dương Lục Cửu nói với Cao Hưởng Dương:

- Đội trưởng Cao, hay là chúng ta ăn cơm cái đã?

- Tuyên truyền tư tưởng Mao Trạch Đông là quan trọng hay ăn cơm quan trọng hơn? - Cao Hưởng Dương hỏi gắt.

- Đương nhiên là tuyên truyền quan trọng hơn rồi. Nhưng cơm no xong thì việc tuyên truyền càng hữu hiệu hơn. Hai ông bà già học "Mao tuyển" vừa rồi không phải đã nói "công việc vừa xong, cơm nước cũng vừa xong" mới học đó sao?

- Thôi được! Buổi biểu diễn tuyên truyền đến đây kết thúc!

Dưới sự chỉ huy của Dương Lục Cửu, đám dân công nhất tề vỗ tay.

Đội ngũ trẻ con dưới sự chỉ huy của Cao Hưởng Dương nhất tề hô vang khẩu hiệu:

- Hướng về dân công cách mạng học tập, hướng về dân công cách mạng thể hiện kính trọng, sửa cho xong con đường cách mạng của giai cấp vô sản!

Bọn trẻ con chính đốn đội ngũ, tiếng trống nhạc nổi lên dồn dập. Chúng men theo con đường cũ ra về.

2.

Buổi tối, từ phía tây thị trấn Mã Tang, Dương Lục Cửu đi xuyên qua một vùng đất mênh mông đầy hoa hòe dại để đến bờ đê phía nam sông Bát Long, đi qua chiếc cầu đá ọp ẹp bắc ngang sông và đứng thần người trên con đê. Mặt trăng vừa đỏ đến độ thê lương lúc này đã biến thành màu trắng, muôn ngàn cảnh vật dưới nhân gian đã được ánh trăng chiếu rọi, kỳ hình dị trạng, thần bí mông lung. Dòng nước sông Bát Long vẫn chảy về đông, thị trấn Mã Tang bên phía bờ nam đã hoàn toàn chìm trong yên ắng. Toàn bộ thị trấn đã bị bao trùm trong ánh trăng và sương khói mơ hồ. Trong không gian thi thoảng vẫn còn một vài âm thanh vang vọng và có một vài làn hương nhẹ nhẹ. Từ phía tây thị trấn, thi thoảng vang lên những tiếng chó sủa khỏe khoắn. Trong lòng vô cùng buồn bực, Dương Lục Cửu bước xuống khỏi bờ đê.

Dưới chân con dê là cánh đồng nhiễm phèn mênh mông bát ngát. Từ nơi hoang vắng trong không gian lặng im như chết ấy, hình như có tiếng sóng rì rào. Dưới ánh sáng mỗi lúc mỗi trắng của trăng, những công cụ bằng sắt vút lông chông trên công trường làm đường đều đang lấp lánh phát sáng. Chiếc xe nện xi măng cao khoảng gần đầu người đang nằm ngủ ngon lành giữa đường chẳng khác nào một con thú uy nghi dũng mãnh. Dân công làm đường ngủ trong những chiếc lán được lợp bởi lau lách hình tam giác, những lá và bông lau dài dài như sáng rực lên dưới trăng, chiếc lán dài trông chẳng khác nào một con cá màu bạc. Một ánh đèn vàng vọt từ cửa lán tỏa ra ngoài.

Lán có ba cửa ra vào. Dương Lục Cửu cúi người đi vào chiếc cửa chính giữa và bước chầm chậm trên khoảng cách chật hẹp giữa hai dãy lán. Mũi thum thum từ mấy chục đôi giày phát ra khiến đầu óc lão ta choáng váng. Ánh sáng vàng vọt chiếu lên chiếc áo màu đen cộc tay của lão ta. Chiếc áo lấm lem bụi vàng.

Có hai dân công đang đánh tú lơ khơ. Dương Lục Cửu đập nhẹ tay vào đầu hai dân công nọ, nói:

- Không ngủ à? Đúng là hai người coi cái mệt chẳng thấm vào đâu!

Hai dân công nọ, một người nhỏ thó gầy gò có mái tóc dựng đứng giống hệt bờm lợn trông rất đẹp; người kia cao gầy đang ngồi dưới đất trông chẳng khác nào một chiếc cộc gỗ.

Cả hai trừng trừng nhìn Dương Lục Cửu, nét mặt như người vừa tỉnh khỏi cơn mê. Người cao gầy nói:

- Lại đi kiếm ăn hoang ở thị trấn Mã Tang về đây à? Coi chừng bọn thanh niên thị trấn luộc anh đấy!

- Ai dám luộc tôi? - Dương Lục Cửu nói. - Tôi là đội trưởng đội làm đường, ban đêm đến thị trấn để thăm hỏi những người nghèo khổ.

Người cao gầy cười hi hí, nói:

- Đừng có nói cứng như vậy. Có chuyện gì xảy ra, tư lệnh Quách quay về không lột da anh ra mới là chuyện lạ!

- Lão đây đã bái tám bái kết làm anh em với tư lệnh Quách, nếu không, tại sao khi đi công tác trên huyện ông ấy lại cử lão đây làm đội trưởng tạm quyền. Còn ông, Lai Thư, ông chẳng hiểu một chút gì về tư tưởng Mao Trạch Đông!

- Còn anh thì hiểu về tư tưởng Mao Trạch Đông! - Lai Thư nói.

- Ổn ào cái quái gì thế? Có đánh bài nữa không nào?
- Người nhỏ con nói.

- Đánh nữa! - Lai Thư nói rồi hạ xuống một lá bài.

- Tôn Ba! - Dương Lục Cửu nói với người nhỏ con. - Công an đang ráo riết bắt kẻ đánh bạc, anh cả gan dám đánh bạc sao?

- Ai đánh bạc? Bọn này buồn chán chỉ quây cho vui tí thôi mà! - Tôn Ba vội vàng biện hộ.

- Chờ tư lệnh Quách về đây, tôi chỉ cần hé răng một tí là màn kịch vui của anh sẽ khai màn cho mà xem! - Dương Lục Cửu nói.

- Đủ rồi, đủ rồi! Đánh bạc dù sao vẫn còn mặt mũi hơn so với chuyện ông anh đêm nào cũng đi đàn đúm với đàn bà. Chờ tư lệnh Quách về đây, trước tiên là phải xử lý ông anh cái đã! Để cho ông anh làm đội trưởng tạm quyền, đúng là ông ấy không có mắt. Ông anh còn thua lão đây xa lắm! - Lai Thư nói.

Dương Lục Cửu vừa lăm bằm chửi Lai Thư vừa leo lên lán của mình. Những người đàn ông nằm cứng đờ như những súc gỗ trên lán, có người đang ngáy ầm ầm, có người nằm mơ hét toáng lên. Dương Lục Cửu quay lưng về phía bóng đèn, vô tình đập phải bụng người nằm bên cạnh; người này kêu "ai da" một tiếng thật to rồi ngớ ngớ ngẩn ngẩn ngồi dậy, mắt chưa kịp mở đã vung tay đấm loạn xạ. Dương Lục Cửu vội vàng né tránh, những cú đấm của người ấy đập vào mái lều, bụi từ trên mái ào ào rơi xuống mờ mịt, chui vào mũi vào miệng mọi người. Dương Lục Cửu nhào vào cái khoảng trống chật hẹp giành cho mình lúc này càng trở nên chật vì hai người hai bên lấn vào. Lão cởi quần áo móc lên sợi thép trắng buộc mái còn thừa một đoạn thông xuống và cuối cùng dùng sức nhét cái thân hình vào khe hẹp ấy. Tháng tư, cuối xuân đầu hạ, căn lán bao trùm một thứ mùi rất khó ngửi. Lão ta thư thái nằm trong ổ, không thể chớp mắt, cảm thấy dưới chân có vật gì đó đang ngo ngoáy nhột nhột, bèn nhẹ nhàng lần tay xuống phía dưới, đụng phải một vật bằng vỏ thóc, mềm mềm nung núc thịt. Biết rằng vật này biết nhảy, lão ta bèn dùng hai ngón tay bóp thật chặt rồi đưa dần lên móng của hai ngón tay cái, dùng lực ép chặt. Một tiếng "tách" vang lên trong đêm khuya. Trong lòng vừa thỏa mãn vừa chưa thỏa mãn, lão tiếp tục lần mò tìm kiếm. Mò chỗ nào cũng có, lại giết, hai ngón tay cái

nhom nhóp, đỏ lỏm, đặc quánh. Tiếng chó lại sủa vang trong làng, kích động rất nhiều tiếng sủa phụ họa theo. Khi tiếng chó rộ lên thì Dương Lục Cửu cũng dừng việc tìm giết, trên người xem ra cũng đã hết ngứa nhưng trong lòng lại trở nên lo lắng vì có cảm giác da thịt mình đầy những vết sần sùi lở loét.

Ở bên kia, hai gã chơi bài đã đến lúc cao điểm. Ngọn đèn bão treo trên chiếc cột chính của căn lán tỏa xuống một vòng tròn ánh sáng mờ đục, những con côn trùng màu xanh lục bay loạn xạ va vào chao đèn vang lên những tiếng tách tách.

- Ba mươi điểm! - Gã cao gầy không kìm nén được sự vui mừng trong giọng nói. - Tiểu Tôn, lật bài! Tao ba mươi điểm. Trừ phi mày ba mốt điểm, nhưng tay mày thối lắm, làm sao kiếm được ba mốt điểm cơ chứ!

Tiếng nước sông Bát Long réo rắt truyền đến tận tai Dương Lục Cửu. Tâm tình hình như đã rời bỏ thân xác lão ta để bay về phía bờ nam sông, như một con bọ chết quăng mình vào trong chiếc sân nhỏ của một ngôi nhà nằm ở phía tây thị trấn, trốn tránh con chó hung dữ rồi đi tìm thịt của người đàn bà ấy mà cắn.

Tôn Ba chẳng vui về gì thở ra một hơi dài, đôi mắt nheo lại nhìn chăm chú vào những lá bài trên tay mình. Một giọt mồ hôi đọng trên chóp mũi anh ta, muốn rơi xuống nhưng hình như còn luyến tiếc nên vẫn bám ở đó, khóe mắt cũng có hai giọt nước to đùng nửa muốn rơi xuống nửa không muốn rơi. Gã cao gầy tên Lai Thư rướn cổ về phía trước, nói:

- Lật bài đi! Lật bài còn khó hơn để con, đúng không? 7, 7, lớn K nhỏ 5. Mẹ kiếp, sao cậu không hạ bài chịu thua sớm

cho rồi, chết mà không chôn thì liệu để được mấy ngày? Cậu lại thua rồi!

- Ông lại chơi xỏ lá rồi! - Tôn Ba điên tiết.

- Biết thế sao cậu không bắt tôi ngay tại trận? Không biết bơi thì chớ hòng vớt rong biển! - Lai Thư nói.

- Nếu không xỏ lá bịp bợm, thế sao ông ván nào cũng thắng?

- Chỉ trách trình độ của cậu, trách cái vận khí thôi như cứt chó của cậu.

- Mẹ kiếp, đánh thêm ván nữa! - Giọng của Tôn Ba khào khào, rất giống tiếng cậu con trai trong thời kỳ vỡ giọng.

- Tôn Ba! Đừng chơi nữa. Đánh nữa e rằng vợ cậu cũng đem ra dâng nốt cho Lai Thư thôi. - Tiếng Dương Lục Cửu vọng xuống từ trong bóng tối.

- Tôi không phục! Lai Thư toàn chơi xỏ lá! - Tôn Ba gào lên.

- Kêu gào cái gì? Bây giờ là lúc nào chứ? Có để yên cho mọi người ngủ không? Diêm vương không có nhà, tiểu quỷ làm loạn cung điện! - Có tiếng ai đó vang lên trong bóng tối.

- Để anh Dương xuống đây làm chứng cho chúng ta. Thua thì chịu thua, cứ trách tôi xỏ lá! - Lai Thư nói.

- Lão đây chẳng nhàn rồi gì mà làm chứng cho các người, - Dương Lục Cửu nói. - Ngày mai làm việc mà vật vờ vật vờ, tôi không bỏ qua cho các người đâu.

Dương Lục Cửu nói xong thì nhắm mắt lại. Mùi thơm nồng và hơi ấm của rơm lúa mạch thoang thoang xông vào

trong chấn bao trùm toàn thân. Lão cảm thấy mệt mỏi rã rời, trong mơ mơ màng màng, lão lại nghe tiếng chó sủa, cơn buồn ngủ biến mất, cảm giác có những nếp gấp nổi lên trong lòng, một con chó đực đang nhảy nhót trước mặt, lông đen mượt bóng loáng như lụa, đôi mắt sáng lòe. Nó đứng sủa trước cổng ba gian nhà đất được bao trong ba bức tường đất thấp lè tè tại phía tây thị trấn. Đứng cách nó qua cánh cổng ghép bằng những thanh gỗ, Dương Lục Cửu vẫn cảm thấy kinh hồn lạc phách.

Lão đang nấp dưới bóng râm thưa thớt của cây chè cổ thụ ở ngoài đường. Con chó đực hung dữ dùng sức húc vào cánh cổng gỗ khiến cánh cổng kêu rầm rầm. Có khi, chân sau của nó thẳng lên, hai chân trước chồm lên cánh cổng thò cái đầu dữ tợn qua các chấn song, nhe đôi hàm răng sắc như những lưỡi dao lấp lánh dưới trăng. Tim Dương Lục Cửu đập thình thình, mồ hôi lạnh túa ra đầy người. Lão rón rén chạy ra khỏi bóng râm của cây chè, chuyển đến chỗ góc tường và mái hiên gặp nhau, bám hai tay lên tường, kiễng chân nhìn vào trong. Con chó đực lập tức chạy theo, nhảy lên cao đến mấy tấc như muốn vọt qua bờ tường. Những loài cỏ dại mọc trên đầu tường kêu lên xào xạc, những viên đất vỡ ra rơi xuống. Căn nhà im lìm như chết, ánh đèn từ trong chiếu ra, một chiếc bóng đẹp mê hồn in trên cửa sổ, bất động hoàn toàn, hình như chiếc bóng đang lắng nghe động tĩnh. Lão cúi xuống nhặt một viên đất nhỏ, nhắm thật chuẩn xác chiếc bóng trên khung cửa ném thật nhẹ. Viên đất đập vào giấy dán cửa, chiếc bóng vẫn đứng yên bất động. Dương Lục Cửu hạ giọng gọi thầm: Chị ơi! Tiếng gọi vừa thoát khỏi miệng, lão đã cảm thấy hơi thở nóng hổi của con chó đã bao trùm lên bàn tay, không thể không buông tay, rơi tuột

xuống đất. Lão nghe thấy tiếng cánh cửa rít lên kèn kẹt, tiếng con chó vằn sủa oang oang, và trong tiếng sủa của chó có tiếng đàn bà vang lên trong sân: Chó đực, nằm xuống, nằm xuống! Đúng lúc ấy, trong làng có tiếng người lao xao, lão vội vàng cong người bỏ chạy, không để ý đến những bước chân nặng trĩu của mình. Lão ngã xuống một con mương, bò lên khỏi mương, lại nhảy qua một con mương, rồi như một con chó, lão chui vào một thửa ruộng trồng hoa màu, tập tễnh chạy một lúc thật lâu nữa rồi dừng lại thở giốc. Thửa ruộng này trồng toàn hoa hướng dương, cành lá thô dày, vừa mới được tưới nước nên tươi rói, ánh trắng sáng như nước tỏa xuống, mặt đất sáng trưng. Toàn thân lão đầy mồ hôi, tim đập mạnh đến độ ngực đau nhói. Trong xóm, tiếng chó sủa đã lắng, lão mới đứng dậy, lộn vòng trở lại, vượt cầu qua sông và chui vào lán của mình.

Lão hận con chó kia ghê gớm. Con chó đứng trước người đàn bà, ngăn cản cô ta; người đàn bà đứng sau con chó, cười nhiều ẩn ý. Cô chỉ là một con chó cái! - Lão thầm chửi - Bạch Kiều Mạch, đồ đậu phụ kiêu mạch! Cô tương tư tôi mà chết đi cho rồi! Lão hận là mình không cắn được Bạch Kiều Mạch một miếng. Lão nghĩ rằng cô ta đang chải đầu bên cửa sổ, đứng là có ý đồ. Đáng ra cô phải xích con chó lại chứ? Đồ chó cái! Nghĩ đến những nét đa tình trên gương mặt trắng nõn nà của Bạch Kiều Mạch, toàn thân lão trở nên ngứa ngáy, hình như có hàng trăm móng tay đang mơn man trên làn da lão. Cảm giác đau đớn khi rơi từ trên tường xuống và cuộc chạy trốn kinh hoàng lúc nãy hình như đã bay đến một quốc gia xa xăm nào đó mất tăm mất dạng, trong tim như có một lò lửa, nỗi hận Bạch Kiều Mạch cũng giống như băng tuyết đổ vào nước sôi, tan chảy lâm ly.

Ngồi dưới ánh đèn bão, Lai Thư nói:

- Tôn Ba! Cậu lại thua nữa rồi. Tôi không cần lấy tiền của cậu đâu. Tôi chỉ lấy "đạng chân bắn súng" thôi!

Dương Lục Cửu biết "đạng chân bắn súng" chính là thuốc lá thơm hiệu Hồng Vũ. Trên hộp thuốc lá Hồng Vũ có vẽ một cô gái mặc áo quân phục, bên dưới mặc váy, một chân đứng thẳng, một chân ghech lên cao, cổ vươn thẳng, khuôn ngực cứng cáp nhô cao, cánh tay vươn ra, trong tay cầm một khẩu súng lục đuôi có buộc tua vải.

- Ông lại làm trò quỷ rồi! - Tôn Ba nói đầy phẫn nộ.

- Sao cậu không biết lượng sức mà nắm cổ tôi? Không có chứng cứ gì cả mà cậu nói tôi làm trò quỷ, hay thua quá nhiều mà choáng rồi? Có cần tôi nhường cậu vài ván không?
- Lai Thư nói.

- Đánh nữa, ai cần ông nhường? - Tôn Ba dùng hai tay chậm chậm xóc bài. Lai Thư vận người mấy cái làm choán mất tầm nhìn của Dương Lục Cửu.

Giọng nói của Bạch Kiều Mạch nhún nhảy, mỗi tiếng rời khỏi miệng cô ta phải uốn lượn đến hai tám khúc. Dáng đi của cô ta cũng vặn vẹo như bánh cuốn thùng, hai chiếc móng nung núc như hai chiếc bánh sủi cảo nhét đầy nhân thịt, mặt gồ lên với hai chiếc quai hàm màu đỏ lựng, hai hàm răng màu bạc, chỉ có hai chiếc răng cửa có màu trứng vịt xanh xanh khiến miệng cô ta trở nên hết sức lạ lùng, chẳng khác nào ngựa mọc sừng trâu đẻ trứng. Nửa tháng trước, cô ta vừa xuất hiện trước đám dân công làm đường là đã hớp đi hồn phách của Dương Lục Cửu.

Dương Lục Cửu đang nằm đó, nửa như ngủ, nửa như thức, thân thể bỗng bênh, khi nặng tựa Thái Sơn, lúc nhẹ tựa lông hồng. Căn cứ theo một phương thuật thu phục chó dữ một cách gian tà, lão nường chín một củ cải thật to rồi xách đuôi củ cải, rón rén đến bên ngoài bờ tường đất nhà Bạch Kiều Mạch, ẩn thân dưới bóng cây chè cổ thụ, cố ý phát ra tiếng động để gây chú ý cho con chó. Con chó nhảy dựng lên sủa, lúc ấy lão mới ném củ cải vào ngay mõm nó. Con chó điên cuồng ngoạm lấy không kịp ngửi. Răng chó cắm phập vào củ cải nóng, dính chặt cứng và rụng sạch, đau không thể tả, lăn lộn trên đất. Lão đường hoàng dĩnh đạc bước vào, nhổ một bãi nước bọt lên con chó đang nằm quằn quại trong góc sân, cao giọng gọi: Em yêu Bạch Kiều Mạch hãy mở cửa đón tiếp tình lang Dương Lục Cửu, chuẩn bị tinh tươm sạch sẽ để cùng anh mây mây mưa mưa. Bạch Kiều Mạch nhẹ nhàng mở cửa, toàn thân trắng đến nhức mắt và trơn tuột như một con chạch. Lão vòng tay ôm choàng lấy cái thân hình kiều diễm ấy. Bạch Kiều Mạch mò trong thắt lưng lấy ra một chiếc kéo đen sì sì, hai mắt tròn tròn, mày liễu dựng ngược, the the gào lên: Dương Lục Cửu! Mày là đồ tặc tử to gan! Mau bồi thường chó cho bà!...

Dương Lục Cửu giật mình tỉnh giấc, mồ hôi lạnh túa ra đầy mình. Nhìn thấy ánh trăng xuyên qua mái lá chiếu trên tấm chăn màu đen, nghe thấy tiếng rì rào quen thuộc của dòng nước sông Bát Long, tiếng chó sủa văng vẳng từ thị trấn Mã Tang, lão mới hay rằng đó chẳng qua là một giấc mộng Nam Kha. Lai Thư và Tôn Ba vẫn còn ngồi dưới ánh đèn kiếm ba mốt điểm để có thuốc “dạng chân bắn súng”. Lão chẳng buồn nghĩ đến chuyện nhắc nhở họ. Đều là những kẻ cùng một giuộc với nhau, ai muốn làm gì thì cứ làm nấy nhân cơ hội tư

lệnh Quách đi công tác trên huyện chưa kịp về. Cũng có thể là tư lệnh Quách chẳng bao giờ quay về nữa, nếu thế thì lão sẽ quản lý vĩnh viễn đội dân công làm đường này mất. Nghĩ đến đây, Dương Lục Cửu cảm thấy sợ hãi. Con đường này rồi sẽ vươn đến đâu? Làm cho đến tháng nào năm nào? Làm xong thì để làm gì, để cho máy bay hay là tàu hỏa chạy?... Những điều này lão và tất cả dân công làm đường đều không thể biết, có thể tư lệnh Quách đã biết. Một năm trước, lão bị một người đàn bà làm cho sợ đến vỡ mật, cao chạy xa bay lìa bỏ quê hương để đến đây trở thành dân công làm đường. Thiên hạ đang đại loạn, thôi thì làm đến ngày nào hay ngày ấy. Vùng đất nhiễm phen hoang vu này rộng đến vô biên, khi mặt trời lên, cả vùng đất phen trắng phau như ngập trong tuyết. Lão cũng chẳng biết có vị thần tiên nào đã đóng những chiếc cọc gỗ làm lộ giới xuống nơi này, hình như đã lâu lắm rồi, để đến vài chục năm trước đã có vì rất nhiều chiếc cọc đã mục nát, sơn đỏ viết trên ấy đã biến thành màu đen. Bây giờ, mọi người chỉ căn cứ theo những cột mốc ấy mà làm. Tư lệnh Quách là người vai u thịt bắp, lông mày như kiếm sắc, mắt như mắt hổ, vai lệch. Không biết là có chính sách gì mới được ban hành không, chỉ biết ông ta cần phải đi lên huyện để họp. Tư lệnh Quách vốn là tư lệnh chỉ huy Hồng vệ binh. Khi chuẩn bị đi, tư lệnh Quách nói: Dương Lục Cửu, sau khi tôi đi, chú thay tôi quản lý đội, ai dám trốn tránh khó khăn, chú cứ đánh thẳng tay vào. Đoạn đường này mà làm tốt, càng ngày càng xa điểm bắt đầu thi công thì cơ hội chuyển nhà đến thị trấn Mã Tang của chú ngày càng đến gần. Lúc ấy Dương Lục Cửu nói: Tư lệnh Quách, Dương Lục Cửu này một lòng một dạ theo anh làm cách mạng. Tư lệnh Quách nói: Đúng là đồ ngu ngốc!

Đội làm đường an doanh hạ trại ngay sau lưng thị trấn Mã Tang. Mỗi sáng sớm, Dương Lục Cửu dùng chiếc còi thép mà tư lệnh Quách truyền lại thổi vang rền. Dân công làm đường vội vàng choàng dây khỏi cơn mơ màng, mắt nhắm mắt mở húp cháo ngô roàn roạt hoặc nuốt vội miếng ngô với củ cải muối. Ăn no rồi, uống no rồi, chân thấp chân cao tiến ra công trường. Ai đó xướng lên cao vút: *Bỗng nghe rằng lão Trương cần cải giá; Chuyện này khó quá mẹ thằng Hồ ơi!* Ai đó lặng lẽ ngáp dài, duỗi chân vận lưng, những khớp xương như đã bị han rỉ kêu lên răng rắc. Ngày Dương Lục Cửu nhậm chức quan mới, còi thép đeo lủng lẳng trên cổ, không thật sự tự tin đi vòng quanh mọi người, nói mấy câu chẳng mặn chẳng nhạt rồi dương dương đắc ý chui vào lán bếp. Lán bếp cách lán ngủ khoảng hai mươi mét về phía tây nam, mở một khuôn cửa to hướng về phía bắc. Đứng ngay cửa lán, Dương Lục Cửu nhìn về công trường, quan sát những dân công đang khom lưng kiên trì làm việc. Công việc ngày hôm ấy là đào đất đắp bờ kè cho con đường. Những tảng đất vuông vức đen như lông quạ từ dưới lòng mương bay lên vị trí đang được gọi là con đường. Lai Thư là một tay sử dụng xẻng cừ khôi, chiếc xẻng của anh ta sáng loáng như một ánh chớp, đôi tay nhanh nhẹn khéo léo vun vung chiếc xẻng khiến gió kêu lên vun vút. Toàn đội hơn ba mươi người đều chung công việc đào đất đắp bờ kè. Những tảng đất đen sì như những đàn quạ vun vút bay lên nơi sẽ được gọi là con đường trong tương lai. Dương Lục Cửu nghe ai đó nói rằng, thời xa xưa nơi đây là một bãi chiến trường, Hàn Tín đại chiến Hạng Vũ trên chính mảnh đất này, người chết như ngã rạ khắp đồng, máu chảy thành sông. Dân công đào lên rất nhiều thanh kiếm bằng đồng han rỉ và những đồ gốm

sứ đã ngả sang màu đen. Lão nhận ra một cách đích xác rằng, làm quan hơn hẳn làm dân, ngay cả một đội trưởng tạm quyền cũng có thể lật ngửa bàn tay không cần đào đất.

Lão Lưu, người cấp dưỡng của đội không có trong lán, các vật dụng nhà bếp lỏng lỏng, loạn xị. Mùi mốc và chua xông lên nghẹt mũi. Con chó độc nhãn được lão Lưu kiểm về từ đầu đó đang nằm bên cạnh bếp lò thấy có người vào thì sủa lên ông ổng. Lão hét:

- Độc nhãn, mày định cắn ông à?

Lão Lưu cong người gánh hai thùng nước chạy như bay xuống khỏi bờ đê. Đê sông Mã Tang cao và dốc, đôi chân lão Lưu loạng choạng, chỉ một loáng là lão đã chạy đến trước mặt Dương Lục Cửu.

- Ông Lưu, ông nên đến thị trấn mua ít thịt về cải thiện bữa ăn cho anh em. Lâu rồi không có chất tanh, anh em đều bị táo bón cả rồi.

Lão Lưu gù lưng gánh đôi thùng nước vào trong lán, khuôn mặt với mặt đất làm thành một góc nhọn, hai luồng ánh mắt từ dưới nhìn lên rơi thẳng vào mặt Dương Lục Cửu, lạnh đậm. Lão không nói lời nào, cố vươn về phía trước như một con gà trống già đi thẳng đến bếp. Dương Lục Cửu đi theo sau, chăm chú nhìn lão đổ hai thùng nước vào một chiếc thùng chứa nước cỡ lớn mà không cần phải rời đòn gánh khỏi vai. Nước trong thùng đầy ăm ắp, phản chiếu mái lợp bằng lau lách. Nước trong thùng thè lưỡi ra khỏi miệng thùng, chảy tràn ra ngoài. Còn lại nửa thùng nước không thể đổ vào được nữa, lão Lưu đành đổ nó vào nồi. Lớp cơm cháy dưới đáy nồi bị nước ngấm kêu tí tách, những bọt bong bóng nhỏ nổi lên.

- Ông Lưu, ông phải giữ vệ sinh, phải rửa sạch nồi cơm đi chứ! - Dương Lục Cửu nói.

Lão Lưu cầm lấy chiếc xéng đưa cho Dương Lục Cửu, khó chịu nói:

- Anh làm đi!

- Tôi muốn ông làm kia! - Dương Lục Cửu nói.

Khi lão Lưu ngược đầu lên, lưng lão ta cũng ngược theo. Lão nheo mắt nhìn Dương Lục Cửu và cười lên rất kỳ lạ nghe như diều hâu kêu đêm. Dương Lục Cửu giật mình, bước lùi nửa bước, kinh dị nhìn gương mặt lão già trong thoáng chốc như đã trẻ ra đến vài chục tuổi, trong lòng hình như có cái gì đó đang châm chích. Thực ra là rất khó đoán tuổi lão già này, đôi mắt của lão rất có thần thái, tuy bị gù nhưng rất nhanh nhẹn hoạt bát. Lão cho một tấm vải vào chiếc nồi, phủ lên đó một lớp bố ướt rồi hai tay bắt đầu véo vào cục bột mì đã được nhào từ trước. Tay lão nâng lên hạ xuống trông như gà mổ thóc. Những cục bột to bằng nắm tay nằm lăn lóc trên chiếc vải.

- Ông cười cái gì thế? - Tâm thần hơi bất loạn, Dương Lục Cửu hỏi.

Lão Lưu gù chỉ chăm chú vào công việc, hình như không nghe thấy câu hỏi của lão ta. Dương Lục Cửu sờ chiếc còi treo trên cổ, nói tiếp:

- Ông Lưu! Ông biết không, tư lệnh Quách đã cử tôi tạm quyền làm đội trưởng ở đây, ông có thể làm một chút gì đó ngon ngon cho tôi ăn không?

Nói xong, lão xáp đến gần lão Lưu gù, dùng chiếc gậy nạy tấm ván gỗ trước mặt ra, rồi xoa xoa phỉ phỉ, ngồi xuống. Tấm ván gỗ kêu lên cọt két. Dương Lục Cửu tiếp tục nói:

- Ông Lưu, ông nhận sự đãi ngộ so với tôi, một đội trưởng cao gấp nhiều lần. Tôi phải chui vào trong chiếc ổ cỏ nằm chung với mọi người, còn ông lại ngủ trên ván gỗ một mình một gian. CƠM ngon canh ngọt đều được ông ăn trước, ăn đủ, chuột trong kho chưa chết thì ông vẫn cứ sống đường hoàng...

Ngồi trên tấm ván ngủ của lão Lưu gù, Dương Lục Cửu thao thao kể lể. Lão Lưu vẫn cứ như một con ngựa hoang không chịu dừng vó, cặm cụi làm bánh rồi lẳng lặng ôm một đồng rau chân vịt già đến nỗi đã có quả ra ngồi nhặt. Những lời của Dương Lục Cửu dường như vô nghĩa, lão tự nói tự nghe, cho nên càng nói càng mất hứng, cuối cùng là tắt lịm. Trong cảm giác buồn chán, lão cảm thấy những luồng gió tây nam se sắt đang thổi từ phía bờ bên kia sông Bát Long sang, liếp nửa đơn sơ của chiếc lán không thể cản nổi mùi hương khô chát do những cơn gió thổi qua những khoảnh ruộng hoa màu mang lại. Bất giác lão lẩm nhẩm hát: *La la la la la la, ngọn gió phương bắc trong làn a a a...*

- Bác ơi! Có cần đậu phụ không? - Đang miên man trong lời ca, lão bỗng nghe tiếng một người đàn bà từ bên ngoài lán - Đậu phụ đây, bác ơi, mua đậu phụ đi!

Từ trên tấm ván của Lưu gù, Dương Lục Cửu nghiêng người nhìn ra cửa lán, chỉ thấy từ cổ trở xuống là một thân hình tròn lẳn trông thật ngon mắt. Cảm thấy thèm muốn đến nhỏ dãi, không cầm lòng được, lão vọt xuống khỏi tấm ván, giẫm bữa trên đồng rau mà lão Lưu đã thái ra, bước ra ngoài. Người đàn bà đang đứng nghiêng người về phía mặt trời, đôi mắt màu xanh biêng biếc chẳng khác mắt bò cái, đẹp mê hồn. Đôi mắt cú vọ của Dương Lục Cửu đã lột tuột chiếc váy màu

xanh có in hình hoa cúc trắng trên thân thể bà ta ra. Lão bỗng thấy tai mình ù đi, lưng bùng, máu nóng trong người trào lên mặt cuộn cuộn.

- Bác cấp dưỡng ơi! Có cần mua đậu phụ không?

- Tôi không phải là cấp dưỡng, tôi là đội trưởng đội làm đường!

- Ôi! Đội trưởng ơi! Anh xem, đậu phụ của em vừa trắng vừa mịn, lại vừa rất dai vì đã được luộc kỹ, chỉ cần chiên lên thì có rơi xuống đất cũng không nát đâu!

Người đàn bà vừa nói vừa đặt đôi quang gánh xuống, cúi người kéo miếng vải mùng che những miếng đậu phụ, cầm lên một miếng lật qua lật lại trong bàn tay, những tiếng tách tách lạo xạo rất nhỏ vang lên.

- Không chua chứ? - Đôi mắt đăm đếu, Dương Lục Cửu hỏi.

- Tất nhiên là không chua, đội trưởng!

- Đậu phụ trắng và mịn thế này, sao lại không chua được nhỉ?

- Đội trưởng ơi, nếu chua, em không cần lấy tiền. Nếu không tin, em cắt một miếng để ông thử nhé! - Người đàn bà lấy một con dao sáng loáng trong thùng ra, cắt một miếng đậu phụ đưa cho Dương Lục Cửu.

- Cô bảo tôi thử à?

Đôi mắt người đàn bà đảo qua đảo lại, đôi môi diễm nhẹ một nụ cười, thái độ rất chất phác:

- Ông đội trưởng đúng là biết đùa, đậu phụ đã dâng đến bên miệng ông, ông còn bảo em không mời ông thử.

Chỉ cần cúi đầu, Dương Lục Cửu đã gấp miếng đậu phụ bằng mồm. Trên hàm răng vàng xỉn của lão lồm đồm những mụn đậu phụ trắng nõn.

- Chưa quá! - Dương Lục Cửu cười nói.

- Ông bảo chưa là chưa. Miệng đội trưởng là miệng vàng miệng ngọc!

- Thật không? Thế giá bao nhiêu?

- Nếu dùng đậu vàng đổi thì hai cân đậu phụ đổi một cân đậu, nếu dùng tiền mua thì mỗi cân đậu phụ hai hào năm xu.

- Đắt thế!

- Ông đội trưởng của em ơi! Em là đàn bà, làm ra một cân đậu phụ chẳng dễ dàng tí nào. Ông đội trưởng cho em kiếm chút ít tiền lao động nặng với nhé!

- Hai hào một cân nhé!

- Giai cấp công nhân lãnh đạo toàn diện, ông đội trưởng so đo làm gì với năm ba hào lẻ. Chỉ cần kê tay ông lơ ra một tí là bọn nông dân nhà em đã đủ mua chai dầu, cân muối rồi.

- Chỉ cần nghe những lời ngọt ngào của cô là người ta đã mê mệt rồi. Hai hào rưỡi thì hai hào rưỡi. Ông Lưu! Ra đây mua đậu phụ, cả gánh luôn, tiền do tôi chịu!

Lão Lưu gù cong vòng bước ra, trông lão chẳng khác một tượng người gỗ. Dương Lục Cửu bảo lão lấy cân ra để cân. Người đàn bà nói:

- Không cần phải cần đâu. Cả gánh bốn mươi cân, có thể hơn một tí nhưng không sao, chú à, không cần cần đâu.

Dương Lục Cửu giúp người đàn bà chuyển đậu phụ vào trong lán ăn. Bà ta đi theo sau, kêu lên nho nhỏ: Ông đội trưởng, trên đầu ông có một cọng rơm! Kêu xong, bà ta vươn tay lên chạm vào mái tóc rối bồng của Dương Lục Cửu, dùng hai ngón tay nhặt cọng rơm lúa mạch vương trên đó rồi phồng má thổi cho nó bay đi, cười lên vui vẻ, gương mặt như hai quả thạch lựu chín đỏ ửng. Dương Lục Cửu làm ra vẻ hung tợn trừng mắt nhìn bà ta, đẩy lưng lão Lưu gù ý bảo trả tiền. Lão Lưu gù không thật sự bằng lòng, lật tấm ván ngủ lên lấy ra một hộp thiếc rồi lấy chiếc chìa khóa màu vàng rực đeo ở thắt lưng xuống, hai tay run rẩy mở ổ khóa bằng đồng, lấy ra một xấp tiền hào bóng loáng nhờn nhờn. Người đàn bà thấm nước miếng lên đầu ngón tay đếm từng tờ, đếm đi đếm lại hai lần rồi gói trong chiếc khăn mùi soa, nói:

- Bác và anh ngày mai còn muốn dùng đậu phụ không? Em sẽ mang đến tận cửa.

- Cứ mang đến hẵng hay, - Dương Lục Cửu nói.

Người đàn bà ra về, Dương Lục Cửu đưa mắt tổng tiền bóng dáng bà ta đến tận con đê. Gió thổi mạnh, quần áo người đàn bà như những cánh bướm phất phơ trên thân thể. Lão Lưu lại cười lên một tràng ngắn quái dị. Dương Lục Cửu không dám nhìn thẳng vào đôi mắt đầy u ám của lão, lảng tránh bằng cách ngồi xuống đất nhặt những lá rau chân vịt úa vàng. Nhưng chỉ một loáng, lão lại chạy vọt ra khỏi lán, đưa còi lên miệng thổi mạnh. Đám dân công đứng thộn mặt ngáy người trong tiếng còi lạnh lạnh. Dương Lục Cửu lớn tiếng hô:

- Nghỉ giải lao nửa tiếng!

Nghe đã rõ tiếng hô, tất cả mọi người đều vắt xèng, người đi tiểu, người ngồi bệt xuống đất hút thuốc, ai không biết hút thuốc thì nằm ngửa ra để cho ánh nắng chiếu vào lỗ mũi.

Đang lúc Dương Lục Cửu muốn ra công trường thì người đàn bà bán đậu phụ lúc nãy quay lại. Sau lưng bà ta là một cô gái khoảng mười tám mười chín tuổi với một đôi quang gánh trên vai, những nét buồn buồn trên khuôn mặt cô gái khiến người ta dễ động lòng, bộ quần áo trên người đầy những miếng vá thô ráp nhưng trông rất sạch sẽ. Dương Lục Cửu nghĩ cô ta là một nhân vật trong vở kịch nào đó vừa bước ra với cuộc đời thực.

Từ rất xa, người đàn bà bán đậu phụ đã gật đầu chào Dương Lục Cửu, nói rằng trên đường về bà ta gặp cô gái này đang gánh rau họ định đến chỗ công trường bán cho các vị dân công. Làm việc nặng mà ăn rau họ là tốt nhất. Nhưng cô gái lại sợ gặp người lạ, mẹ lại đang ốm liệt giường, chờ tiền bán gánh rau họ này để tính chuyện thang thuốc. Rau họ nhà cô rất non mềm vì ngày nào cũng được tưới nước sông Bát Long, đôi vai cô ngày nào cũng gánh nước nên đã chai cứng. Năm nay hạn đến độ cỏ cây muốn bốc lửa, chăm bón được mảnh rau họ tốt tươi thế này thật chẳng đơn giản tí nào, quý anh hãy mua gánh rau họ này đi.

- Không được, chúng tôi đã có rau chân vịt rồi! - Dương Lục Cửu xưa tay nói.

- Rau chân vịt mà xào đậu phụ thì đậu phụ sẽ đắng, rau chân vịt sẽ chát, - người đàn bà bán đậu phụ nói. - Chỉ có rau họ mới phù hợp với đậu phụ. Màu xanh của rau họ, màu

trắng của đậu phụ phối hợp với nhau, chỉ cần trông thấy đã phát thèm.

- Ông Lưu, có mua không? - Dương Lục Cửu cao giọng hỏi.

Không nghe thấy tiếng trả lời, Dương Lục Cửu quay người lại đã thấy lão Lưu gù đang khom người bẻ thúng rau họ lên, đôi mắt chăm chú nhìn cô gái trẻ, những nếp nhăn trên mặt dường như nhiều hơn, tâm tình có vẻ rất kích động nên nói không ra lời:

- Mua... mua... - Lão cúi đầu lí nhí, giọng như đứa trẻ sắp khóc.

- Hồi Tú! Hãy cảm ơn chú đi, - người đàn bà bán đậu phụ bảo cô gái.

Cô gái cụp mắt nói:

- Cháu cảm ơn chú!

Lão Lưu mở chiếc rương, hai tay run rẩy đến độ không nhét nổi chiếc chìa khóa vào trong ổ khóa.

Ngày hôm sau người đàn bà lại đến bán đậu phụ, cô gái lại đến bán rau họ. Dương Lục Cửu và người đàn bà lại mắt đưa mồm dẫu. Bà ta dùng dằng như muốn về ngay, như muốn nán lại, lời nói lúc thì chất phác thật thà, lúc thì đưa đẩy mơn trớn. Dương Lục Cửu bị bà ta khêu gợi đến độ tâm tình căng thẳng như một mũi tên đã giương, chạm vào là sinh chuyện ngay. Người đàn bà bán đậu phụ họ Bạch tên Kiều Mạch, nhà ở đầu phía tây thị trấn Mã Tang. Dương Lục Cửu hỏi bà ta đã có chồng chưa, bà ta bảo chồng đang ở trong quân ngũ, là tiểu đoàn trưởng khiến lão hoảng kinh, những ý đồ sâu xa ngụy

lạnh ngay, nhưng bà ta lại cười hi hi và bảo, chồng bà ta đã lái máy bay bay thẳng đến Đài Loan rồi. Dương Lục Cửu bảo, thế thì cô phải thủ tiết sống đời quả phụ thôi. Bà ta thở dài nào nề rồi nói, vâng, thì phải sống đời góa phụ vậy.

Lão Lưu gù đang chăm chăm nhìn cô gái có tên Hồi Tú, những biểu hiện trên gương mặt lão khiến người ta phát hoảng. Lão già này, đúng là tà tâm đến chết vẫn không đổi, già rồi mà vẫn có những ham muốn thiếu niên, đúng là đồ đáng chết...

Hai con đẻ đang kêu rúc rích bên cạnh lán, ván bài của Lai Thư và Tôn Ba đang đến hồi quyết liệt. Mười mấy ngày liên tục ăn đậu phụ xào rau họ, trong nội bộ dân công đã có những lời bàn tán xì xào. Hai hôm trước, đậu phụ Bạch Kiều Mạch đến và theo sát đôi gánh của bà ta là một con chó đực màu đen. Nó nhìn Dương Lục Cửu bằng đôi mắt thù địch. Tôn Ba vào lán ăn kiểm nước uống, con chó vừa trông thấy gã là bươm đã dựng đứng lên, những bắp thịt ở chân sau căng lên, gầm ghè diều võ dương oai. Tôn Ba nhìn nó, vẻ khinh miệt lộ rõ trên mặt, chẳng có chút gì tỏ ra sợ sệt. Dương Lục Cửu đã từng nghe người ta thì thầm kháo với nhau rằng, Tôn Ba vốn là một tay đại bộm chuyên trộm gà bắt chó, ngay cả trâu ngựa gã cũng chẳng chừa. Trông bộ dạng của gã, người ta có cảm nhận rất rõ là thằng cha này chưa kịp lớn đã già. Trong đội sửa đường, hầu như chẳng có ai thực sự tốt, Lai Thư rõ ràng cũng là tay chẳng tốt lành gì, xem cách đánh bài của hắn thì biết hắn quả là một tay ghê gớm. Còn mình thì sao? Dương Lục Cửu nghĩ, mình có phải là người tốt không? Nghĩ đến người đàn bà ấy, tự nhiên Dương Lục Cửu thấy mình muốn dựng tóc gáy. Lẽ nào mình lại là một con quỷ? Có lẽ mình đã phải lòng bà

ta, chuyện này xưa nay không hiếm, đều là do hoàn cảnh bức bách thôi, nếu không ai dám làm chuyện ấy. Tư lệnh Quách càng không phải là thứ dễ chơi. Trước đây mấy ngày, Tôn Ba nói: Dương Lục Cửu, ông đã bị mụ béo làm cho mê man rồi, còn tôi đã bị con chó làm cho đắm say. Chỉ cần ông dám đứng ra làm chủ, tôi luộc nhừ nó liền! Lão nói: Cậu đúng là đồ tàn bạo, con chó trông như một con sói ấy mà không xé xác cậu ra mới là điều kỳ lạ! Tôn Ba nói: Hở tôi còn có thể câu được! Mọi người cười ồ lên. Lai Thư nói: Dương Lục Cửu, ông đã đem tiền của đội làm đường ra mua lòng người rồi. Ông ăn thịt của mụ béo, còn chúng tôi thì ăn đậu phụ!

- Còn muốn bốc bài nữa không? - Tiếng Tôn Ba.

Dương Lục Cửu trở mình nghiêng mặt về phía tây. Phía sau người của Lai Thư là gương mặt dương dương tự đắc của Tôn Ba.

- Cần nữa không? - Gương mặt Tôn Ba sáng rực, đôi mắt đen ti hí như muốn chụm đầu vào nhau khiến gương mặt gã giống như mặt một con mèo đực đang điên cuồng trong hưng phấn di trên đầu tường để tìm mèo cái.

- Cần một lá nữa!

Thân thể Lai Thư động đậy khiến mặt Tôn Ba bị che lấp, ánh đèn lấp lóa trên gương mặt Lai Thư. Lai Thư lại tiếp tục chuyển động thân hình, gương mặt Tôn Ba lại hiện ra. Từ những biểu hiện trên gương mặt gã này, Dương Lục Cửu nhận ra vẻ thâm hiểm giáo hoạt trên mặt Lai Thư, ngay cả ánh mắt của gã cũng thay đổi theo ánh mắt đầy gian xảo của Lai Thư. Lão trông thấy một tay của Lai Thư đang vòng ra sau lưng quơ

quơ cái gì đó, nhưng thân hình lại bất động, cổ vươn về phía trước như đang cố gắng nhìn cái gì đó.

- Còn bắt tiếp chứ? - Tôn Ba hỏi.

- Thôi, lật bài đi!

Tôn Ba vội vàng lật ngửa các quân bài ra, nói:

- Ba mươi mốt điểm, lẽ nào ông cũng được ba mốt điểm?

Lai Thư chăm chú nhìn những quân bài của Tôn Ba. Dương Lục Cửu trông thấy rõ ràng một tay của hắn lại đưa vòng ra sau lưng động đậy một lát, miệng nói:

- Cậu léo nhéo gì thế? Kiểm ba mốt điểm có gì là khó. Hãy đếm bài của tôi đi! - Cánh tay của Lai Thư từ trên cao đập xuống, tất cả các quân bài đều lật ngửa trước mặt Tôn Ba.

- 7, 7, 8, 1, 1, 4, 2! - Lai Thư nói. - Cậu tính đi, bao nhiêu điểm. Ba mốt, đúng không? Tay cậu thối lắm, đánh bài làm sao thắng được, hòa ván này là tôi nhường cho cậu rồi đó!

Miệng Tôn Ba méo xệch như sắp khóc đến nơi. Gã cúi đầu nhìn bài, rồi ngẩng đầu nhìn Lai Thư.

- Nhớ đấy! Bốn gói cộng thêm tám điều rồi!

Lời Lai Thư vừa thoát ra khỏi miệng, Dương Lục Cửu đã thấy Tôn Ba nhảy bắn lên như một con nhái và tiếng nắm đấm giáng vào mặt vang lên khô khốc, tiếp theo là tiếng Lai Thư hét lên quái dị. Rồi hắn ôm lấy mặt, ngã xoài xuống đồng giày dép lổn nhổn. Tôn Ba nắm đôi chân của hắn dăng ra, hai quân bài rơi ra từ móng hắn; gã kêu lên một tiếng đầy uất ức và căm hận, bổ nhào vào người Lai Thư, vừa đấm vừa cào vừa chửi rủa. Một

cú hất mạnh của Lai Thư khiến Tôn Ba ngã nhào, hấn hùng hổ đứng dậy, đầu va phải thanh ngang của lán ngủ. Bóng đèn treo trên cao chao đảo, ánh sáng dao động. Hấn chụp lấy Tôn Ba, Tôn Ba cũng chụp lấy hấn, hai gã đàn ông gầy gò quỵn chặt vào nhau chẳng khác hai con rắn đang quấn lấy nhau là mấy.

Dương Lục Cửu mình trần trọc trọc vọt dậy, nhảy mạnh khiến chiếc lán kêu và rung lên dữ dội. Có rất nhiều người giật mình tỉnh giấc và đồng loạt chửi vang ông ổng. Dương Lục Cửu phóng đến bên dưới chiếc đèn, giơ chân đá liên tục thật mạnh vào hai thân hình gầy nhẳng đang quấn vào nhau đó, không biết những cú đá này trúng vào ai, ai nặng ai nhẹ. Có tiếng Lai Thư rú lên thê thảm chẳng khác nào hấn đang bị một lưỡi dao thật ngọt chui vào bụng, hai con rắn tách rời nhau, thân hình cao ngều của Lai Thư cong lại như con tôm, mặt vàng ệch. Tôn Ba vẫn đứng, đôi mắt lóe sáng, khoe miệng dính đầy máu tươi, một cánh tay vẫn đang luồn vào trong đũng quần Lai Thư nắm chặt cái vật nhạy cảm nhất của đàn ông. Đôi mắt Lai Thư trợn ngược, chỉ còn toàn lòng trắng. Dùng hết sức mạnh, Dương Lục Cửu đá ngã Tôn Ba rồi cố hết sức lôi tay Tôn Ba ra khỏi đũng quần Lai Thư. Đã được giải thoát nhưng chẳng khác nào một con rắn chết, Lai Thư ngã nhào ra đất, thân hình dường như ngấn lại rất nhiều.

Dương Lục Cửu chen vào đứng giữa hai người, quát lớn:

- Mau đi ngủ! Mẹ kiếp! Tư lệnh Quách về sẽ làm thịt hai người!

Mọi người đều đã thức giấc, tiếng chửi vang lên ào ào như sóng biển. Nhiều người cúi người ra khỏi lán đi tiểu, xong quay vào lại tiếp tục chửi. Con chó độc nhãn ở lán nhà ăn lại

sủa lên ông ổng. Không hiểu sao mọi người đều cười rộ lên. Bổng nghĩ ra ý hay, Dương Lục Cửu nói:

- Tôn Ba! Cậu và Lai Thư đã làm mọi người tỉnh giấc. Tôi cho hai người một cơ hội lập công chuộc tội đây!

Hai gã gầy như hai con gà chọi gờm gờm nhìn nhau.

- Mau đi bắt con chó kia thịt đi, cho mọi người có được bữa tươi! - Dương Lục Cửu nói.

Cả gian lán vang lên tiếng cười nói hoan hỉ, ai cũng tán dương tài nghệ của Tôn Ba.

- Cần làm thì một mình tôi làm - Tôn Ba cầu nhàu - Không thể cùng với thằng cha gian tà xỏ lá này đi chung một lối được!

- Con mẹ mày, phét lác vừa vừa thôi! - Lai Thư thùng thảng nói.

- Tôn Ba, mày chỉ biết nói phét, nghe đại danh mày đã từng trộm gà trộm chó nhưng cuối cùng có thấy mày mang về được sợi lông gà lông chó nào đâu. - Có ai đó nói.

Tôn Ba khinh khỉnh hướng về bóng tối khịt khịt mũi, nói:

- Ông Dương, ông có dám bảo đảm là chuyện ăn thịt chó này sẽ không báo cáo với tư lệnh Quách chứ?

- Ai mà lại vô lương tâm đến như vậy? Cậu chỉ lo lắng hão!

- Thế thì đi!

Tôn Ba bò lên ổ của mình mò mẫm tìm cái gì đó giắt vào thắt lưng, nói:

- Ông Dương, ông dẫn tôi đến nhà bếp lấy một ít đồ!

Dương Lục Cửu xỏ chân vào quần, nửa trên để trần rời khỏi lán. Tôn Ba theo sát sau lưng lão, đôi mắt tí hí trông như mắt sói phát ra thứ ánh sáng xanh lè. Bước vào lán bếp, Dương Lục Cửu mò mẫm tìm hộp quẹt đánh lửa, trông thấy đôi mắt của lão Lưu gù đang mở trừng trừng, lấp loáng như lửa ma trời, bèn nói:

- Lão Lưu, chớ có hỏi han gì cả, để Tiểu Tôn làm chút việc tốt cho mọi người. Tiểu Tôn, cậu cần những thứ gì?

- Bánh quẩy dùng để ăn sáng. - Tôn Ba nói.

- Có bánh quẩy không? - Dương Lục Cửu hỏi.

- Cút! - Lão Lưu gầm lên.

- Đừng nóng giận, lão Lưu! Chúng ta đều là những kẻ cùng một giuộc với nhau, nhân lúc tư lệnh Quách không có ở đây, có thể làm được gì thì cứ làm. Lão cũng đừng làm ra vẻ ta đây đường hoàng đình đạc nữa!

Vừa nói, Dương Lục Cửu vừa nhấc chiếc thùng thiếc treo trên vách lá xuống, lấy ra một chiếc bánh quẩy đưa cho Tôn Ba.

- Ông Dương, tôi phải làm việc nên phải có một chút gì đó nhét vào bụng cho no cái đã! - Vừa nói, gã vừa vươn tay mò vào thùng thiếc, bốc hai bốc đầy bánh quẩy, nói tiếp. - Chờ đó mà ăn thịt chó!

Ánh trắng vàng vạc, cảnh vật khắp nơi hiện ra rõ mồn một. Con chó đang ở trong một khu vườn nhỏ bên bờ nam ngồi nhìn trăng mà sửa như trong mơ. Tôn Ba chạy lên bờ đê, đôi chân chẳng gây tiếng động nào. Loáng một cái, chẳng còn thấy hình bóng của gã đâu nữa.

3.

Kể từ lúc gặp cô gái mồ côi gầy gò có tên là Hồi Tú ấy, lão Lưu gù cảm thấy đầu óc mình hình như đã có vấn đề, giống như năm nào cảm giác trong rừng rậm Đông - bắc lão đã ăn nhầm phải một thứ nấm màu vàng rực. Ảo ảnh và suy nghĩ như nghìn vạn con châu chấu ập đến cắn xé khiến thân thể lão đầy thương tích, tim lão thủng vạn lỗ như tổ ong, máu huyết bầy nhầy. Lão cảm thấy hai tay và đôi chân mình đã hoàn toàn mất đi sự chuẩn xác, hình như là lão đã mượn chân tay của ai đó để gắn vào thân thể mình. Nước trong thùng âm ỉ, nước trong nồi sôi đến độ vón lại như nham thạch, những vết cáu bẩn trên vành miệng nồi không thể dùng xẻng cạy được, cái vỉ nhòe nhoẹt, bánh bột không thể chín, đậu phụ xào rau hẹ nhạt thối đến độ chẳng dám cho vào miệng nữa. Anh em dân công đều bảo lão bán muối lâu nay đã chết, bảo hồn phách lão đã bị hồ ly tinh hợp mất rồi. Dương Lục Cửu cảnh báo lão rằng, cóc chết đừng có mơ ăn thịt thiên nga,

rủ rê mẹ Bạch Kiều Mạch đỡ trẻ đỡ già còn có chỗ để mà dung thứ, lôi kéo cô bé Hồi Tú đáng thương và trình bạch kia phải là trách nhiệm của đám thanh niên, còn lão chẳng qua chỉ là dè già mơ ăn cỏ non, đáng để từng xẻo thành muôn ngàn mảnh. Trái tim Lưu gù bị Dương Lục Cửu chém cho một nhát dao chí tử, dòng máu đen nhơ nhớp tứa ra. Lão giơ con dao thái rau lên, nhắm Dương Lục Cửu nhào tới. Dương Lục Cửu chạy trốn chết.

Nước da, thân hình và đặc biệt là đôi mắt lá rằm buồn buồn của cô gái có tên là Hồi Tú khiến lão bủn rủn chân tay. Cô ta vừa xuất hiện trước cửa lán là Lưu gù như hứng phải một ngọn giáo đâm vào ngực, như bị giáng một gậy chí tử, choáng váng mơ hồ, đất trời nghiêng ngả. Tiếp theo là một luồng khí nóng rực chạy lên đến đỉnh đầu lão. Dương Lục Cửu cùng với mẹ đàn bà vú to mông nở Bạch Kiều Mạch đang là lối cột nhà; Hồi Tú đứng dưới ánh mặt trời, thân hình con bé chẳng khác nào một ngọn đuốc đang cháy khiến lông tóc trên người lão như khô queo lại, trông mắt tròn trừng bất động. Con bé sao mà giống với người vợ đã ôm con bỏ lão mà đi! Ngày ấy, để tìm vợ, lão đã chạy khắp ba huyện, cuối cùng thì cũng tìm ra. Lão nhớ mang máng rằng, hình như nơi ở mới của vợ lão là thôn làng hẻo lánh có tên Mã Tang, lúc ấy lão thảm hại vô cùng, bị người ta xua đuổi, thân phận lão chẳng khác nào một con chó hoang...

Khi rời khỏi lán, Dương Lục Cửu không thềm đóng chiếc cửa ghép bằng bốn thanh cây có bện cỏ lau lại nên trông cái lán ẩn lúc này giống hệt một chiếc mồm bị sút mất mấy chiếc răng cửa. Hai luồng ánh trăng chiếu vào trong lán từ hai lỗ hổng to hơn bàn tay trên vách lá phía nam, một luồng chiếu thẳng vào

ngực lão, một luồng chiếu lên đất, ngay đầu con chó nhỏ. Nó đang cuộn người nằm im nửa ngủ nửa thức, thi thoảng lại rên lên ư ử như đang nhớ mẹ. Vì lưng bị gù nên lão không thể nằm ngửa, lúc nào cũng phải nằm nghiêng. Những chuyện cũ tưởng đâu đã bị quá khứ vùi lấp không ngờ lại hiện ra rõ ràng trước mắt, mở mắt cũng thấy, nhắm mắt lại càng rõ ràng hơn.

Ngày ấy, lão mới chỉ là một thanh niên chưa đầy ba mươi nhưng đã từng xông pha nơi vùng Quan Đông trở về làng vớt ra năm trăm đồng để gọi là cưới cũng được, gọi là mua về một cô gái mười tám tuổi xinh đẹp cũng xong. Cô gái này về nhà lão không cười không nói, mặt mày lúc nào cũng như bị khóa im ỉm, bất động. Lúc ấy lưng lão đã có hiện tượng cong rồi, nguyên do là vì bị một thân cây to lớn ở Trường Bạch Sơn đè phải, xương sống kêu lên lục cả lục cục. Lão biết tuổi tác của mình không còn trẻ, sức khỏe cũng chẳng ra làm sao nên luôn canh cánh một nỗi lòng là cô gái kia quá nhiều thiệt thòi nên nghĩ ra trăm phương nghìn kế để an ủi, để đền bù cho cô ta. Ngày rộng tháng dài, trứng ngỗng đá cuối cùng rồi cũng được ủ nóng lên và ngỗng con sẽ chui ra. Cô ta sinh cho lão một đứa con gái khô đét như một chiếc gậy, đặt tên là Lý Man, bởi ngày cô ta đẻ lão đang ở trên sông dùng xiên bắt được một con lý ngư - tức cá chép nặng hơn ba cân. Lão đem con cá ấy nấu một nồi canh thật đặc biệt cho người vợ mới sinh con. Có đứa con rồi, người vợ trẻ ấy mới nở nụ cười đầu tiên. Lão vốn là người kiếm sống bằng những công việc nặng, khỏe mạnh nổi tiếng, xem vợ con như đôi chim kim tước quý hiếm, nhốt vào lồng son mà nuôi mà ngắm, gió chẳng động đến, mưa chẳng sa vào. Sau khi sinh con, vú của người vợ trẻ càng cao lên, mặt mày thân hình đầy đặn hẳn lên. Lão van nài, mẹ con Lý ơi, hãy

để cho tôi một đứa con trai! Cô vợ trẻ không trả lời, chỉ cười nhẹ và nhìn đứa con gái đang ôm vú mẹ bú ngon lành trong lòng mình. Có lúc, hình như cô ấy cố ý để cho bầu vú lộ hẳn ra ngoài và con bé vội vội vàng vàng ôm chầm lấy như sợ vượt mất trước mắt ông bố tham lam. Hồi Tú giống cô ấy quá, giống như cô ấy khi mới về nhà lão, như hai giọt nước, khó phân biệt chân giả, cũng thân hình dong dỏng gầy gầy, cũng khuôn mặt lúc nào cũng buồn buồn để khiến người ta sinh thương cảm. Chỉ chớp mắt mà đã mười tám năm, nếu Lý Man còn sống thì cũng đã lớn chừng này rồi. Chuyện đời như một vở kịch, biết đâu rằng cô bé có tên Hồi Tú này lại là con mình chẳng? Mơ tưởng hão huyền! Mày đang nằm mơ đấy Lưu gù ơi! Xóm ấy không phải là thị trấn Mã Tang, cũng không thể nhớ là đằng sau xóm có một con sông gọi là Mã Long. Địa phận thay đổi liên tục, chỗ này cách nhà mình đến hơn bốn trăm dặm. Ngày ấy, cả thiên hạ là một nhà, đi đến đâu ăn đến đấy, ăn cơm không cần phải trả tiền, chỗ ăn có khắp mọi nẻo đường. Khi chạy qua những đám đậu vàng, những trái đậu khô giòn kêu lách tách và những hạt đậu bắn lên tung tóe rất cao, rất xa... Dưới rốn của Lý Man có một nốt ruồi màu đen to bằng đầu ngón tay. Người ta thường bảo, con gái mà trên người không có nốt ruồi, không có vết chàm nào thì sẽ là một con la. Trên lưng của vợ lão có đến bảy nốt ruồi, cô ấy đã từng nửa đùa nửa thật nói với lão rằng, số của cô khi mới sinh ra là phải chịu khổ, cả đời cô phải đeo theo bảy nốt ruồi ấy. Tục ngữ có câu: "Người đeo nốt ruồi, chẳng mặc được quần tử tế; nốt ruồi bỏ người, chung với la ngựa một đàn"...

Luồng sáng của ánh trăng đã chuyển từ ngực lên mặt lão không biết tự bao giờ. Theo luồng ánh sáng ấy nhìn lên,

lão chỉ thấy một màu đen, đôi mắt tự nhiên cảm thấy lạnh như băng. Cảnh đồng hoang vào lúc nửa đêm đã xua tan hoàn toàn chút nhiệt độ tích lũy từ ban ngày, mùi tanh của đất ngấm phen càng về khuya càng trở nên đậm đặc, tiếng nước sông chảy rì rào như tiếng khóc đàn bà. Trong lán ngủ của anh em dân công có tiếng thì thầm của ai đó. Bọn họ đã bị hành hạ đến độ khổ sở vì chuyện ăn uống. Lão cũng chẳng muốn ngày nào cũng cho anh em ăn đậu phụ xào rau hẹ đậu, nhưng Dương Lục Cửu ngày nào cũng mua đậu phụ của cụ béo, còn lão ngày nào cũng mua rau hẹ của Hồi Tú. Nhưng không ăn của ấy thì cũng chẳng còn gì để ăn, có tiền cũng không đào đâu ra thịt để mua. Hồi Tú lúc nào đi sau lưng Bạch Kiều Mạch, dáng đi rụt rè sợ sệt trông chẳng khác nào một con chó nhỏ theo sau chân chủ. Cấp trên trợ cấp thêm cho toàn đội dân công làm đường mỗi ngày năm hào, không biết tư lệnh Quách đi đến tận đâu để lĩnh về; cấp trên cũng hỗ trợ thêm mỗi ngày một ký ngô và hai lạng bột mì trắng, không biết tư lệnh Quách đi đến tận đâu để thuê xe kéo về. Tư lệnh Quách rất tin nhiệm lão, giao cho lão tay hòm chìa khóa của toàn đội. Để kiếm sống, lão đã từng làm nhiều công việc khác nhau: khai thác gỗ trong rừng rậm Trường Bạch Sơn, khai thác quặng ở Nam Sơn, làm cầu ở Bắc Hải..., nói chung là hơn nửa đời phiêu bạt. Quãng thời gian hạnh phúc nhất do năm trăm đồng đem lại trôi qua như chớp mắt. Lão quên mất rằng con đường này bắt đầu khởi công từ bao giờ, cũng không biết điểm đến của nó là nơi nào. Ánh trăng ngày càng lạnh làm lóa mắt lão. Một lần nữa, mắt lão lại lần theo luồng sáng của ánh trăng để nhìn lên trời cao, và một lần nữa lão cũng chỉ thấy một màu đen.

Mười tám năm trước, lão bị điều đến Nam Sơn để khai thác quặng sắt. Chuyển đi ấy liền biệt đến ba tháng. Ngày đi đúng vào đầu mùa hạ, lúa mạch vừa mới gặt xong, cánh đồng toàn trơ gốc rạ đã bắt đầu ươm mầm. Người đàn bà của lão đóng kín cổng đứng tắm giữa sân, còn lão thì ôm con bé ngồi trong nhà nhìn ra. Dụng cụ tắm của cô ta là một chiếc chậu sành đen dẹt, một chiếc khăn tắm màu xanh sản xuất từ Liên Xô. Cô ta nhúng khăn vào chậu nước rồi vắt lên cổ, mấy dòng nước lã chã chảy dọc theo sống lưng. Bấy nốt ruồi to tướng lên lưng cô ta sao mà giống chòm sao Bắc đẩu. Nước không thể đọng được trên làn da nõn nà của đàn bà, giống như nước chảy trên lá sen, cũng giống như nước đổ đầu vịt, chảy thành dòng xuống đất. Con bé đang mút tay bỗng nhiên cười lên khèn khẹt. Khi từ Nam Sơn quay về, rừng hồng dưới khe núi đã đổi màu đỏ rực. Trên con đường núi gồ ghề, lão vừa đi vừa nghĩ tới vợ và con gái. Ba tháng không gặp rồi, con gái chắc là đã biết gọi bố. Lão đi như chạy mà không hề có cảm giác mệt mỏi gì, nổi nhớ như có lửa đốt trong lòng khiến đôi chân của lão bước nhanh thoăn thoắt. Từ Nam Sơn về đến nhà phải đi qua hơn trăm cây số, phương đông vừa chớm hồng là lão khởi hành, tới đầu làng chỉ vừa nửa đêm. Buổi trưa hôm ấy lão ăn no căng một bụng khoai lang luộc ở một nhà ăn bên đường, chỉ vào ăn, chẳng có ai hỏi han lấy một lời. Những năm ấy gương mặt ai cũng ngầy ngầy độn độn, ai cũng có dấu hiệu của sự sắp chết, dường như trông ai cũng có vẻ quen biết nhưng cũng vừa xa lạ hoàn toàn. Hình như lão có đi ngang qua một cái chợ trông rất hỗn loạn và nhộp nhúa, người đi chợ đông đúc, chen vai thích cánh nhau, chẳng ai hỏi ai, hình như ai cũng có những bận rộn và toan tính riêng của mình. Bước đến đầu làng, lão

thở một hơi dài khoan khoái rồi ba chân bốn cẳng chạy về nhà. Lão không để ý đến hai cánh cổng đã không còn, chạy thẳng vào sân, tưởng tượng ra nụ cười của vợ và con. Cửa nhà trông như một chiếc miệng đang há, cánh cũng không còn, lúc này lão mới giật mình kinh sợ. Đứng ở giữa sân, dưới ánh sao đêm mờ mờ tỏ tỏ lão réo gọi: Mẹ Lý Man ơi! Chẳng có tiếng ai trả lời, lại ráng sức gọi to lên mấy tiếng nữa, chỉ có mấy con mèo hoang từ trong nhà chạy ra, phóng vút lên bờ tường, đứng sấp hàng trên đó, cong đuôi kêu lên inh ỏi. Lòng lão lạnh ngắt, mũi lão hít phải một thứ mùi tanh tanh bốc lên từ đất bùn đọng lâu ngày.

- Mẹ của Lý Man! Mẹ của Lý Man ơi!

Lão kêu lên trong tuyệt vọng tột cùng rồi xông vào nhà. Mùi ẩm mốc, mùi hoang phế xông lên. Mấy con chuột chạy đuổi nhau trên xà nhà, cắn nhau chí chóe, cứt đái văng đầy mặt lão. Thò tay vào túi lấy hộp diêm, lão run rẩy đánh lửa. Đồ đạc trong nhà ngã đổ chỏng chơ và hư nát, tủ giường rường hòm đều vẫn còn nhưng bụi đã đóng một lớp dày và loang lổ vết chân chuột. Que diêm đã tắt, trước mắt lão chỉ là một màn đêm đen kịt, một con dơi đập cánh bay vào trong và nhập bọn với những con chuột trên xà nhà. Lão đánh tiếp một que diêm nữa. Trong ánh lửa chập chờn, lão trông thấy mấy mảnh bát vỡ nằm trên nền nhà, trên chiếc dây treo quần áo vẫn còn một chiếc tã lót. Lão đã tìm được chiếc đèn dầu, đốt lên và cầm đèn đi khắp nhà một lượt. Lão mở chiếc tủ quần áo. Quần áo của lão vẫn còn, nhưng quần áo của vợ và con lão thì hoàn toàn biến mất. Lão tiếp tục mở thạp đựng lương thực. Vẫn còn nửa thạp gạo được phủ bởi một lớp phân chuột và một nhúm tơ. Lão nhặt nhúm tơ lên, mấy cục thịt be bé đỏ hơn hồng rơi xuống

và quấy đạp trên lớp phân chuột. Lão thấy ruột mình đau quặn lại và một cảm giác buồn nôn trào lên cổ. Vội vàng quay mặt đi chỗ khác, lão nhìn thấy mấy nông cụ bằng sắt dựng trong góc nhà. Lão uể oải ngồi bệt xuống đất, trông lão lúc này giống như một bức tường đất thấm nước và sụp đổ. Chiếc đèn ngã nghiêng trên đất, dầu chảy ngoằn ngoèo ra đất, bắt lửa, một con rắn lửa đang bò trên đất. Cả căn phòng sáng rực, tất cả đồ đạc đang nhảy múa. Dầu cạn lửa tắt, bóng đêm lại bao trùm. Lão nằm ngửa dưới sàn, nghĩ: Hết rồi, hết tất cả rồi. Gia đình, vợ con, thế là mất hết. Có lẽ cô ấy không chịu nổi cảnh đơn chiếc, không thể bỏ phí tuổi thanh xuân nên đã ôm con đi theo người khác rồi! Nước mắt chảy ròng ròng trên khuôn mặt cau bẩn bụi đường của lão và thánh thót rơi xuống.

Con chó quen thuộc của căn nhà đầu phía tây thị trấn Mã Tang lại sủa lên oang oang, tiếp theo là tiếng chó rộ lên như hưởng ứng. Một lát sau, tất cả lại chìm vào yên lặng. Mặt trăng tròn vàng vàng xanh xanh đang treo lơ lửng trên bầu trời, chệch về hướng Tây - nam. Đúng là đã nửa đêm. Gương mặt lão Lưu gù đầy nước mắt nhưng lão không dám tin là mình đã khóc. Mười mấy năm nay, trái tim lão đã bị thời gian và phong ba bão táp làm cho trở lý như sỏi đá rồi, có dùng kim đâm cũng không thủng nữa. Nhưng cô bé bán rau đã rất nhẹ nhàng bóc sạch lớp vỏ cứng ấy đi để lộ ra một trái tim mềm yếu như một con ve vừa lột xác. Lão ngồi dậy, tựa chiếc lưng gù vào chiếc gối bện bằng rơm, đốt thuốc. Những suy nghĩ đau đớn, ngọt ngào mười mấy ngày qua khiến tâm trí lão lúc mơ hồ, lúc tỉnh táo. Người ấy đang đứng trước mặt lão, vẫn trẻ trung xinh đẹp như ngày nào, nước mắt lưng tròng nói: Bố Lý Man ơi! Đừng trách em! Lão mở mắt, chẳng có gì cả, cửa lán vẫn trống

hoác đối diện với cánh đồng hoang hiu hắt. Tóc đàn bà đang phủ xuống mặt lão nhột nhột, đôi bàn tay ấm mềm đang đặt trên vai lão, sờ sẫm trên ngực lão. Lão mở mắt, hai luồng ánh trắng rọi xuống nền lán, đôi mắt con chó nhỏ lấp lóa lấp lóa.

Lão đang nằm trong ngôi nhà của mình, cảm thấy thân thể mình đang tan chảy ra và bò dọc theo những vết nứt trên sàn nhà. Lão muốn nhảy lên, muốn vùng vẫy nhưng không biết là chân tay đã bỏ thân hình lão mà đi đâu mất rồi. Một mệt quá sức! Khi vượt qua hàng trăm cây số đường núi, vì trong lòng có hình bóng vợ con nên lão không hề cảm thấy mệt; bây giờ vợ và con không còn nữa nên cái mệt ập đến, lão nghĩ, cứ nằm thế này và đi vào cái chết có lẽ là sung sướng nhất. Đến bình minh, lão cố gắng lung lay thân thể và bò dậy, giống như đứa trẻ tập đi, lão lão đảo rời khỏi nhà. Xóm làng như vừa trải qua một cơn binh biến khủng khiếp, cây cối đều bị chặt ngang lưng. Phía cuối thôn, mấy chiếc lò đang cuộn cuộn khói đen. Lão lần đến nhà thím Hai, bước đến ngõ đã nghe từ bên trong tiếng nói lao xao, lão biết ngay đó là khẩu âm của người ở địa phương khác. Lão lần dò về nhà chú Sáu. Cửa sổ cửa lớn nhà chú Sáu đã mất, trong nhà chẵn nệm trải đầy dưới đất, một ông già với đôi mắt vàng khè đang ngồi vá giày. Cuối cùng thì lão cũng gặp được một người quen. Người quen này bảo, tất cả người trong thôn đều chuyển đến thôn tây. Lão chạy vù về thôn tây tìm vợ con, người trong thôn bảo với lão rằng, cách đây hai tháng có một đám người từ địa phương khác kéo đến, trong đám người ấy có một tay bạch diện thư sinh, trên cổ có đeo lủng lẳng ba mũi kim hình cong cong lấp lánh, túi áo trước ngực có đeo một cây bút máy. Có người thấy vợ lão cùng với gã này dắt nhau bỏ chạy lên vùng

Đông - bắc, gã trai ôm đứa bé, vợ lão chạy phía sau, vai khoác tay nải màu đỏ rực. Nghe xong lời kể của người này, lửa giận của lão nổi lên phừng phừng, thề trong lòng là sẽ bắt con mụ lẳng lơan ấy quay về, tự tay đập chết thằng cha đã dám chim chuột dụ dỗ vợ người khác. Lão báo chuyện này với cán bộ thôn; họ đều khuyên lão hãy tiếp tục quay về Nam Sơn khai thác quặng. Lão vờ đồng ý, lấy từ nhà bếp một ít lương thực, co giò chạy về Nam Sơn. Được khoảng vài chục cây số thì quay ngoắt người chạy tọt vào một cánh đồng cây trái cao lút đầu người rồi băng băng chạy về hướng Đông - bắc, chạy bất kể ngày đêm, uống nước sông lạnh ngắt, nhai những miếng bánh khô cứng. Đêm đầu tiên lão ngủ trong một đám ruộng ngô. Ngày thứ hai, lão vượt qua gần trăm cây số nữa, đêm đến tiếp tục ngủ ngoài đồng. Sang ngày thứ ba, đột nhiên lão cảm thấy mình đã đến chỗ cần đến. Hai ngày qua, lão giống như một con chó săn chạy đuổi theo một mùi vị một âm thanh nào đó mà khi chạy trên đường lớn hay đi trên những con đường hẹp lão không kịp nghĩ tới, lúc này lão mới nhận ra đúng là mùi sữa ngậy ngậy trên người vợ lão dẫn lão chạy và tiếng khóc của đứa con gái như vẫn văng vẳng từ phía trước đưa lão đi. Nhưng lúc này, mùi vị và âm thanh ấy đột nhiên biến mất và lão thừa biết, đó là vì vợ và con lão đang trốn ở đâu đây, gần lắm. Khi lão đặt những bước chân mỗi mệt đến đây thì vầng mặt trời đỏ to như một chiếc bánh xe đã gác sau núi, một chiếc lò đất cao vút ở phía bắc đang rực lửa làm một nửa không gian sáng rực. Chỗ nào cũng có lửa, lửa cháy ngùn ngụt khắp nơi khiến đất trời tràn trề sinh khí nhưng cũng có gì đó bất ổn. Trong hai ngày, chỗ nào lão cũng thấy mùa màng tốt tươi, hoa màu đang vào mùa thu hoạch. Trên các nẻo đường,

bông trắng, đậu vàng, khoai... chất chồng thành đống, không ai quản lý cũng không ai hỏi han. Quý trọng những gì do đất đẻ ra vốn là bản chất của nông dân khiến lão nhìn những đống lương thực mà cảm thấy đau lòng. Một cảm giác u ám có sắc màu xanh sậm xuất hiện từ trong sâu thẳm tâm hồn lão, dự cảm về một đại nạn nhấn chìm con người xuống bùn đen sắp sửa xảy ra khiến lão run lên từng đợt. Hình như chuyện lão bị vợ bỏ chẳng qua chỉ là khúc dạo đầu của đại nạn này. Mặt trời đã lặn hẳn, ngôi làng phía trước mặt chỉ còn lại hai ống khói to tướng đang nhả khói. Những ống khói này thường được xây bằng gạch nung, trên cùng là một đoạn ống bằng sứ màu tía. Những đụn khói đen vàng ùn ùn nhả ra, không có tí gió nào nên cột khói bay lên cao đến mười mét rồi mới tản ra trông như những tán tùng cổ thụ. Lão biết người trong thôn vẫn chưa ăn tối, lão có thể vào thôn chờ được ăn cơm mà không ai thu của lão phiếu ăn nào. Nhưng lão không đủ can đảm để đường đường chính chính đi vào thôn, bèn lẩn vào trong một đám ngô, bỏ chiếc túi trên vai xuống rồi nằm ép xuống đất. Mũi lão lại ngửi thấy mùi lá tỏi tươi non thoang thoảng trong mùi thân ngô và bắp ngô đã khô vàng. Lợi dụng chút ánh sáng yếu ớt của hoàng hôn, lão cố tìm kiếm và phát hiện bên cạnh một gốc ngô có một bụi tỏi dại. Rất thận trọng, lão nhổ lên, lá tỏi rất non, đã có củ to bằng những hạt đậu lạc. Lão phúi sạch đất vài củ rồi bỏ vào miệng nhai rau rầu, mùi thơm cay nồng xông lên mũi. Tất cả những bắp ngô đã già, những thân cây khô đét khăng khiu cố gắng đeo những quả ngô nặng trĩu, râu ngô cũng khô cong trông như râu tóc của người chết. Một cơn gió nhẹ thổi qua cũng khiến những thân ngô nghiêng ngả, kêu lạo xạo. Ăn xong vài củ tỏi, cảm thấy trong bụng vẫn

trống rỗng, lão bèn quờ tay hái một bắp ngô, lột vỏ, dùng tay lấy vài hạt ngô bỏ vào miệng. Cứng quá, chẳng khác nào một hạt ngô đúc bằng sắt, không thể nhai sống được. Lão nằm trong ruộng ngô ngắm nhìn mảnh trăng non trên trời vừa xuất hiện đã vội vàng lặn mất. Sao sáng đầy trời, sương bắt đầu xuống dày. Trên mình lão chỉ có một manh áo rách mỏng dính, rét không chịu nổi, răng lão va vào nhau lập cập. đành phải vận động để xua đuổi cái rét thôi. Lão rời khỏi ruộng ngô, từ xa đã phát hiện bên đường có một đồng đen lù lù. Lão rón rén tiếp cận, té ra là một lò gạch cũ, chung quanh cỏ dại đã phủ đầy. Ngón chân lão đạp phải những miếng gạch vụn nhọn sắc. Lão đang định chui vào lò gạch để tránh rét thì bỗng nghe bên trong có tiếng khóc tức tưởi của ai đó. Lão kinh sợ ngồi thụp xuống, toàn thân cứng đờ, không dám cử động. Gió thu se sắt thổi qua, mọi vật rì rào run rẩy, sao trời sáng đến nhức mắt. Tiếng khóc nghe rất trong, rõ ràng là tiếng khóc đàn bà. Lão đang kinh sợ thì nghe tiếng một người đàn ông thì thầm: Đừng khóc nữa, em gái! Lão chẳng hiểu gì cả nhưng sau này mới vỡ lẽ rằng, cô gái ấy có tên là Mạch Tử nhưng người ở vùng này phát âm tiếng "mạch" thành "muội", đáng ra câu ấy phải là "đừng khóc nữa, Mạch Tử". Cô gái lại càng khóc to hơn, tiếng sụt sịt hết như đang húp cháo nóng.

- Chúng ta chạy trốn đi! - Tiếng đàn ông nói.
- Chạy đi đâu? - Vừa sụt sịt, cô gái vừa hỏi.
- Xuống Quan Đông.
- Lấy đâu ra lộ phí?
- Chúng ta trốn lên tàu hỏa.

- Nhưng em sợ, nghe nói ở Đông - bắc có gấu chột mắt chuyên ăn thịt người.

- Em chỉ biết sợ. Không trốn, cam tâm làm vợ hán sao?

- Mẹ em đã nhận tiền của người ta rồi, em mà bỏ trốn, người ta sẽ đánh chết mẹ em.

- Thế thì em bảo phải làm sao?

- Em cứ làm vợ hán, nhưng chúng mình vẫn bí mật gặp nhau.

- Anh không muốn như vậy, suốt đời cứ lo lắng sợ sệt, đến bao giờ mới sống đúng nghĩa là người?

- Thế thì, anh này, hay chúng ta cùng chết?

- Chết thế nào?

- Uống thuốc độc, em có mang theo một chai thuốc độc đây này!

- Không, Mạch Tử, tốt nhất là chúng ta bỏ trốn.

- Em không bỏ trốn!

- Thế thì phải chết thôi... Chết thì chết vậy... - Tiếng đàn ông cười nhẹ, khô khốc, sau đó lại khóc.

Lão rón rén cầm một nửa viên gạch định ném vào trong để thức tỉnh đôi uyên ương đang mê muội, nhưng e rằng cục gạch không thể đánh thức được đôi uyên ương đang tiến dần đến cái chết ấy nên nhẹ nhàng thả xuống, dùng hai tay ra sức móc một bụm đất trộn tro khô rồi nhắm thẳng cửa lò ném mạnh. Đất và tro kêu rào rào bay thẳng vào trong, tiếng khóc

và tiếng nói trong lò cầm bắt, hai bóng đen trước sau xuất hiện ngay trước cửa lò.

Rất nhiều năm sau này, lão vẫn nhớ mãi về bụi đất ấy. Chuyện tương tự như vậy trong đời người khó có được lần thứ hai. Sau khi hai cô cậu trẻ tuổi bỏ đi, lão mò mẫm đi vào trong lò, sờ soạng và phát hiện ra một chiếc đệm bện bằng thân cây lúa mạch, ở trên đó vẫn còn vương hơi ấm của hai cô cậu kia. Lão ngã người trên nệm ngủ ngon lành, ngủ đến độ toàn thân tê dại, căng cứng. Khi lão tỉnh dậy thì mặt trời đã lên, ánh nắng chiếu thẳng vào trong lò. Lão bò ra khỏi lò gạch và lẩn vào trong một khoảnh ruộng cao lương cạnh đường đi, ngồi bó gối chờ cơ hội. Thanh niên nam nữ đi lại trên đường rất đông, lão chẳng dám hành động. Sau đó, lão trông thấy hai đứa trẻ, một trai một gái từ trong thôn đi ra, đứa con gái dắt một con dê đen nhảy chân sáo trên đường; đứa con trai đeo một chiếc sọt, tay cầm một chiếc liềm cong cong, vừa đi vừa hát một bài đồng dao: *Thôn Mã Tang dài ba dặm. Phạm Tây Lộ ôm lấy mẹ Hà. Bố con Hà chỉ là con dê gặm... Lá la la, lá la la... Thôn Mã Tang rộng hai dặm. Phạm Tây Lộ ôm vai mẹ Hà. Lòng bố Hà đau nhói... Lá la la, lá la la...* Từ trong đám cao lương, lão nhảy vọt ra, thẳng bẻ nuốt vội những câu đồng dao xuống bụng, nhảy lui một bước. Con bé kêu lên một tiếng, vắt chiếc thùng buộc cổ con dê; con dê vươn cổ gặm cỏ bên đường.

- Hai cháu đi chăn dê à? - Lão Lưu hỏi.
- Cháu cắt cỏ, em gái cháu chăn dê.
- Vào công xã rồi, chăn dê của ai?
- Bố cháu là thôn trưởng.

- Ôi chào, dê của nhà thôn trưởng!

Lão ngắt một chiếc lá cao lương vẫn còn xanh đưa đến trước mũi con dê, nó hiếu kỳ ngửi ngửi bàn tay lão, đưa lưỡi liếm chiếc lá rồi nhai ngon lành. Thằng bé hỏi:

- Chú làm gì vậy?

- Chú luyện gang thép.

- Trông chú như một con chó đặc vụ. - Thằng bé nói.

- Cháu lớn lên sẽ là một bộ đội tốt, đi giải phóng Đài Loan. - Lão nói lấy lòng. Con bé hát: *Tích tích tặc, tích tích tề. Bắc Kinh gọi điện đến. Bảo tôi đi bộ đội. Tôi vẫn chưa kịp lớn. Chờ tôi lớn chút nữa. Đài Loan giải phóng thôi!*

- Giải phóng không nổi đâu, vẫn phải chờ các cháu.

- Xuân Nhi, đi thôi! - Thằng bé nói.

- Các cháu, gượng đã! Cho chú hỏi thăm một người... Trong thôn của cháu có người đàn bà cao cao gầy gầy bồng một đứa con gái cũng gầy từ nơi khác đến khoảng hai tháng trước đây không?

- Cháu không biết. - Thằng bé lắc đầu, khôn ngoan nói.

- Cháu biết! - Đứa con gái nói.

- Tiểu Xuân! - Thằng bé quát lớn.

- Đứa con gái tên Lý Man! - Đứa con gái nói tiếp.

- Tiểu Xuân! Mà nói quá nhiều rồi đấy! - Thằng anh nạt em gái.

Lão lấy từ túi ra một con khỉ bằng đá đưa cho thằng bé, nói: Anh bạn nhỏ, nói cho chú biết, chú là công an, còn người

đàn bà kia là đặc vụ, cháu nói đi, bà ta ở chỗ nào? Thằng bé ngần ngượng ngại ngại cầm lấy con khỉ, nói: Chú đừng nói với ai là cháu nói nhé. Bà ấy ở phía sau nhà ăn tập thể, trước cổng nhà là đoạn sông cong, trên sông vẫn còn nước. Mẹ cháu giặt quần áo ở đấy vẫn thường nói chuyện với bà ấy. Mẹ cháu bảo cháu gọi bà ấy bằng thím.

Lão lúi nhanh vào đám cao lương, hưng phấn đến độ lông tóc muốn dựng ngược cả dậy, chỉ tiếc là mình không đủ sức để bay thẳng vào trong thôn.

Bỗng nhiên lão nghe có tiếng bước chân chạy rầm rập chẳng khác nào một bầy trâu sông khỏi chuồng bên ngoài lán. Lão nghiêng đầu, nhìn thấy mấy chục bóng người đang đổ vào nhau thành một đồng nhờ nhờ trên đất, lại có một sợi dây bện bằng tơ lấp loáng, gắn liền với nó là một con chó đen to tướng.

Lão Lưu gù rời khỏi tấm ván, loạng choạng xỏ chân vào giày, bước ra cửa lán. Tôn Ba dắt con chó, còn đám đông đang cố ghì姆 tâm trạng cực kỳ hưng phấn, thở phì phò. Tôn Ba vừa nới lỏng sợi dây, con chó có bộ lông đen mượt đã phóng vọt lên, bốn chân bay trên không, chồm lông trắng dưới bụng sáng lấp lóa. Rất nhanh nhẹn, Tôn Ba cúi gập người, con chó chup vào khoảng không, rơi bịch xuống đất. Tôn Ba thít chặt sợi dây, đầu con chó bị nhấc lên, tiếng kêu ăng ặc từ trong bụng dừng lại ở cổ họng, chẳng khác nào một đứa trẻ uống phải thuốc đắng.

- Mau đến đây đi! Mẹ kiếp! Các người xông vô đánh chết nó đi! - Tôn Ba kêu lên the thé.

- Mau đi tìm cái gì đó lại đây! - Dương Lục Cửu quát lớn.

Mọi người tản ra khắp mọi nơi, rồi xềng, chìa ba... được mang đến, họ vây quanh Tôn Ba và con chó.

- Quay thành vòng tròn! - Dương Lục Cửu hét - Chờ để cho nó chạy thoát!

Mấy chục con người với đầy đủ vật dụng lao động bằng sắt trong tay rừng rùng sắp thành một vòng tròn rồi chậm chậm áp sát con chó. Tôn Ba thả lỏng dây tơ rồi vọt ra khỏi vòng. Con chó ngồi chồm hổm trên đất, đầu ngẩng cao, đuôi giậm dừ vung tít quét tung bụi đất và ánh trắng trên mặt đất. Trong hai con mắt đau đớn của nó có hai đốm lửa lân tinh xanh lè, lông trên sống lưng đang chuyển động như những đợt sóng. Vòng tròn càng bị thu hẹp, ai cũng rón rén thận trọng, ai cũng chờ đợi một nhát đánh đầu tiên của người khác. Con chó tru lên những tiếng náo nùng khiến người ta phải động lòng. Nó run rẩy trước những bóng người to cao, nhưng sự phần nộ đã khiến nó linh hoạt hẳn lên. Móng trước của nó dẹt phải một tảng thịt mềm mềm như đất sét dính, bèn ra sức cào mạnh. Ai đó kêu lên một tiếng thê thảm, ngã lăn ra đất. Con chó quay ngoắt lại, nhắm vào một người xông thẳng đến. Khi thân hình của nó đang bay trên không thì sợi dây nối từ trong cuống họng nó ra ngoài căng lên, toàn thân nó cong vẹo, nặng nề rơi xuống. Đúng lúc chuẩn bị tiếp đất thì ngay trên đầu nó, một vật gì đó lấp lóa kèm theo là tiếng gió rít, cuối cùng là tiếng sắt đập vào xương đầu vang lên. Không gian tràn ngập mùi máu tươi tanh nồng. Người bị con chó cào phải đang đứng léo nhéo gì đó bên ngoài, Dương Lục Cửu gằn giọng:

- Mày đúng là đồ ngu xuẩn!

Tôn Ba đang ngồi thụp ở ngoài vòng, trông gã lúc này chẳng khác một nắm mọ nhỏ nhỏ. Chiếc dây ngoằn ngoèo nối gã với con chó đã chết đang nằm trên đất...

Lão không muốn nghĩ gì nữa hết, chỉ muốn xông thẳng vào thôn giăng vợ con mình lại rồi đánh cho thằng nhóc có đeo bút máy nơi ngực ấy trở thành tàn phế để hần không còn cơ hội dụ dỗ vợ người khác nữa. Một bầy chim đang bay vút trên trời là những bãi phân nửa trắng nửa đen rơi vào cổ lão. Lão ngược mặt lên, xuyên qua tán lá cao lương dày, nhìn theo chúng và rằng lão tự nhiên nghiêng mạnh, chẳng khác nào đang nhai đầu một con chim trong miệng mình. Trong không khí trong lành của buổi sáng sớm, bầy chim như những viên đạn phóng vù qua rồi mất hút giữa trời cao. Lão ngắt một chiếc lá cao lương chùi bãi phân trên cổ, cơn giận dữ cũng đã qua. Lão nhồi thuốc vào tẩu rít một hơi thật dài, rút chặt dây giày, kéo mạnh thắt lưng. Lúc này lão mới nhận ra bụng mình đã tóp lại rất nhiều, trong bụng trống không nhưng lão lại không hề có cảm giác đói. Người ta đã lục tục ra đồng, lão hít một hơi thật dài rồi nhắm hai ống khói trong thôn đi thẳng.

Đường làng yên ắng. Lửa vẫn đang cháy phừng phừng trong chiếc lò cao phía cuối thôn, lão nghe thấy cả tiếng lửa phàn phật và tiếng người hô, một giọng cao, một giọng thấp. Lão không hiểu tại sao làng này vẫn còn rất nhiều cây to cao, cành lá vàng vọt, thì thoảng vẫn có chó gà chạy ngoài đường. Quả nhiên đằng sau ống khói có một khúc sông cong hình chiếc vỏ trai, hai bên bờ mọc đầy cỏ hương bồ cao quá đầu người, những lá non màu vàng vàng uốn cong ngả nghiêng theo dòng nước, mấy chiếc cọc màu cam cắm giữa sông như những cây nến đâm thẳng lên trời. Lão quan sát địa thế xong,

quyết định đi men theo bờ sông, thì thoáng cúi đầu nhìn xuống nước mới thấy dưới đáy sông một chiếc bóng gầy guộc và còng queo chẳng khác nào một con khỉ mới biết là mình đã từ bỏ hình hài con người, trong lòng cảm thấy chua xót vô cùng. Nước rất trong nhìn thấy cả dưới đáy sông có một tảng trứng ếch nhái trông như một lớp lúa dày. Có hai người đàn bà trung niên xuất hiện trước nhà ăn tập thể.

Lão đánh bạo rời khỏi góc tường đang ẩn nấp, bước đến trước mặt hai người đàn bà, hỏi: Hai chị ơi! Làm ơn cho hỏi, có một cô gái từ nơi khác đến nhà ở nơi nào? Hai người đàn bà nhìn nhau, một người có khuôn mặt gầy lắc đầu nói: Không biết! Nói xong thì quay ngoắt người bước đi. Người đàn bà đi sau tóc búi thành một búi nhỏ, bàn chân to bè, gương mặt thiện lương quay lại nhìn lão, hất hàm về phía bắc của khúc sông cong, nơi có bức tường bao quanh một ngôi lều nhỏ. Ngay lập tức lão đã hiểu ra, đi men theo bức tường và chờ cho hai người đàn bà quay lưng trở lại nhà ăn là lập tức nhào đến cổng của ngôi nhà lều, đẩy mạnh. Cổng khóa, không thể mở được. Ước lượng bức tường chỉ cao ngang đầu người, lão bèn vươn tay chụp lên đầu tường và chỉ cần một cú nhún mình, thân hình lão đã vắt vèo trên đầu tường. Thêm một cú tung người nhẹ nhàng, lão đã đặt chân xuống sân. Hai chân chưa kịp đứng vững, bên tai lão đã văng lên tiếng cười của trẻ con từ trong nhà vọng ra, tiếp theo là tiếng cười của đàn bà. Lão cảm thấy có một con dao thật sắc bổ thẳng xuống đầu mình và thân thể lão tắm trong máu huyết bầy nhầy. Giống như một người đang bơi tuyệt vọng trong dòng nước chảy xiết đục ngầu, lão xông vào nhà. Hai cánh cửa mỏng tang bật sang hai bên trước sức mạnh của đôi vai lão. Trong chớp mắt, lão nhìn thấy người đàn

bà từng là vật sở hữu của mình lúc này đã thuộc về người khác đang lẫn lộn vui đùa với đứa con gái của mình. Ba tháng trời không gặp, hình như cô ta đẹp hẳn lên trước mắt lão. Người đàn bà lặng đi trong chốc lát, gương mặt chẳng khác nào đám mây lấp lóa dưới những ánh chớp của sấm rền. Đôi mắt lão đảo một vòng nhằm tìm kiếm thằng đàn ông có đeo ba mũi kim hình cong cong lấp lánh. Không có! Lão vọt lên giường, chụp lấy mái tóc rất dài của người đàn bà và chỉ cần dùng sức hất mạnh, cô ta đã nằm lún dưới đất.

- Về với tôi! - Cố nén giọng cho thật thấp, lão gào lên.

- Không! Ông là đồ chó hoang! - Người đàn bà cảm hận nói.

- Về hay không? Không về, tôi giết cô!

- Giết tôi đi! Ông cứ giết chết tôi đi!

Đúng lúc ấy, lão nghe có tiếng mở cổng rất gấp gáp, chẳng suy nghĩ gì nữa, lão nhằm eo lưng người đàn bà đập một cú thật mạnh. Eo lưng cô ta mềm đến độ lão cảm thấy mình đập vào hư không nhưng người đàn bà lại kêu lên đau đớn, lún đến tận chân bàn. Lão vợ một tấm chăn đơn trên giường bọc vội con bé đang khóc oa oa kệp vào vách. Khi đi ra cửa, thuận tay lão chụp lấy chiếc chậu đựng tro bên cạnh bếp lò và đứng nấp sau cánh cửa. Lão nghe tiếng gọi rất lớn và cánh cổng lay động dữ dội. Cuối cùng thì hai cánh cổng cũng mở bung ra và đúng là một gã thanh niên mày thanh mắt sáng vọt vào nhà đầu tiên. Cánh tay cầm chiếc chậu của lão vung lên nhằm thẳng vào khuôn mặt trắng. Lão nghe thấy tiếng va đập của thiếc và thịt người, gã thanh niên tuần tú chỉ kịp ôm lấy mặt và lún sang một bên. Ngoài cổng, một đám đông hỗn loạn

chặn mất đường tháo chạy của lão, chiếc chậu thiếc trên tay lão lại vung lên loạn xạ, đám đông dạt về hai bên. Lão chạy giữa dòng người, nhà cửa và cây cối hai bên nghiêng ngả theo bước chạy của lão...

- Ông Lưu! Dậy đi, giúp một tay nào! Thịt chó làm xong, ông có ăn hay không? - Tiếng Dương Lục Cửu vang lên.

Lai Thư treo con chó lên chiếc trụ đứng của căn lán. Khi đã chết, con chó càng có vẻ to lớn và hung dữ. Cái đuôi to đuôi của nó phết xuống đất, đôi mắt trắng dã vẫn đảo qua đảo lại, cái miệng ngoạm đầy đất vàng đang sùi bọt trắng hếu, chồm lông trắng trên bụng bẻ bết máu. Trong ánh đèn nhập nhoạng, vết thương trên đầu con chó đang rỉ máu ròng ròng, màu máu tươi rói như màu quả anh đào. Tôn Ba liếc con dao thật kỹ trên miệng chiếc vại chứa nước, khoát nước rửa sạch dao rồi cắn sống dao giữa hai hàm răng, xắn ống tay áo, nắm chặt chân con chó, lần tìm khớp xương rồi đưa con dao lên khoanh một vòng và chỉ cần một cú lắc tay, chân con chó đã rời ra. Vài sợi gân hầy còn chưa đứt, chỉ cần con dao khẽ động đây là chân con chó đã nằm trên đất. Tiếp theo là một chân khác. Chỉ một lát sau, bốn chân con chó đã nằm lăn lóc. Bị cắt mất bốn chân, đuôi con chó hình như dài hơn rất nhiều. Những người chung quanh ai nấy đều ngậy người trở mắt, thi thoảng có tiếng chép miệng khen Tôn Ba đúng là tay đồ tể có hạng. Gã tiếp tục nhắm ngay phía dưới mõm con chó vạch một dao thẳng xuống đến đuôi, Lai Thư vội vàng dùng một que củi đẩy những đoạn ruột trào ra ngoài dưới bụng con chó vào lại bên trong. Lại lột da, bắt đầu từ đầu lột xuống. Đôi mắt con chó lộ ra, tròn vo, đen sì trông thật đáng sợ. Hình như từ đôi mắt ấy có hai luồng khí chất chứa oán hận xâm nhập vào cơ thể từng

người. Da lưng, da bụng, da chân cũng đã bị lột sạch, tấm da chó hoàn chỉnh đã được nâng lên, để lộ hai thăn thịt nung núc hai bên xương sống con chó, những đốt xương sống của nó trông chẳng khác nào một chuỗi hạt sơn tra...

Lão chạy một cách điên cuồng, lồng ngực co thắt. Trước mặt lão, mấy con gà kêu lên quang quác rồi cuống quýt nhảy lên đầu tường, có con còn bay lên cả những cành cây cao. Từ phía sau, tiếng người hỗn loạn nhưng rõ nhất vẫn là tiếng quát tháo: Bắt nó lại! Chạy đến đầu làng, lão cảm thấy đỡ tức ngực hơn nhưng trong lúc phũ ngũ tạng hình như có những nắm đấm liên tục giáng vào lồng ngực, vào sườn, vào bụng lão, cổ họng như có một đốm lửa và cổ như bị buộc chặt bởi một dây thừng. Thân hình lão lắc lư xiêu vẹo chạy trên con đường đất gập ghềnh, con bé bị bọc trong tấm chăn đơn kẹp dưới nách ho lên sù sụ như một lão già và dường như nó cùng tấm chăn sắp sửa rơi xuống. Lão cố gắng kéo nó lên vị trí cũ, hình như một chiếc chân nhỏ nhắn của con bé đã đạp vào bụng dưới của lão và từ trong mấy lần chần, tiếng khóc u u của nó vọng lên.

Lý Man! Đến lúc này lão còn dám khẳng định rằng, khi nghe tiếng khóc của con bé lão không hề đau lòng nhưng hai hàng nước mắt lại chảy dài trên mặt lão. Trong tiếng khóc u u của con bé, hình như có tiếng gọi mẹ chưa được rõ lắm. Chân lão dường như bị bó chặt bởi những sợi dây vô hình, không chạy được nữa. Chỉ chậm một vài nhịp chân, lão đã nghe từ phía sau những tiếng hô như sấm rền: Bắt lấy nó! Bắt lấy thằng đặc vụ! Bắt lấy thằng bắt cóc trẻ con! Những người đang đi phía trước nghe được tiếng hô từ phía sau bèn giương nông cụ lên, xóc lại. Lão vút chiếc chấu, hai tay ôm chặt đứa con gái,

luồn nhanh vào một khoảnh ruộng cao lương. Lá cao lương như những lưỡi dao sắc, cứa vào mắt, vào mũi, vào miệng lão. Như một con gấu đui, lão quờ quạng trong đám cao lương, chân lão đạp lên thân cao lương, làm chúng nằm rạp xuống, gãy cụp xuống, hạt cao lương bắn tung tóe và rơi xuống đất nghe rào rào như mưa nặng hạt, bụi phấn trắng trên cây cao lương bay lá tả. Tiếng chân, tiếng va đập, tiếng gãy đổ, tiếng thở gấp, tiếng tim nháy, tiếng hô của những người truy đuổi, tiếng đập cánh hoảng hốt của những con chim cu đang kiếm ăn trong ruộng cao lương, tiếng con gái khóc... tất cả hợp thành một mũi tên cực mạnh xuyên thấu tai lão, từ bên này xuyên thẳng qua bên kia.

Vương phải một thân cây cao lương to và cứng, lão ngã lăn đùng ra, đứa con dưới nách lão văng ra thật xa, trong khi văng nó còn thét lên một tiếng kinh hoàng. Nhưng chỉ có một tiếng duy nhất, sau đó là sự yên lặng đến rợn người. Lão chết điếng trong lòng. Hết rồi! Lão nghĩ. Tất cả đều đã chấm dứt! Con gái chết rồi! Con gái đã chết, còn chạy để làm gì? Lão quỳ xuống, đi bằng đầu gối, đầu gối lão dè lên thân cây cao lương để đi đến chỗ tẩm chăn, vội vàng mở bọc chăn ra. Trong cái nhìn mơ hồ của lão, mặt của con bé vừa đỏ hồng vừa tím tái, chẳng khác nào một quả hồng trong sương giá. Lão dụi mắt thật mạnh, làn mây mù trước mắt tan biến, như trong ảo giác, lão phát hiện hai vành môi con bé vẫn đang rung rung, trên khóe mắt có hai giọt máu hồng, hai giọt máu hồng cũng đang rung rung. Lý Man! Lý Man! Con gái của bố! Lão dùng ngón tay to bè thô ráp của mình lau hai giọt máu trên khóe mắt của con gái, đầu ngón tay có cảm giác nóng ấm. Mặt đứa con gái từ từ biến thành màu trắng, miệng cử động, mũi chun lại và bắt

dầu rịn ra những tiếng khóc oe oe, chiếc mồm nhỏ mở ra hết cỡ để lộ tám chiếc răng bé xíu. Cao lương đứng chung quanh bố con lão lại xào xạc lên tiếng, lão hoảng kinh dùng bàn tay to bè áp chặt miệng con gái lại, toàn bộ khuôn mặt bé nhỏ của nó lọt thỏm trong bàn tay lão mà run rẩy. Dạ dày lão bỗng nổi cơn co giật mạnh, cuống họng như có một cái gì đó đống chất cào cấu, không tự chủ được, lão buông lỏng tay. Qua những kẽ hở của cành lá cao lương, lão đã nhìn thấy mấy cặp chân màu xanh lục, chẳng kịp suy nghĩ gì nữa, lão chụp lấy đứa bé và phóng chạy. Lão chẳng còn sức đâu để mà mở mắt nữa nên không cần phải định vị phương hướng, cứ chạy về trước, thế là được. Lão chạy loanh quanh loạng choạng, hai chân như được gắn hai chiếc lò xo.

Lão lại ngã sóng soài. Hình như có một cái gì đó rất nặng nề ngáng phải bước chân của lão. Vừa mở mắt ra để tìm lại bảo bối của mình, lão bỗng “a!” lên một tiếng kinh hoàng, toàn thân như bị đập một đòn thật nặng, xương cốt lão mềm nhũn ra. Dưới chân lão là một cặp nam nữ lứa tuổi đang nằm ôm nhau thật chặt, nam đen nữ trắng, dưới thân thể hai người là một lớp cây cao lương dày. Từ thân thể và từ mồm của họ, mùi nồng được kích độc xông lên khiến người ta muốn nghẹt thở. Lão run rẩy đứng dậy, quay người phóng vọt đi. Chẳng khác nào con thiêu thân lao vào chỗ chết, đầu lão đâm sầm vào bụng một trong số những người truy đuổi lão. Lão nghe thấy tiếng gió rít thật mạnh trên đầu mình, tiếp theo đó là một cú gậy thật nặng giáng xuống eo lưng rồi một tấm chăn chụp xuống đầu lão. Mây trắng vẫn cứ bỗng bênh nhân nhả, bông cao lương đỏ sậm tiếp tục đua nhau rơi xuống đất...

- Lão Lưu! Dậy đi! Nhóm lửa lên nấu thịt chó. Lão khốn kiếp này, muốn nằm đấy mà hưởng thụ không công à?

4.

Buổi sáng hôm ấy, toàn công trường bỗng bừng náo nhiệt hẳn lên. Dân công làm đường quần áo tã tơi nhưng lại cười nói một cách ồn ào thô lỗ, những chiếc miêng vẫn còn vương đầy dầu mỡ bỗng trở nên linh hoạt vô cùng, những động tác của cánh tay cũng trở nên mạnh mẽ và chính xác, năng suất lao động tăng lên rõ rệt. Thông thường, trên công trường rất ít khi có tiếng cười nói, nhưng hôm ấy là do thịt chó phát huy tác dụng, bụng ai cũng thấy nóng, cánh tay ai cũng cảm thấy ngứa ngáy, toàn thân căng cứng lên, dường như ai cũng thừa sức lực nhưng không có chỗ để phát tiết. Toàn thân thấm đẫm mồ hôi, những tiếng thở hồng hộc phát ra như muốn phát tiết bớt sức nóng trong lồng ngực. Những thân hình trần trụi trực bóng loáng như được mặt trời thoa thêm một lớp màu nên càng trở nên rực rỡ.

Tôn Ba phụ trách công việc nấu nhựa đường. Đây là công việc chẳng ai muốn làm, họ nghĩ chẳng thà đi kéo ống lò nện xi măng còn hơn là để cho lửa nấu nhựa đường thiêu cháy, hơn là để cho khói nhựa đường làm cho chết ngạt. Tư lệnh Quách lúc còn ở đây đã phong cho Tôn Ba làm “đại tướng đốt nhựa đường”. Hình như Tôn Ba có một mối duyên lưu không thể nói rõ được với chuyện củi lửa. Gã thích xem lửa cháy, khói cuộn; lửa và khói trong mắt gã biến đổi vô thường tạo nên rất nhiều hình trạng. Trái tim gã nhảy nhót trên những ngọn lửa, lửa cháy càng đượm gã càng bị kích động, có thể nói là cảm động, toàn thân trở nên ngứa ngáy như bị mọc ghè và chỉ hờ sát ngọn lửa mới có thể đã ngứa. Đốt lửa và xem lửa cháy, dường như Tôn Ba đã nhập vào trạng thái mê mê tỉnh tỉnh. Từ trên gương mặt khó đoán tuổi của gã biểu lộ những nét thánh thiện của đứa trẻ trắng trong; từ trong hai con ngươi vàng vọt của gã, những thứ ánh sáng diệu kỳ lấp lánh lấp lánh.

Ngay cả Tôn Ba cũng không biết là mình sinh vào tháng nào năm nào, chỉ nhớ mang máng là khi gã sinh ra thì bụng lúc nào cũng đói, có mấy năm được ăn no, lương thực nhiều nên gã ăn đến độ phát phì. Sau đó là cả thời gian dài thiếu ăn trầm trọng, gã đói lắm nên người gầy nhẳng và từ đó gã gầy cho đến bây giờ. Chẳng có thầy nào dạy cả, gã chỉ tự học nhưng lại trở thành một tay trộm gà câu chó nổi tiếng. Thỏ không bao giờ ăn cỏ quanh chuồng, người trong thôn đều biết gã kiếm ăn bất chính nhưng không ai ghét bỏ gã. Có một cô gái chân cao chân thấp đồng ý lấy gã và đã trở thành vợ của gã. Đêm tân hôn, gã xách một chiếc lao sắt đi thẳng ra khúc sông cong đã đóng băng và xách về một con ngỗng trắng không biết của nhà ai, nhổ lông, mổ bụng, vứt bỏ lòng mè, bỏ lên bếp hầm

với một nhúm tỏi. Đêm ấy đôi vợ chồng mới cưới ăn hết một con ngỗng. Ăn xong con ngỗng không lâu, vợ già có mang; đủ tháng đủ ngày sinh ra một đứa con gái. Lúc mới sinh, trong miệng đứa bé đã có hai chiếc răng!

Trong chiếc chảo lớn, nhựa đường đã bắt đầu chảy, tiếng nổ lép bép vang lên rào rào, một cột khói trắng bốc lên trên mặt nồi lúc dứt lúc nổi bay thẳng từng đụn lên cao. Tôn Ba đưa chiếc móc sắt dài ngoẵng vào trong chiếc chảo, khuấy đều. Những cục nhựa đường từ từ tan chảy; ngọn lửa cũng đã tắt dần, khói bốc lên nghi ngút, những hạt lửa to bằng hạt đậu bắn lên va vào đáy chảo kêu lách tách. Một lát sau, ngọn lửa như được bồi thêm dầu, bùng cháy lên dữ dội, bao trùm cả chiếc chảo. Lửa bùng cháy cũng là lúc trên mặt chảo, nhựa đường chuyển động hình thành những vòng xoáy theo sự chuyển động của chiếc móc câu trên tay Tôn Ba. Sau một hồi quây đều, Tôn Ba đứng yên, chiếc móc sắt vẫn ngập trong nhựa đường, gương mặt già biểu hiện một sự nghiêm trang thần bí.

Tiếng lửa cháy phẫn phật khiến Dương Lục Cửu phải liếc mắt nhìn sang. Đôi mắt lão biểu lộ một sự kính nể không che đậy với người anh hùng trộm chó. Không dần lòng được, lão hét lên:

- Tôn Ba! Cậu đúng là rất khá!

- Tôn Ba đúng là rất khá! - Những người kéo ống lô nện đất phụ họa theo.

Tôn Ba vẫn đứng yên nhìn lửa, nhìn khói mặc cho những lời tán dương đang rộ lên chung quanh. Lửa và khói đối với già như những vật thể có sinh mệnh, có linh hồn, có thể giao lưu,

đối thoại với gã. Chúng thường cong môi múa lưỡi, ngoẹo đầu làm dáng trước mắt gã. Lửa là lưỡi của trâu của ngựa, khói là đuôi trâu bờm ngựa, dưới liếm trên phất vào vũ trụ hư không. Lửa khói còn giống như một con chó đực to lớn và dũng mãnh, cuồng phóng và kiêu hùng đùa giỡn với loài người.

Đêm qua, nếu không vì con chó ấy quá hung dữ nhằm vào móng gã ngoạm một miếng thì gã chẳng nhẫn tâm mà làm thịt nó. Một con chó như thế rất hiếm khi bắt gặp, sau khi câu được nó, gã đã có ý định thả ra. Nhưng nó đã cắn gã, do vậy mà tính tàn bạo của gã không thể không phát tiết.

Từ trong lán ẩn đi ra, gã không thềm ngoái đầu nhìn lại, đi thẳng lên bờ đê, bước lên cầu. Dưới ánh trăng, chiếc cầu đá trắng trông như một con ngựa. Gã nhét chiếc bánh quẩy còn thừa vào trong túi quần, đồng thời ép thật chặt một gói giấy dầu khế ở chiếc túi bên kia. Gã đi thẳng về hướng thị trấn. Gã nhìn thấy ở đầu phía tây thị trấn quả nhiên có ba gian nhà lá đứng cô độc chơ vơ. Gã nghe rất rõ tiếng bước chân rất nhẹ của chính mình từ phía sau. Gã hơi mất bình tĩnh. Suy cho cùng thì mấy năm nay gã không hề trộm gà câu chó để mưu sinh nữa cho nên trong lòng có chút áy náy, ân hận và lo lắng. Gã đi vòng ra phía trước của gian nhà lá. Đèn trong nhà đã tắt, ánh trăng sáng như gương chiếu rọi khung cửa sổ âm đạm, chiếu sáng cả bức tường đất. Gã ngồi thụp xuống, dò dẫm từng bước tiếp cận bức tường. Gã không hề nghe thấy tiếng bước chân của mình vang lên trong kiểu đi ngồi như thế này nhưng con chó đen to lớn đã nghe thấy. Nó chồm hai chân trước lên cánh cổng và có lẽ nó xô rất mạnh nên hai cánh cổng va vào nhau ầm ầm. Tiếng chó sủa cũng chẳng khác nào tiếng trống đại

kích động chó toàn thị trấn đồng loạt sủa vang. Gã cũng chẳng biết vì lý do gì mà mình lại lần mò đến nơi này để cho chó cắn. Mấy năm rồi không đụng đến chó, lẽ nào trên người gã vẫn còn mùi chó sao? Có lẽ do đã ăn quá nhiều thịt chó nên mùi chó đã thâm nhập vào trong máu trong xương của gã. Con chó sủa liên tục, tiếng sủa dữ dội như tiếng hổ rống. Do đã chuẩn bị sẵn, gã ngắt nửa chiếc bánh quẩy ném vào bên trong, con chó bỏ nhào về phía chiếc bánh. Khi nó đang gặm bánh quẩy, gã móc chiếc túi nhựa đeo bên hông lấy ra một sợi dây cước sáng lấp lánh, một đầu có móc hai chiếc lưỡi câu to tướng. Gã móc một phần của nửa chiếc bánh quẩy còn lại vào lưỡi câu. Con chó lại nhào tới nhưng lần này nó không sủa nữa mà kêu lên những tiếng nho nhỏ có vẻ thân thiện. Gã quăng tiếp mẩu bánh quẩy cuối cùng vào sân, con chó hân hoan lao theo tạo một vệt sáng nhờ nhờ dưới trăng. Gã thò tay vào trong cánh cổng, lòng thầm mong cổng không khóa bên trong. Rất thận trọng, gã mở chiếc xích sắt quán hờ rồi nhẹ nhàng đẩy cánh cổng, chỉ cần mở hé để con chó lọt qua là đủ. Xong xuôi, gã thối lui bốn năm bước, quay mặt về hướng cánh cổng mở hé chờ đợi. Quả nhiên cái đầu to tướng của con chó đã vươn ra khỏi cánh cổng, lúc này gã mới quăng chiếc lưỡi câu được bọc trong một đoạn bánh quẩy xuống trước mặt nó, nó vô cùng hân hoan đón lấy một cách vội vàng và dường như chẳng có thời gian để thưởng thức mùi vị của miếng ăn, lúc lắc đầu nuốt vội. Cho đến lúc này, gã vẫn hoàn toàn bất động, chờ đến lúc cổ con chó rướn lên hai lần và sủa lên hai tiếng nho nhỏ, gã mới bắt đầu kéo căng sợi dây cước. Sợi dây cước dài khoảng năm mét quấn quanh một đoạn gỗ nhỏ. Gã để cho đoạn gỗ tự xoay trong tay mình và sợi dây cước từ từ nhả ra giữa hai

ngón tay, cảm thấy có một sức kéo rất mạnh ở đầu sợi dây, trong lòng bỗng nhiên xuất hiện một nỗi sợ hãi nhưng ngay lập tức gã trấn tĩnh lại. Không thể đứt được, sợi dây cước này có thể nhấc nổi một thùng nước đầy ắp. Từ miệng con chó, những tiếng tru chẳng khác của loài sói vang lên. Gã dùng sức kéo mạnh sợi dây, tiếng tru căm bặt và con chó chỉ còn đủ sức ngước chiếc đầu lên lắc qua lắc lại, lưỡi thè ra ngoài. Gã cười một cách khinh bỉ. Hai lưỡi câu ẩn trong đoạn bánh quẩy có móc ngược, mỗi khi đã cắm vào thịt thì đừng có nghĩ là nó sẽ tuột ra, bao nhiêu con chó cho dù lớn hay nhỏ đã vì tham ăn mắc phải lưỡi câu này và dâng hiến thịt tươi cho loài người rồi, da cũng đã bị con người bán đi, xương cốt cũng đã bị con người đem ra nấu cao. Trong đời mình, chỉ có một lần gã chùn tay trước một con chó. Đó là một con chó cái còn rất bé, thịt nó mới mềm làm sao, da nó mỏng chẳng khác nào tờ giấy dán trên cửa sổ. Sau khi nuốt lưỡi câu, nó chẳng kêu được lấy một tiếng, chẳng lắc đầu được lấy một cái. Để đến bốn năm ngày sau, gã vẫn thấy áy náy trong lòng, cảm giác giống như mình đã lỡ tay hại chết một đứa trẻ con. Sau này, gã toàn bắt chó đã trưởng thành, nhưng những con chó qua tay gã chưa có con nào oai vệ và dũng mãnh như con chó gã đang bắt đây. Không những đẹp về vóc dáng mà tiếng sủa của nó cũng chẳng khác tiếng chuông đồng vang vọng là mấy...

Mặt trời chiếu gay gắt trên công trường. Những dân công kéo ống lô nện đường đang còng lưng kéo một cách nặng nề, dây thừng sau lưng họ lúc chùng lúc căng phát ra những âm thanh nho nhỏ như tiếng búng vào dây đàn. Dương Lục Cửu đi đầu, miệng phát ra những tiếng thở hự hự vô cùng mệt nhọc...

Đứng ngay cánh cổng mở hé, con chó vùng vẫy dữ dội và rống lên những tiếng đầy phẫn nộ, lông dựng đứng, đôi mắt xanh lè. Tôn Ba nắm chặt sợi dây cước kéo thật mạnh. Cổ con chó rướn ngược lên, cái mồm to như họng pháo vận động theo sợi cước trong tay gã. Gã tiếp tục kéo mạnh, con chó miễn cưỡng bước ra khỏi cổng, cảnh tượng lúc này trông chẳng khác nào trên đầu một cần câu tong teo treo một con cá to quá cỡ. Gã lôi con chó đi theo mình, trên mặt nở một nụ cười ngây ngây, ngu xuẩn định lượng mức độ của sự giận dữ cùng với nỗi đau đớn biểu hiện trên mặt nó. Đôi mắt nó xanh chẳng khác nào hai đốm ma trơi, răng nó nhọn và trắng sáng lấp lóa. Gã cảm thấy có một luồng ánh trắng lạnh cảm cảm xuyên thấu qua da thịt và thâm nhập vào cốt tủy mình, ngón tay quăn sợi dây cước như tê dại hẳn đi, đang co co giật giật, trong đầu óc trống rỗng của gã bất chợt có một cảm giác chẳng lành mông lung mơ hồ lóe lên. Ngón tay co giật tê dại nhưng gã chẳng dám buông chùng sợi dây, cứ thế kéo con chó đi lùi từng bước chậm chạp. Gã nghĩ đến những con chó trước đó, chỉ cần nuốt lưỡi câu là đã bị gã khống chế hoàn toàn, đi theo sau gã như những con cừu con dê ngoan ngoãn, từ xa người ra dễ dàng nhằm tưởng là chủ nhân dắt chó đi dạo. Nhưng với con chó này, gã chẳng dám quay người lại, mỗi lần quay người nhìn về phía trước là ngay lập tức gã có cảm giác phía sau lưng có một luồng khí lạnh thổi tới thâm nhập vào xương tủy của mình. Gã vắt chiếc dây cước qua vai để duy trì cái tư thế ngược đầu ngấm trắng của con chó vì gã chẳng dám nhìn vào mắt nó. Với cảm giác sợ hãi đến tột độ, gã cứ thế mà đi lùi trên quãng đường dài dằng dặc, con chó cũng cứ yên lặng nện từng bước chân nặng trĩu đi theo. Gã vấp phải một hòn đá trên đường,

sợi dây cước chùng xuống một tí, đầu con chó hạ thấp xuống. Trong chớp mắt, gã thấy mắt con chó sáng lấp lánh và như một con cá kình lướt trên mặt nước, nó lao tới. Nếu gã không nhanh nhẹn bước sang một bên thì nhất định con chó đã đè ngửa gã ra mặt đất mất rồi...

Tôn Ba tiếp tục quấy đảo chảo nhựa đường, cảm giác sợ hãi vẫn còn vấn vương. Trong chảo, một nửa là nhựa đã tan chảy đang sôi cuộn cuộn, ùng ục, một nửa vẫn còn đóng thành tảng nổi phập phều trên mặt chảo. Lửa và khói đang kêu réo. Nếu không nhờ vào sự nhanh nhẹn, mình đã bị con súc sinh kia đè ngửa ra, lúc ấy không phải thịt chó chui vào bụng mọi người mà là thịt người chui vào bụng chó. Trong mơ, gã vẫn thường thấy mình bị những đàn chó xé xác, ruột gan màu xanh nhạt vương vãi trên đất. Cho dù gã đã nhanh nhẹn tránh được cú chop chết người, nhưng móng trước của con chó cũng đã kịp quệt mạnh vào cằm gã, đau điếng. Khi con chó vừa kịp rơi xuống đất, gã đã nhanh chóng kéo mạnh sợi dây, dùng sức nhấc bổng lên, chân trước của nó rời khỏi mặt đất, cào cào trong không gian như đánh trống. Như để làm giảm cơn đau trên cằm do móng chân con chó gây nên, gã kéo căng sợi dây hơn nữa. Nhờ ánh trăng chiếu xuyên qua mõm con chó, gã thấy hai chiếc lưỡi câu đang cắm ngập lút vào cổ họng nó, máu túa ra đỏ lôm. Gã biết là con chó đang đau đớn, đang điên cuồng; những miếng đậu phụ và mấy khúc bánh quẩy đang nhào nhào lẫn lộn trong bụng nó nhưng không thể nôn ra được, ngay cả một tiếng nấc cũng không cho dù nó đã cong người lại vì lưỡi câu và máu đang chẹn ngang cổ họng. Nó chỉ còn có khả năng nhưng không làm chủ được là dái và ỉa. Khứu giác vốn đã bị mùi và khói nhựa đường làm cho hổng của gã

vẫn ngửi thấy mùi thối của cứt chó. Đến lúc này, gã biết con chó đã mềm như một con gà mái rồi nhưng vẫn không dám buông sợi dây cước, vẫn phải bước thụt lùi, vẫn phải nhắc cao sợi dây để mặt con chó hướng lên trời, mắt nhìn ánh trăng. Gã nghĩ về nghề bắt trộm chó làm kế sinh nhai của mình, một cảm giác sùng kính đối với nghề dâng lên trong lòng gã. Từ trước đến nay, không thể đếm được bao nhiêu chó đã qua tay gã, chỉ có thể hình dung nếu xâu thành một xâu thì e dài cũng đến hàng trăm mét. Gã bắt tất cả những con chó ấy như một trò đùa vui. Nhưng hôm nay thì khác quá, phải cẩn trọng hết mực, phải dùng hết sức và kèm theo là một nỗi sợ hãi đầu tiên trong đời gã. Gã có cảm giác mình chính là một diễn viên kịch già nua bước lên sân khấu diễn lần cuối cùng. Có lẽ cảm giác bi thiết này xuất hiện khi một cơn gió se sắt của đêm chớm thu thổi qua khiến sợi dây trong tay gã chùng xuống và thừa cơ hội này, con chó lại nhảy dựng lên. Đúng lúc ấy, gã ngộ ra được một chân lý: Muốn giải thoát mọi nỗi thống khổ, tất yếu phải bứt lên để lao về đích. Đòi mắt con chó đỏ rực lên, liên tục nhào tới khiến gã phải lo tránh né, không còn cơ hội để thít chặt sợi dây nữa. Gã liên tục nhảy qua phải, lách qua trái để tránh những cú chụp, cú tấp của con chó, đôi chân linh lợi của gã miễn cưỡng luân chuyển theo tiết tấu điên cuồng của con chó. Gã thở hồng hộc, ruột gan co thắt lại; ruột gan gã co thắt lại là cảnh tượng gã bị những đàn chó hoang xé xác lại xuất hiện trong tâm trí. Con chó im lặng nhảy, im lặng vồ, im lặng đớp; những động tác của nó sao mà nhẹ nhàng đẹp mắt đến nỗi trong cơn sợ hãi, gã cũng không thể không buột miệng tán thưởng. Đột nhiên gã nhận chân ra được một sự thật: Mình đã bị lão Dương Lục Cửu điều khiển mất rồi! Để dễ dàng tiếp

cận với mụ béo Bạch Kiều Mạch, Dương Lục Cửu đã mượn tay mình để tiêu diệt con chó ma quỷ này! Gã nhìn con chó, lúc này nó đã rên lên những tiếng rín rít. Chó mà rên như vậy, chứng tỏ nó đã bắt đầu kiệt sức, là biểu hiện của sự chuẩn bị đầu hàng. Nó không hề sủa mà thì thoảng chỉ nháy dựng lên, có lẽ mỗi khi chiếc lưỡi câu đang móc trong cuống họng động đậy khiến nó đau nhói phải nháy lên như thế. Dưới ánh trăng vàng vạc, bộ lông nó trơn mượt như được nhúng trong nhựa đường. Gã cảm thấy trong mắt mình luôn luôn thấp thoáng những bóng hình hư ảo kỳ quái. Ánh trăng xanh xanh, mặt đất vàng vàng, thân hình con chó trơn mượt chẳng khác một con lươn to lớn chờn vờn giữa không trung làm thành những đường nét cực kỳ ưu mỹ khiến gã cảm thấy hối hận vô cùng. Một lần nữa, gã nhận ra mình đã trúng phải gian kế của Dương Lục Cửu. Con chó này khôn ngoan vô cùng. Khác với loài chó nói chung, nó đã chọn một phương thức rất hữu hiệu để hạn chế nỗi đau thất ruột thất gan là liên tục tấn công, sự cảm hận đối với con người khiến nó trở nên vô cùng dũng cảm. Loại chó này không thể để cho con người ăn thịt! Gã đã từng muốn vứt quách sợi dây cương trong tay và co giò chạy trốn, nhưng gã thừa biết là mình không thể vứt sợi dây vì hai chân của gã không thể bì được bốn chân của chó. Chỉ cần gã quay người trong một giây là nó đã kịp cắn đũa lia cổ gã. Khi đứng dựng lên, nó cao hơn gã rất nhiều. Những bước chân của gã đã bắt đầu linh loạn để tránh những cú chụp của con chó, bàn tay cầm sợi dây cương đã túa mồ hôi nhớp nháp. Mồ hôi này là từ xương tủy của gã túa ra, té ra sự sợ hãi từ da thịt bên ngoài đã thấm vào xương tủy bên trong.

Gã nghĩ: Chó ơi! Chúng ta giảng hòa nhé! Tao tự nguyện thả mày, lại còn giúp lấy lưỡi câu trong cổ họng mày ra.

Chó nói: Không! Người là thằng độc ác, là khắc tinh của loài chó chúng ta. Người đã tiêu diệt không biết bao nhiêu đồng loại của ta. Mời thần về dễ, đưa thần đi khó!

Gã nghĩ: Mày chính là vua của loài chó, nhưng tao không sợ mày. Tao muốn thả mày không phải vì tao sợ mày mà chỉ vì khâm phục tư thế anh hùng chó của mày, không nhẫn tâm giết chết mày. Những cái bụng thối hoắc của dân công làm đường không xứng trở thành quan tài của mày. Quan tài của mày phải là sáu tấm gỗ bách ghép thành, bên ngoài bôi dầu đồng dày như đồng xu, bên trong lót bằng vải nhiễu.

Chó nói: Huyền thuyên cái con mẹ nhà người! Người không cần phải nôn ra những lời hoa hòe điêu ngoa như thế đâu. Khắp thân thể ta đang chảy đầy máu nóng. Máu nóng này là của tổ tiên ta truyền lại. Tổ tiên ta đã bị tổ tiên người thuần hóa, bao thế hệ của loài chó chúng ta đã bị các thế hệ loài người các người làm nhục. Những ngày nhục nhã ấy chuẩn bị qua rồi, các người đã đem hàng triệu triệu sinh mệnh của chúng ta nhét đầy vào cái bụng thối tha của mình. Đã đến lúc phải dùng đạo người để trị người rồi. Các người là một lũ người nhưng không bằng loài chó chúng ta!

Gã nghĩ: Chó à, tao không hề sợ mày, tao muốn thả mày ra một cách chân thành.

Chó nói: Đồ trứng thối! Đến bây giờ mi mới nói những lời ấy ra thì đã muộn rồi, sống chết không quan trọng nữa rồi, cá chết thì lưới cũng rách!

Gã nghĩ: Chó ơi! Mày bình tĩnh một tí, chờ để tình cảm lẫn át lý trí. Mày hãy suy nghĩ kỹ đi!

Con chó im lặng, hình như nó đang suy nghĩ.

Gã vẫn nhớ rất rõ là lúc ấy, gã thần hồn điên đảo tiến về phía trước mấy bước, có thể khẳng định là tâm tình gã rất hiền hòa ấm áp chẳng khác nào những cuộn bông tơ. Trong khoảng thời gian ngắn ngủi mê mê tỉnh tỉnh ấy, con chó như một luồng điện lao vào gã. Gã cuống cuống né sang một bên, hai chân vướng vào nhau ngã ra đất, cái mồm lạnh ngắt của con chó dớp thẳng vào chiếc mông đang vênh ngược lên trời của gã. Như một mũi kim cực lớn đâm thẳng vào, một cơn đau kinh hoàng xuất hiện từ mông gã rồi nhanh chóng lan khắp toàn thân, dọc theo sống lưng và xông đến tận đỉnh đầu. Gã quờ quạng lăn mấy vòng, sợi dây cước quấn vào bắp đùi khiến mồm con chó bị ép sát xuống mặt đất. Phải tự cứu mình thôi. Hai chân trước con chó nằm ẹp dưới đất, hai chân sau đang gồng dậy, chiếc đuôi dài đang quét đất. Gã cảm thấy có một dòng máu tí tách rịn ra trên mông mình và lúc này mới ý thức được là mình đã bị chó cắn. Nhưng những giây giũa của gã trong khi bị cắn đã vô tình chế ngự được con chó. Những vòng lăn của gã đã khiến sợi dây quấn theo đùi gã mấy vòng nên căng lên, hai chiếc lưỡi câu trong cuống họng con chó bị kéo mạnh, một cơn đau dữ dội đã hạ gục nó hoàn toàn. Gã nằm trên đất thật lâu, đôi mắt nhàn nhã nhìn lên bầu trời ngắm những vì sao lơ mờ đục như mắt cá chết. Hai chân sau của con chó cũng đã từ từ hạ xuống, toàn thân nó run rẩy, máu tươi ồ ộc chảy ra trên mồm và dường như từ trong cuống họng nó phát ra những tiếng rên cầu xin tha thứ.

Gã nghĩ: Chó ơi! Mày thua rồi!

Chó nói: Đồ súc sinh! Người có gan thì hãy buông sợi dây cước đáng nguyên rửa ra thử xem!

Sau khi con chó từ từ khép đôi mắt lại, gã mới thấy mệt mỏi đến bờ người. Tự nhiên, gã nhớ vợ vô cùng...

Lai Thư cùng với một người nữa khiêng một sọt đá đổ ào xuống đường, đá va vào nhau kêu rào rào. Anh ta nói:

- Lão Dương! Tư lệnh Quách không có ở đây, cho anh em nghỉ xả hơi đi, chúi đầu chúi mũi làm thì được cái đích gì?

- Làm đi! - Dương Lục Cửu nói - Làm đường xây cầu là tích âm đức đấy!

- Loại đào mả quật mả mà còn nghĩ đến chuyện tích âm đức sao? - Lai Thư nheo mắt nói.

Tôn Ba chống chiếc móc quây nhựa đường, đứng yên lặng như đang nhập mê nhìn lửa khói, lòng vẫn nghĩ về vợ. Gã nghĩ, tư lệnh Quách không có ở đây, mình nhất định sẽ trốn về mấy ngày thăm vợ, có lẽ vợ mình sắp sinh con nữa rồi. Tối hôm qua đã nói sòng phẳng, tấm da chó này thuộc về mình. Nó được phơi ở phía sau lán bếp, chỗ ống khói. Tuy đã đập kín bằng một manh chiếu nhưng cũng đủ để kêu gọi hàng nghìn con ruồi bầu kín mít. Được ống khói xông, mặt trời đốt, có lẽ ngày mai là khô thôi. Tối mai sẽ đi, đến chỗ chợ đêm bán kiếm ít tiền mua cái gì đó cho vợ, mua giấy mua tã cho con. Có đứa con thứ hai rồi, cũng phải sống một cách đàng hoàng thôi, không nên trộm gà câu chó nữa, đã hứa là không làm thì nhất định sẽ không làm.

Thừa lúc mọi người đang bận rộn không để ý, gã lén ra phía sau lán bếp để xem xét tấm da chó. Nó quá rộng, cho

nên chiếc ống khói trở nên quá bé, đầu tấm da hướng lên trên, đuôi hướng xuống phía dưới ôm trùm lấy chiếc ống khói hình vuông xây bằng gạch. Gã ve vuốt tấm lông, nó trơn như được bôi bằng sáp nhưng có điều không được mượt vì đây là thời kỳ cuối hạ dầu thu, có lẽ con chó đang bắt đầu rụng lông. Nhưng cho dù là như thế nào, nó cũng là một tấm lông đẹp, chỉ ít cũng phải được mười đồng. Bán được bao nhiêu tiêu hết bấy nhiêu, không nên để lại. Xưa nay làm gì có kẻ ăn trộm vật trở thành phú ông. Nếu không vì sợ phiền phức, gã không nên chôn bộ xương con chó này, có thể lừa những kẻ nhẹ dạ để biến thành xương hổ được khối tiền nữa. Những con nhặng xanh to tướng bay vù vù quanh ống khói, ruồi nhặng đều nung núc, mập mập chẳng khác những con ong. Gã vợ thêm một tấm chiếu rách nữa đắp lên che kín tấm da, đề phòng chiếu rơi xuống, gã dè lên đó một thanh củi. Trong cái nắng gay gắt cuối hạ này, nhất định ngày mai bộ da chó sẽ khô. Thừa lúc tư lệnh Quách chưa trở lại phải nhanh chóng chuồn mấy ngày thôi. Gã lại đau xót vô cùng khi nhớ đến chuyện vợ sắp sinh con. Gã ợ lên một tiếng rõ mạnh, khí thoát ra vẫn còn mùi thịt chó chua nồng. Gã vừa thưởng thức mùi vị chua nồng ấy vừa nhanh chóng quay về vị trí bên cạnh chảo nhựa đường của mình.

Bạch Kiều Mạch vừa xuất hiện trên con đê là Tôn Ba đã cảm thấy có một cơn ớn lạnh chạy dọc theo sống lưng rồi lan ra toàn thân. Tất cả mọi người đều cúi đầu hùng hục với công việc của mình, hình như chẳng có ai đủ can đảm để ngược mắt nhìn lên. Dương Lục Cửu với bộ mặt cố làm ra vẻ quan cách nhìn mọi người một lượt. Mặt ai cũng tỏ vẻ nghiêm trọng, hình như không phải họ đang đào đất đắp đường mà đang khai

quát một di chỉ khảo cổ thuộc về thời đại người vượn xa xôi lắm. Dương Lục Cửu hạ giọng bảo Tôn Ba:

- Cậu đốt lửa lên càng to càng tốt.

Rồi nói to cho tất cả mọi người cùng nghe:

- Cố gắng lên tất cả anh em! Mao Chủ tịch đã dạy chúng ta rằng, công xã nhân dân nhất định sẽ làm xong tất cả những con đường.

Nói xong, lão đường hoàng bước về phía Bạch Kiều Mạch, phong thái rất ung dung đỉnh đạc:

- Chị Bạch đó à? Sao không có gánh đậu phụ trên vai chị?

Quần áo Bạch Kiều Mạch xộc xệch, chiếc áo trên người cài lệch cúc nên một mảng da bụng trắng hếu lộ ra trước mắt mọi người, chiếc quần ống cao ống thấp. Đôi mắt bà ta trợn tròn xoe, chiếc cổ như dài hơn bình thường vươn lên rất cao chẳng khác nào cổ một con ngựa. Mang theo một cơn gió xoáy, bà ta bỏ nhào đến trước mặt Dương Lục Cửu, chẳng nói chẳng rằng giơ đôi bàn tay đầy móng nhọn chụp thẳng vào cái mặt dày dầy của Dương Lục Cửu cào mạnh, động tác rất giống xé một tờ báo dán trên tường từ cao xuống thấp. Mặt Dương Lục Cửu lập tức xuất hiện bốn năm đường màu trắng, lại tiếp tục cào, mặt Dương Lục Cửu xuất hiện thêm mấy đường màu trắng nữa. Lại muốn cào tiếp. Dương Lục Cửu thối lui mấy bước, bà ta đuổi theo. Dương Lục Cửu lùi đến sát chảo nhựa đường đang sôi sùng sục, quát to:

- Con mẹ diên này! Bà định làm gì thế?

- Trả chó cho tôi!

- Bà đến chỗ nào mà tìm chó thế? - Vừa nói, lão vừa đưa tay vuốt mặt, lúc này lão mới thấy bàn tay mình dẫm dấp máu tươi - Đồ thối tha, bà đã quên là lão đây đã bao toàn bộ nửa tháng đậu phụ của bà hay sao?

- Ông đừng có mà lấp liếm! Mau trả chó cho tôi!

- Ai lấy chó của bà? Chó của bà không phải là đang ở nhà giữ cửa đấy sao?

- Cả thị trấn này chẳng ai dám động đến chó của tôi, chỉ có loại tội phạm các người, chỉ có loại cái tạo lao động các người mới có gan làm chuyện ấy, mới có khả năng bắt được chó của tôi.

- Chúng tôi không hề biết chó của bà ra làm sao cả.

- Ông đã trèo lên làm vỡ bức tường rào nhà tôi, té ra ông đã để ý con chó nhà tôi lâu lắm rồi.

- Tôi nhớ bà mà tới thôi!

- Nhớ con mẹ nhà ông ấy! Ông làm thế nào để bắt con chó nhà tôi, trên đất vẫn còn dày đặc những dấu chân chó tổ cáo đấy. Ông đúng là kẻ đáng bằm thành muôn ngàn mảnh đến độ cho thịt ông lọt qua lỗ sàng, là kẻ đáng cho vào vạc dầu để rán chín, là kẻ đáng vất vào máy ép bóng để nó ép ông thành tương... Ông bắt trộm chó nhà tôi, tôi không tha cho cái mạng chó của ông đâu. Chờ tư lệnh Quách về đây, tôi chỉ cần ngủ với ông ấy hai đêm là đủ để ông ấy lột sạch cái bộ da cóc ghè xanh bủng của ông cho mà xem.

Dương Lục Cửu cười nói:

- Bà chị à, bà cứ chửi cho đã nghiệm đi. Bà có căn cứ nào không khi bảo tôi bắt chó của bà?

- Tôi chỉ cần bước chân đến bờ đê là đã ngửi thấy trong cái lán chớ của các ông có trộn lẫn mùi chớ của tôi liền.

- Đó là mùi dầu nhựa đường thù có! - Dương Lục Cửu nói.

Tôn Ba như hiểu ý Dương Lục Cửu, dùng móc câu cời thật mạnh đồng củi. Lửa bùng cháy dữ dội, mùi khét cuộn cuộn bốc lên liếm vào mặt vào mũi mọi người.

Bạch Kiều Mạch đưa tay bịt mũi thối lui mấy bước, nói:

- Không phải ngửi thấy mùi này. Tôi phải lục soát xem sao.

- Thì bà cứ đi mà lục soát - Dương Lục Cửu thản nhiên nói.

Mặt Tôn Ba bỗng nhiên vàng như nghệ, ôm bụng nói:

- Lão Dương, ông coi hộ chảo nhựa, tôi đi đái một tí!

- Cậu cứ đi đi!

Tôn Ba cấp tốc chạy về phía lán bếp. Đôi mắt Bạch Kiều Mạch đảo qua đảo lại mấy vòng rồi chạy theo Tôn Ba. Gã quay người lại quát lớn:

- Bà làm cái gì thế, đàn ông đi đái bà đi theo làm gì?

- Cậu vừa vẩy đuôi một cái là bà đây đã biết cậu chuẩn bị ỉa ra cứt gì!

- Thế thì tôi không đi nữa vậy.

- Nếu không đi nữa thì cậu cứ ém nó trong bụng, có điều bà đây nhất thiết phải đi lục soát đây.

- Chị Bạch! Chị Bạch! - Dương Lục Cửu gọi to.

Bạch Kiều Mạch ngênh ngang đi thẳng vào trong lán bếp, Dương Lục Cửu lo lắng bám theo sau. Bạch Kiều Mạch

đưa tay bịt mũi định vòng ra sau bếp đi đến chỗ ống khói.
Dương Lục Cửu ngăn lối bà ta, cười hi hi nói:

- Bà chị, nếu chị thiếu tiền thì cứ bảo lão đây một tiếng, chớ có làm cái trò này mà lừa bịp mọi người!

Bạch Kiều Mạch bước vào nhà bếp, đôi mắt đảo qua đảo lại, nhìn soi mói vào tất cả các góc ngách. Lão Lưu gù cong vẹo ngồi dậy trên tấm ván rồi lại nằm xuống như cũ. Bạch Kiều Mạch hỏi:

- Lão gù! Chó của tôi đâu?

Con chó độc nhân nằm trong xó bếp nhăm vào bà ta sủa oang oang. Bà ta đứng giữa lán nhìn nhìn ngó ngó rồi kêu lớn lên một tiếng như sức tỉnh, nhảy vọt ra phía sau bếp, đá mạnh thanh củi để cho chiếc chiếu rách rơi xuống, ngay lập tức bộ da chó đen sì sì lộ ra. Bà ta hét lên:

- Ôi! Chó của tôi!

Hai dòng nước mắt rùng rùng chảy xuống má, xuống cằm, xuống cổ. Bà ta hét lớn:

- Dương Lục Cửu! Đền chó cho tôi!

Vừa hét, bà ta vừa bổ nhào vào Dương Lục Cửu, vừa cào cấu vừa dấm đá lại vừa cắn. Mặt Dương Lục Cửu bị cào đến độ chảy máu rùng rùng chẳng khác nào một quả đu đủ bị sụt nhựa chảy ra dầm dề nên trong lòng đã bắt đầu nổi điên bèn vươn tay chụp lấy hai vai của Bạch Kiều Mạch xoay một cái, bà ta không gượng được xoay một vòng, mông vồng lên trước mặt Dương Lục Cửu. Thúc nhẹ đầu gối vào chiếc mông nung núc, đồng thời tay lão cũng hất nhẹ, cả thân hình Bạch Kiều Mạch đã chụp xuống bộ da chó. Lão quát lên:

- Con mẹ thối tha này! Đó là chó của bà à? Bà gọi xem nó có trả lời không? Trong trời đất này, chó đen nhiều biết bao nhiều mà kể!

Quát xong, lão quay người bước ra khỏi nhà bếp, Bạch Kiều Mạch lao theo nhưng không ra ngoài, đứng ngay tại cửa lán mà khóc, mà chửi. Tiếng khóc to đến độ cánh đồng hoang chấn động, tiếng chửi độc địa đến độ cỏ lau cây cối phải quay người đi vì xấu hổ. Lỗi tai tất cả mọi người có mặt lúc ấy chưa nghe được những câu chửi có lớp có lang như thế cho nên ai nấy đều lấy làm hứng thú, quên cả công việc, đứng cúi đầu nghe và cố nhớ lấy. Dương Lục Cửu ngồi xuống đồng cúi, đôi mắt phát ra những tia nhìn hung dữ, những vết cào rướm máu lấp lánh dưới nắng. Cuối cùng thì Bạch Kiều Mạch cũng rời khỏi căn lán, đi về phía bờ đê, tiếng chửi thưa dần nhưng tiếng khóc thì dồn dập hơn. Tất cả mọi người đều lặng im cúi đầu.

Bạch Kiều Mạch đứng trên bờ đê, tâm tình bồn loạn, cổ họng đã khàn, toàn thân mệt mỏi rã rời. Ngoái đầu nhìn lại, công trường làm đường mịt mù trong lửa và khói, một đám đông lặng lẽ chuyển động. Bỗng nhiên lại nghĩ đến con chó và một ý tưởng xuất hiện, như đại bàng tung cánh, bà ta chạy vù về phía công trường, nhặt một chiếc chổi tre đã mòn vẹt rồi chạy đến bên chảo nhựa đường, chụp lấy Tôn Ba hất mạnh sang một bên, nhúng chiếc chổi vào trong chảo đang sôi sùng sục. Bà ta giơ đầu chổi dính bết nhựa đường lên, Tôn Ba không biết người đàn bà này định làm gì, chỉ trợn mắt đứng nhìn ngây dại rồi nấp sang một bên, không dám tiếp cận. Bạch Kiều Mạch chầm đầu chổi đầy nhựa đường vào ngọn lửa. Nó

bắt cháy phừng phừng trông chẳng khác một ngọn đuốc to tướng. Chẳng nói chẳng rằng, Bạch Kiều Mạch bước thấp bước cao cầm ngọn đuốc chạy thẳng về lán ngủ của đội làm đường.

Tất cả mọi người đều đứng ngây người như phỗng, trí não không hoạt động bởi chẳng ai ngờ người đàn bà này lại dám làm một việc động trời như vậy. Chỉ đến khi những tấm liếp bằng lau sậy bốc cháy rần rật mới có người như sực tỉnh, hô lớn: Chữa lửa mau lên! Ai nấy đều kinh hoàng, có ai đó kêu tên Dương Lục Cửu. Bạch Kiều Mạch vẫn còn cầm chiếc chổi đang cháy bùng, miệng vẫn còn chửi: Đốt cháy hết tất cả lũ lợn chúng mày! Lửa tấp vào tay, bà ta vứt chiếc chổi, chạy lui vài bước rồi ngồi xuống đất, ngơ ngẩn nhìn ngọn lửa đang cháy rần rần. Có mấy người chạy thẳng vào nhà bếp xách nước tạt vào ngọn lửa. Tất! Tất rồi lại cháy. Có đến năm sáu thùng nước được tạt vào, ngọn lửa mới tắt hoàn toàn, trên vách lán xuất hiện một chiếc cửa đen sì, chung quanh khói trắng vẫn còn bốc lên. Lại một thùng nước nữa được mang đến để dập tắt hẳn những làn khói. Rất nhiều người chui vào lán ôm đồ đạc của mình ra, tiếng quát tiếng kêu vang lên loạn xạ.

Mọi người bao vây lấy Bạch Kiều Mạch vào chính giữa, có người co chân lên định đá bà ta nhưng khi trông thấy số đông vẫn đứng yên lặng thì thu chân lại. Người chửi rất giỏi cũng chẳng mở miệng, chỉ trở mắt nhìn người đàn bà. Dương Lục Cửu hét lớn:

- Nhìn cái gì? Có phải Quan Âm bồ tát hiện hình đâu! Đi làm! Đi làm!

Nói xong, Dương Lục Cửu thò tay vào túi móc ra mấy tờ giấy bạc nhàu nát ném xuống trước mặt Bạch Kiều Mạch.

Đám dân công có người bỏ đi, có người thò tay vào túi lôi ra những đồng xu lẻ đặt xuống bên cạnh Bạch Kiều Mạch. Lai Thư cầm một đồng xu trong tay do dự, Dương Lục Cửu khinh miệt quát:

- Cút! Cầm lấy đồng xu của ông mà giắt vào xương sườn cho chặt nhé!

Lai Thư bỏ đồng xu vào túi, bước đi vài bước, quay đầu lại nói:

- Dương Lục Cửu! Lão đây ỉa vào cái mặt dương dương tự đắc của ông. Lão sẽ có tiền, chờ vài ngày nữa tiền sẽ chảy vào trong túi lão đây!

Bạch Kiều Mạch không hề nhặt những đồng tiền chung quanh mà ngược khuôn mặt trắng bệch lên nhìn Dương Lục Cửu, rất bình tĩnh nói:

- Ông làm cách nào mà bắt được nó? Ông làm sao mà có thể giết chết được nó?

- Không phải tôi làm. Tôi làm sao có được bản lĩnh ấy!

- Dương Lục Cửu nói.

- Là tôi, bà chị à. Là tôi giết chết nó đấy! - Tôn Ba nói.

Bạch Kiều Mạch lắc đầu. Tôn Ba nói tiếp:

- Chị à, nhìn người đừng quan tâm đến tướng mạo, làm sao đong được hết nước biển. Tôi đã dùng một sợi cước và một lưỡi câu là đã dắt nó đi như dắt một con dê.

Mặt Bạch Kiều Mạch cau lại, giật giật:

- Nếu thế thì cậu đã làm chuyện ấy? Câu chó? Cậu có bản lĩnh ấy thật à? Làm sao câu được nhỉ? Tôi ngủ say quá,

nghe tiếng chó sủa nhưng không ngờ là nó lại bị câu. Ôi, chó của tôi...

Đột nhiên, cơn giận của Bạch Kiều Mạch lại bộc phát dữ dội. Bà ta nhảy dựng lên xông thẳng về phía Tôn Ba, nắm tóc gã ghì mạnh. Tôn Ba đau quá kêu rống lên. Dương Lục Cửu muốn chạy đến để giải cứu Tôn Ba nhưng Bạch Kiều Mạch đã dùng những ngón tay nhọn sắc bấu vào mặt Tôn Ba, nói:

- Ông mà dám can thiệp là tôi móc mắt nó ra!

Dương Lục Cửu không dám tiến thêm bước nào nữa, hỏi:

- Con chó của chị bao nhiêu tiền? Ra giá đi!

- Tôi không cần tiền, tôi chỉ muốn ông làm cho nó sống lại! - Bà ta chụp ngón tay vào hốc mắt Tôn Ba, nói - Đi! Đồ súc sinh! Mày phải làm con chó của tao!

Nói xong, Bạch Kiều Mạch kẹp đầu Tôn Ba lôi đi xềnh xệch. Dưới nách Bạch Kiều Mạch, Tôn Ba tru tréo:

- Ông Dương, đại ca Dương, cứu em với!

5.

Đêm qua, Dương Lục Cửu bảo hấn đem xương chó đi chôn, hấn uất ức cự nự:

- Tại sao lại là tôi phải đi chôn xương chó?

- Cậu đánh nhau với Tôn Ba khiến mọi người mất ngủ. Tôn Ba đã lập công, còn cậu đi chôn xương chó là một cách lập công chuộc tội - Dương Lục Cửu nói.

- Nếu không có chúng tôi đánh nhau, liệu mọi người có được ăn thịt chó không? Đội trưởng gì mà xử sự lạ thế?

- Hấn nói.

- Đừng có mà lè nhè nữa! Đi làm đi! - Dương Lục Cửu quát lớn.

Lai Thư nhặt xương chó bỏ vào một chiếc thùng xách nước, đứng đây một thùng rồi xách ra ngoài tìm chiếc xẻng

chỉ to bằng muối cơm của hắn. Một tay xách thùng xương, một tay cầm xẻng, hắn đi đến một khoảnh đất trống bên cạnh công trường, vừa đi vừa chửi nhưng không biết là mình đang chửi ai.

Tôn Ba đã bị Bạch Kiều Mạch kẹp nách lôi đi, Dương Lục Cửu bảo hắn thay Tôn Ba đứng đốt lửa nấu nhựa đường. Hắn học cách dùng móc sắt để khều lửa của Tôn Ba, quả nhiên lửa cháy lên phần phật. Hắn từng nghĩ rằng thà chết còn hơn là đứng nấu nhựa đường nhưng bây giờ thì hắn nhận nhiệm vụ một cách vô cùng tự giác. Lời của Dương Lục Cửu vừa dứt thì hắn đã đứng bên cạnh chảo nhựa đường khuấy khuấy chọc chọc, trong lòng thầm cảm ơn Dương Lục Cửu và Tôn Ba bởi cả hai đều là tác nhân cho cái mệnh vận không tồi của hắn. Hắn nghĩ, có khi vận may đến với ai đó đều rất yên ắng và bất ngờ, cho dù anh có muốn trốn tránh cũng không thể được, có chui vào huyết mộ thì nó vẫn cứ đuổi theo. Nếu không có chuyện đánh bài thì hắn và Tôn Ba đã không đánh nhau; hắn và Tôn Ba không đánh nhau thì chắc chắn không làm kinh động đến Dương Lục Cửu; Dương Lục Cửu không bị làm kinh động chắc chắn sẽ không có chuyện bắt chó... Không ăn thịt chó chắc chắn sẽ không có chuyện đi chôn xương chó... Hình như tất cả đều có sự sắp đặt của mệnh vận, nếu không tại sao lại chọn chỗ ấy để mà đào hố chôn xương? Nếu hắn đào chệch đi một tấc, một phân, thậm chí chỉ mỏng như tờ giấy dán cửa sổ, xẻng của hắn tất nhiên sẽ không đụng được cái hũ ấy và tất nhiên cũng chẳng có âm thanh nào vang lên; không có âm thanh lạ vang lên tất nhiên hắn cũng chẳng cúi đầu để mà quan sát... Nói ra thì muôn vàn, nhưng tóm lại là chỉ do vận mệnh hắn tốt. Vận mệnh như một đàn ruồi bầu quanh anh,

đuổi cũng chẳng đi. Nhớ lại chuyện đêm qua, hắn có một chút sợ hãi bởi hạnh phúc tột đỉnh và hiện thực trần trụi chỉ cách nhau có một cái cúi người nhìn xuống.

Khi đang đào hố, hắn nghe thấy một tiếng va chạm khô khốc giòn giòn vang lên. Hắn cúi gập người xuống để xem, thịt chó đập dềnh trong dạ dày hắn như muốn trào ra ngoài. Hắn ợ một cái rõ to và trong mùi chua nồng của thịt chó, hắn nhận ra lấp ló trên thành hố là một vật đen đen sáng lấp lánh. Hắn dùng lưỡi xềng gỗ mấy cái, âm thanh vang lên vẫn khô khốc giòn giòn. Cảm thấy hiếu kỳ, hắn tiếp tục dùng xềng khoét rộng thành hố, một vật tròn tròn trông giống như một chiếc hũ xuất hiện trước mắt hắn. Ngay lập tức, hắn nghĩ đến những lời đồn đại mơ hồ xưa nay, cho nên hắn thận trọng từng nhát xềng khoét rộng thành hố. Quả nhiên là một chiếc hũ. Khi hắn vừa mừng vừa sợ cúi xuống để bê chiếc hũ lên, những miếng thịt chó đã trào lên cuống họng, chẳng còn chút tiếc nuối nào, hắn cúi đầu nôn thốc nôn tháo. Bụng hắn đã dễ chịu hơn rất nhiều. Hắn dùng tay xoa mạnh để đất bùn rơi ra, màu xanh xám của chiếc hũ hiện ra. Dưới miệng chiếc hũ có những hoa văn hình móng tay, bụng hũ có những hình chòm các loại động vật rất quen thuộc như cá, mèo đơn giản. Chiếc hũ đang bốc một thứ mùi của gỗ mục trộn lẫn với bùn tích tụ lâu ngày. Miệng hũ bịt kín, khi đưa tay định mở ra hắn mới biết là thớt gỗ dùng làm nắp hũ đã mục nát. Hắn nghe rõ ràng tiếng tim mình đập thình thịch khi đưa tay gỡ chiếc nắp mục nát và cũng không dám ghé mắt nhìn vào bên trong, cũng không dám nghĩ là chiếc hũ sẽ rỗng tuếch. Có lẽ là một hũ rượu, nhưng không hề có mùi rượu xông lên. Miệng hũ to bằng nắm đấm, tay hắn chụp lên miệng hũ do dự, cảm giác lạnh ở những đầu ngón tay

khiến tất cả trước mắt hắn đều trở thành màu trắng nhờ nhờ. Trong đầu hắn, hình ảnh những con rắn quấn chặt lấy nhau hiện ra rõ ràng. Hình như có một luồng khí lạnh đang tỏa từ trong hũ ra. Hắn ôm chiếc hũ lên lắc lắc, từ bên trong có tiếng va chạm cách cách khô khốc của kim loại vang lên, hình như có một vầng ánh sáng yếu ớt từ chiếc miệng tối đen của hũ phát ra. Hắn cảm thấy tức ngực khó thở, có cảm giác là mình sắp chết. Người hắn như đang trôi nổi giữa những rừng cây rậm rạp, mắt hắn nhìn đâu cũng chỉ thấy một màu trắng nhợt nhạt của vỏ cây và trên cao là một màn đêm đen kịt. Bàn tay run run của hắn thò vào hũ một cách vô ý thức. Khi rút ra, ồ ối! Trên tay hắn toàn là đồ trang sức bằng bạc. Hắn vừa run vừa lúi lét những gì trong hũ ra. Rồi hắn đếm, đếm một cách cẩn thận. Ba vòng đeo cổ, tám chiếc trâm cài tóc, một đôi vòng xuyên đeo tay. Ngoài ra còn có ba vật khác nhưng không biết gọi tên là gì. Hắn sướng muốn điên lên mất. Lại tiếp tục thò tay vào trong, vẫn còn sáu đồng bạc trắng, lại mò tiếp, không còn gì nữa. Những đầu ngón tay hắn cọ vào thành hũ kêu sột soạt. Hắn nâng chiếc hũ lên, nghiêng về hướng ánh trăng nheo mắt nhìn vào trong. Quả thật không còn gì. Hắn nhặt từng vật một bỏ lại vào trong hũ, quan sát chung quanh, nhưng hình như hắn vẫn thấy chưa hoàn toàn yên lòng, bèn ôm lấy chiếc hũ lùi về sau mấy bước nhìn bao quát một lượt nữa. Chỉ có đất bùn, xương chó và gỗ mục, bên trên miệng hố cũng chỉ là gỗ mục đất bùn và xương chó. Nhưng đột nhiên hắn phát hiện, trong những miếng gỗ mục có một vật không rõ hình thù. Tim hắn đập loạn lên, vội vàng thả chiếc hũ xuống, rất cẩn thận, rất tử tốn cầm vật ấy lên. Ngày xưa đây có lẽ cũng là loại vải tốt, nhưng lúc này thì đã mục như giấy thấm nước, động nhẹ

là nát và từ trong sự nát vữa ấy, một thứ ánh sáng màu vàng dịu hắt lên. Vàng! Mẹ ơi! Vàng! Lòng hấn cất tiếng hoan hô, tóc tai hấn dựng đứng, đầu óc hấn mê loạn. Hấn giương mắt đứng nhìn thật lâu. Định thần nhìn lại, hấn mới thấy trong tay mình đang cầm một chiếc vòng nhỏ vàng vàng. Nhẫn vàng! Cha mẹ ơi! Từ nhỏ hấn đã nghe nói đến từ này, đến hôm nay mới thực sự được trông thấy...

Hấn nhìn chăm chăm vào ngọn lửa. Trong chảo, nhựa đường đang bắt đầu tan chảy. Hấn nghĩ đến chuyện ba năm trước, hấn đã phung phí một đồng đưa cho lão thầy bói mù để lão xem vận mệnh cho hấn. Một mắt của lão mù nhắm tít, một mắt lồi ra trông như một quả trứng nhỏ; những ngón tay nhờn nhờn trông chẳng khác con giun đũa đang uốn éo chuyển động. Lão mù bảo hấn ba năm sau sẽ hưởng lộc trời ban, nhưng trước khi phát tài không lâu tất phải chịu một tai ương nhỏ, không phải lo lắng gì. Hấn nghĩ, lời lão mù quả nhiên ứng nghiệm. Đây là một cánh đồng hoang nhiễm phèn sinh lầy, lấy đâu ra bạc vàng thế này? Có lẽ do một trận lụt lớn nào đó đã mang những thứ này trôi theo sông Bát Long và dạt ra đây. Người già thường nói sông Bát Long chín khúc mười tám chỗ cong tất sẽ có chín vò mười tám hũ. Chín vò mười tám hũ ấy không biết trôi giạt về phương nào?

Nhẫn vàng! Hấn thè lưỡi liếm chiếc nhẫn, cảm thấy có vị tanh tanh của cá tươi. Hấn sợ hãi, tiếp tục liếm và cố gắng cảm nhận mùi vị của nó, quả nhiên đã nhận ra vị ngọt ngọt. Hấn muốn ghé răng cắn thử nhưng e rằng để lại dấu răng trên nhẫn nên thôi. Chắc chắn là vàng rồi. Hấn còn sợ rằng nếu cắn, hấn sẽ làm cho chiếc nhẫn chui tọt vào cuống họng. Ngày xưa đã

có vị quan lớn, trong lúc thất ý sa cơ đã nuốt vàng tự tử, so với việc uống thuốc độc còn ứng nghiệm hơn nhiều. Nghĩ đến đó tự nhiên hắn cảm thấy xúi quẩy, hình như hắn thấy chiếc nhẫn xuyên qua những lớp thịt chó đang nát như như tương trong bụng và phá nát dạ dày hắn. Hắn mím chặt cặp môi mỏng, thử đeo chiếc nhẫn vào ngón tay, ngón trỏ không vừa, ngón giữa cũng không được, cố gắng lăm cũng chỉ vào được đến nửa ngón tay út. Chiếc nhẫn này nhất định phải là của một người đàn bà. Người đàn bà đeo được trang sức bằng vàng nhất định phải là một quý bà, một tiểu thư khuê các nào đó. Hắn tưởng tượng gương mặt và hình dáng của người đàn bà ấy. Mặt bà ấy (cô ấy) tất nhiên là rất trắng, đôi môi như một đóa anh đào. Hắn nghĩ, đã có vàng có bạc rồi, nhất định phải cưới vợ thôi, thừa lúc tư lệnh Quách không có ở đây, lẳng lặng cuốn gói mà chuồn thôi. Nhưng hắn lại chưa muốn đi, còn có chín vò mười bảy hũ ẩn tàng đâu đó bên sông Bát Long này, nếu vận mệnh hắn tốt, biết đâu lại gặp được một vài hũ hoặc vò nào đó?

- Lai Thư! Cậu vẫn chưa chôn xong à?

Tiếng Dương Lục Cửu quát to đâu đó khiến Lai Thư hồn xiêu phách lạc, vội vàng cho tất cả vảo hũ, dùng thân hình che lấp chiếc hũ, dùng tay đẩy miệng hũ, gào lên:

- Đừng đến đây! Đừng đến đây! Tôi đang ỉa!

- Cậu nên ăn ít lại đi, nếu không có ngày sẽ bị vỡ bụng mà chết đấy!

- Tôi đúng là đồ chó chết tham ăn, ăn đến phình cả bụng, ỉa ra thối hơn cả cứt chó!

- Thế mà vẫn ba hoa cái con mẹ cậu!

Hắn tự khinh bỉ mình, tự xỉ vả mình vì trong lòng lo lắng vô cùng. Hắn đổ thùng xương chó xuống hố, xúc một

xẻng đất lấp xuống, màu trắng lấp lóa chỉ mới bị che mất một nửa, nửa còn lại đang nheo mắt nhìn hần, hình như xương chó đang chê hần ngu xuẩn. Hần nháy xuống hố xúc xương chó lên rồi tiếp tục đào hố rộng ra thêm, tai luôn luôn ở trong tư thế dỏng lên và mắt ở tư thế trợn tròn, hễ gặp một miếng sành hay đụng phải một vật cứng hoặc có âm thanh lạ vang lên là hần nghĩ ngay đến chín vò mười bảy hũ. Chỉ cần có tiếng rột roạt ở đầu lưỡi xẻng là hần quỳ sát xuống, thì ra chỉ là một mảnh sành; hễ nghe có tiếng động lạ là hần khom người xuống nhìn, chẳng qua là mảnh ngói vỡ. Cứ thế mà hần đào, đào mãi đến khi ánh trăng yếu hần, phía đông màu đỏ đã nhuộm nửa bầu trời hần mới chịu lấp xong toàn bộ xương chó. Hần cố gắng nhớ rõ mảnh đất này. Sau khi chôn xong xương chó, hần bỗng dưng cảm thấy có một nỗi lo lắng bất an. Hần tin là mọi người đang nghi ngờ, không ai lại có thể tin được chuyện hần bị đi cháy. Hần mừng tượng ra những đôi mắt cú vọ ẩn hiện trong bóng tối của chiếc lán đang lấp lóe nhìn hần, chỉ cần hần bước vào lán là tất cả bọn họ sẽ như một bầy sói nhất tề xông đến và xé xác hần ra, và tất nhiên là sau đó, họ bắt đầu ẩu đả để cướp đoạt vàng bạc châu báu của hần. Hần ôm chặt chiếc hũ, hận một nỗi là không nhét được nó vào trong bụng mình. Thịt chó trong bụng vẫn còn đang quấy đạp nhưng chỉ có những luồng hơi thối hoắc xông lên cuống họng, thịt lại chẳng chịu ra. Mỗi lần ợ hơi hần phải há mồm thật lâu, không dám khép lại. Hần biết, mình đã ăn quá nhiều, đúng là cần phải đẩy chúng ra ngoài càng nhanh càng tốt. Hần móc toàn bộ vàng bạc trong hũ ra cho vào túi áo, chiếc túi áo căng phồng lên và kêu rùng rỗng. Không được rồi! Trong lán, người nọ xếp chồng lên người kia, ngay cả cái

của nợ dưới háng tự đứng cứng lên là đã bị phát hiện ngay, hướng hồ đây lại là một túi đầy ắp vàng bạc. Hắn lại móc tất cả cho vào hũ, nghĩ là nên chôn ngay tại chỗ này là tốt nhất. Nhưng miệng hũ trống hoác thế này, lỡ có con chuột đồng nào chui vào là sẽ tha vàng bạc đi hết mất thôi. Nghĩ thế, hắn quyết định cởi chiếc áo dầm dấp mồ hôi đang mặc trên người vo lại và nút thật chặt miệng hũ.

Để tìm một chỗ chôn, hắn co giò chạy ra xa đến dễ mấy trăm mét, đào hố, đặt chiếc hũ xuống, lấp đất. Lấp đất xong hắn lại hối hận. Chỗ này cách công trường quá xa, nhờ có đũa nhỏ cật cổ chặn trâu nào đào lên, thế là hết! Nhờ có con chó hay con chồn nào đó muốn đào hang và đào văng ra, thế cũng tiêu tùng. Nên chôn ở gần công trường, chỗ nào cũng được, miễn là chỉ cần ngược mắt lên là có thể nhìn thấy có lẽ bảo đảm hơn. Hắn đào chiếc hũ lên, cấp lấy xéng men theo bờ dề quay lui trở lại. Bên sườn dề, những cây dâu trắng mọc lơ thơ, trơ những cành khẳng khiu, còi cọc. Hắn chọn một cây cao nhất đứng một mình cách lán ngủ khoảng trăm mét và khom người phóng vèo về phía đó, lặng lẽ đào một chiếc hố ngay dưới gốc cây. Ánh trăng đã nhạt, không gian mông lung; từ trong lán, tiếng ngáy vẫn vang lên nghe rất rõ. Dưới tán lá dâu là những chùm tạt lê um tùm đang nở hoa trắng. Hắn đào bật cả gốc rễ những chùm tạt lê hất qua một bên rồi đào một chiếc hố không tròn cũng chẳng vuông, lớn hơn chiếc hũ một tí rồi đặt nó xuống. Miệng chiếc hũ thấp hơn mặt dề nghiêng nghiêng một chút, hắn cảm thấy rất vừa lòng. Trước khi lấp đất, bỗng dưng hắn nghĩ là trong hũ rỗng không, liền vội vàng lôi chiếc áo nhét miệng hũ ra, thò tay vào trong mân mê một lượt tất cả những gì có trong đó. Trong cơn hoảng loạn, hắn mò không ra

chiếc nhẫn, thế là hắn dốc ngược chiếc hũ, đổ tất cả ra ngoài và tìm ra chiếc nhẫn hắn mới yên tâm. Hắn mở một chiếc vòng bạc ra rồi luồn chiếc nhẫn vàng vào. Mi là của ta, chớ nghĩ đến chuyện bỏ chạy nữa nhé! Chiếc nhẫn cười một cách ngọt ngào với hắn. Hắn lấp đất, nện chặt rồi bê mấy lùm tạt lê trồng lên trên. Trong không gian mờ mờ tỏ tỏ, hoa tạt lê trở nên trắng một cách lạ lùng. Lùi về sau mấy bước, hắn ngắm nghía công trình của mình, cảm thấy có một chút gì đó không được tự nhiên lắm, trong lòng vẫn có chút bất an nhưng trời đã sáng, hắn không dám tiếp tục chỉnh sửa nữa. Cầm lấy chiếc xẻng, hắn chém mạnh vào cây dâu khiến vỏ cây tróc ra mấy chỗ, cuối cùng hắn mới co giò chạy về lán.

Suốt đêm không chợp mắt, hắn cảm thấy mắt mình như bị bôi dầu nhớt, dính dằm dấp. Một thứ mùi nồng nặc khó ngửi bao trùm lấy căn lán, phải mất mấy phút sau hắn mới quen được với thứ mùi ấy. Ổ nằm của hắn sát bên cạnh Tôn Ba, vừa mới đặt lưng nằm xuống đã nghe gã này hét lên: Mày không chạy thoát được đâu! Hắn sợ đến độ không dám thở mạnh. Tôn Ba lại hét tiếp: Đố mày chạy thoát khỏi tay ông! Hắn thì thào: Nói gì thế, nói gì thế? Hắn nghĩ, mình có thể đưa tay bóp cổ gã này bất cứ lúc nào, nhưng Tôn Ba nói xong thì quay ngoắt người sang phía bên kia, tiếp tục ngáy dòn. Hắn thở ra một hơi dài nhẹ nhõm, rón rén nằm xuống, mắt ngược lên nhìn mái lán hình tam giác rồi quay lại nhìn gương mặt méo mó không ra hình dạng gì của Tôn Ba khi ngủ.

Lúc ăn sáng, nhìn thấy mọi người đều đưa tay ôm đầu, gương mặt ai ai cũng lộ vẻ thiếu ngủ khiến hắn nghĩ là mọi người đang chăm chú nhìn hắn bằng ánh mắt rất lạ lùng.

Dương Lục Cửu ho, tiếng ho lại giống tiếng ho của đàn bà; Tôn Ba thì đá một chiếc thùng chứa nước lăn lông lốc; một công nhân đứng tuổi khác lại kêu lên một tiếng chẳng khác tiếng gà kêu là bao nhiêu.

- Tối qua tôi bị Tào Tháo rượt, chỉ cần ngồi xuống là không thể đứng lên nổi, hình như ruột gan tôi đã tuồn hết ra ngoài rồi. - Hấn nói.

Dương Lục Cửu ngoác mồm lên cười:

- Đáng đời cho kẻ ham ăn!

Mọi người đồng thanh chiêm biếm, có người thì cười. Càng chiêm biếm, càng cười hấn càng yên tâm. Hấn nói:

- Tôn Ba! Anh đây thật sự khâm phục cậu. Cậu có vợ chưa? Anh đây có một cô em ruột đẹp như tiên nữ giáng trần, anh gả nó cho cậu nhé!

- Ông cứ để đó mà dùng! - Tôn Ba lạnh lùng nói.

- Anh Lai, đại ca Lai! Tôn Ba không cần thì để cô em cho tôi! - Ai đó gào lên.

- Cậu à? - Lai Thư nói - Bộ dạng như gấu của cậu mà đòi cưới em gái tôi à? Nước dãi của em gái tôi chưa chắc đã đến lượt cậu uống!

Bên bờ nam sông Bát Long vang lên tiếng đàn bà gọi con: Lưu Trụ! Lưu Trụ! Về ăn cơm thôi!

- Cậu chôn xong rồi chứ? - Dương Lục Cửu hỏi.

- Chôn cái gì? Tôi chôn cái gì? Tôi chẳng chôn cái gì cả...

- Cậu chôn xương chó xong rồi hả?

Lai Thư thở phào, nách túa mồ hôi thành dòng nói:

- Chôn xong rồi, đội trưởng đại nhân. Thằng em đã chôn xong rồi, chôn sâu đến năm thước, thần thánh cũng không thể tìm ra.

- Mẹ mày, mắc bệnh thần kinh rồi phải không?

...

Nhựa đường đã sôi ùng ục, những tảng nhựa đã nhào lên lộn xuống trong chảo, hơi nóng bốc lên hầm hập. Đầu hấn túa mồ hôi nhớp nháp, hấn cố ý dùng bàn tay dính đầy tro than đen đúa xoa lên mặt. Không dần lòng được, đôi mắt hấn lại liếc nhìn về hướng Tây - nam. Cây dâu trắng vẫn đứng im lìm cô độc, lá dâu thưa thớt như những đồng xu lấp lóa dưới nắng, hình như cả cây dâu như một bó đuốc cháy bùng lên.

6.

Sau khi ăn cơm tối một lát, Dương Lục Cửu đã đứng dưới bóng cây chè cổ thụ quan sát những động tĩnh trong nhà Bạch Kiều Mạch. Trên trời cao, một vài đám mây bạc đang từ từ trôi, mặt trăng chui vào mây, bóng cây chè trở nên tối hơn một tí. Trên mặt đất, những bóng đen như những đám mây đang uể oải di động. Toàn thị trấn đang chìm trong sương, tiếng một người đàn bà đang nhẹ nhàng gọi con: Lưu Trụ! Lưu Trụ ơi! Về ăn cơm! Tiếng người đàn bà như vọng lên từ dưới giếng sâu, trong âm âm u u dường như còn có cả hơi nước. Cánh cổng nhà Bạch Kiều Mạch như thường lệ vẫn đóng kín mít, trong sân vắng như tờ. Lão chợt nghĩ đến đêm qua, con chó kiêu hùng vẫn còn đang điều võ dương oai, sống mũi tự nhiên bỗng thấy cay cay. Chiếc đèn dầu trong nhà vẫn đang sáng, ánh sáng vàng vọt chui ra khỏi cửa sổ phía đông, nhưng cửa sổ phía tây vẫn đen như mực. Dời đang quần đảo

trong sân. Đứng hồi lâu không thấy động tĩnh gì, lão lần mò đi đến bên cánh cổng, vươn tay vào bên trong muốn mở chiếc then cổng cong cong bằng sắt nhưng tay lão lại mò phải một ổ khóa to tướng. Lão dò dẫm đi về chỗ tiếp giáp giữa tường rào và mái hiên, muốn leo qua tường nhảy vọt vào nhưng bỗng nhiên lão cảm thấy bàn tay mình đau nhói lên, đưa lên mắt nhìn mới thấy máu chảy đầm đề. Té ra trên đầu tường đã được đắp một lớp đất sét và được găm không biết cơ man nào là những mảnh thủy tinh màu xanh lục nhọn sắc. Lão lẩm bẩm chửi mụ đàn bà dám âm thầm hạ độc thủ và đưa mắt nhìn một lượt. Té ra không chỉ có chỗ này mà trên cả ba mặt của bức tường đều đã được găm miếng chai. Đứng thần người già lâu lão mới phỏng đoán đây là công trình của Tôn Ba. Lão đứng yên nghe ngóng thêm một lát, trong nhà đang có tiếng động phát ra nhưng tuyệt nhiên không có tiếng người. Tự nhiên lão cảm thấy lo cho Tôn Ba. Mụ đàn bà này phải chăng đang lột da hắn? Nghĩ đi nghĩ lại, lão thấy không thể có chuyện ấy xảy ra. Trời đất thanh bình, lòng dân thuần phục, không vì một con chó mà người đàn bà kia dám làm chuyện giết người tà trời như thế đâu...

Vợ Tôn Ba đã vượt gần trăm cây số đường đất cùng với đứa con gái vừa chập chững biết đi, cái bụng lặc lè ở trước, chiếc gùi cũ nát trên lưng, bước thấp bước cao xuất hiện trên công trường, gương mặt bám đầy đất, đầu tóc trông chẳng khác những sợi dây mạ đồng cứng queo vàng ệch. Lúc cô ta xuất hiện ở công trường, toàn bộ công nhân đang cúi đầu húp cháo ngô. Nắng chiều như dùng dằng chưa muốn tắt, nửa bầu trời đỏ rực, mọi người vừa húp cháo vừa đem chuyện Tôn Ba vắng mặt mà bình luận nhưng chẳng ai có vẻ gì lo lắng cho già.

Có người còn nói, Tôn Ba lúc này đang ở trong nhà Bạch Kiều Mạch húp đậu. Những lời bình luận đang hồi cao trào thì vợ Tôn Ba dắt con xuất hiện trên bờ đê. Cô ta đến từ hướng Tây - nam, trên bờ đê lúc ấy sương đã bắt đầu bao phủ, quạ điều đã bắt đầu kêu nháo nhác trên đồng. Bên cạnh cây dâu cao nhất đứng tách biệt ấy, cô ta thả đứa con đang cõng trên lưng xuống, con bé ngồi bệt xuống đất, trông nó gầy nhẳng như một con thỏ hoang. Lai Thư cầm bát cháo nháy chồm dậy, cầm giạt giạt, cháo ngô chảy xuống cầm và bò theo cổ hần. Nhìn hần lúc này ai cũng có thể nghĩ là hần đang bị trúng phong, cũng có thể nghĩ là xương cầm của hần đã rơi đi đâu mất. Người đàn bà tiếp tục dắt đứa con gái đi thẳng về phía trước, Lai Thư len lén buông một hơi thở phào nhẹ nhõm, ngồi xuống tiếp tục húp cháo. Vợ Tôn Ba và đứa con gái xiêu xiêu vẹo vẹo đi thẳng về chiếc lán ăn. Hình như đôi chân dài ngắn không đều khiến vai người đàn bà bị lệch, dáng đi trông khó coi vô cùng. Đứa con gái níu chặt chéo áo mẹ, trông chẳng khác một đồng giẻ rách biết lẫn. Có ai đó nói: Có lẽ có người ăn xin! Một người khác nói: Cho bà ta ăn một bữa đi! Vừa nói đến đây thì người đàn bà đã đứng ngay trước cửa, một âm thanh trong trẻo cất lên: Các anh ơi, ở đây có ai tên Tôn Ba không? Một người đàn bà rách rưới, chân thọt mà có giọng nói trong vắt như thế sao? Nếu cô ta không xuất hiện trước mắt mọi người, ẩn ở đâu đó mà hỏi thì chắc chắn ai cũng sẽ nghĩ đó là một thiếu nữ đài các mười bảy mười tám là cùng.

- Có đấy! - Lai Thư nói.

- Anh ấy đâu?

- Anh ta... anh ta... - Một người khác ngập ngừng nói.

Dương Lục Cửu bước về phía cô ta, hỏi:

- Bà là mẹ của Tôn Ba?

- Không phải, - người đàn bà nói. - Tôi là mẹ của con anh ấy.

Bụng người đàn bà như được úp một chiếc thau. Nhìn mặt cô ta, Lai Thư bỗng cảm thấy sợ hãi. Mặt cô ta cũng giống như mặt Tôn Ba, không thể nào đoán được tuổi tác. Hắn ấp úng:

- Thì ra là chị đến thăm!

- Anh ấy đâu? - Giọng người đàn bà đã có vẻ sợ hãi.

- Anh ấy vào thị trấn có chút việc, nếu đêm nay không về kịp thì nhất định sáng sớm sẽ về thôi.

- Đúng là như tôi đã dự đoán, - người đàn bà nói.

- Chị à, chị đến đây là...

Người đàn bà dường như ghen ngào không nói nên lời và cuối cùng thì những tiếng nấc ghen đã bật ra. Mọi người đều bỏ dở bữa ăn, vây chung quanh người đàn bà đang khóc. Quần áo cô ta rách bươm, da mặt loang lổ như bị rỉ sắt. Đứa con gái cũng khóc ré lên, luôn mồm kêu mẹ. Tất cả mọi người đều ái ngại than thầm trong bụng. Lão Lưu gù đứng bên cửa lán ăn, đầu cúi gục xuống đến tận ngực.

- Chị à - Dương Lục Cửu nói - Đừng đau khổ quá như thế, trước tiên hãy ăn chút gì đã. Tôi là quyền đội trưởng đội dân công làm đường, tí nữa tôi sẽ đi tìm Tôn Ba về để anh chị gặp nhau. Lão Lưu, ông đem ra đây hai bộ bát đĩa để hai mẹ con ăn tí đã!

Lão Lưu đem đến hai đôi dưa và hai chiếc bát, múc ra một bát cháo ngô, bốn chiếc bánh cao lương hấp cùng với một ít dưa cải muối mặn. Người đàn bà lắc đầu:

- Tôi không đói.

- Ăn đi! - Lão Lưu bảo.

Người đàn bà nặng nề ngồi bệt xuống đất, kéo đứa con gái ngồi xuống theo. Cả hai cùng bê bát cháo lên húp rột roạt. Đứa con gái bị sặc, ho sù sụ, người mẹ dùng tay dấm nhẹ vào lưng con gái. Một dân công đứng dậy đi về lán ngủ lấy qua một ít bánh khô đưa cho con bé. Nó không dám nhận, mẹ nó cúi đầu thật thấp trước người công nhân và đưa tay đón lấy.

Sau khi ăn no, hình như người đàn bà đã lấy lại tinh thần, cô ta lôi trong túi ra một chiếc lược nhựa đã rụng gần hết răng chải mái tóc nhộp nhúa và rối bù, sau đó lại chải cho con bé. Vừa chải tóc, cô ta vừa kể lể, Tôn Ba đi đã hơn nửa năm nhưng không hề có một tin tức gì. Cô ta lên tận công xã để hỏi dò tin tức, người trên công xã bảo rằng Tôn Ba phạm lỗi lầm nên bị phạt đi làm đường. Lại phải đến ngày sinh nở nhưng trong nhà có khi cả mấy ngày chẳng có một sợi khói bếp nào, tuy chẳng ra gì nhưng dù sao cũng cần phải có người đàn ông của mình trong nhà, thôi thì đi tìm về rồi hãy nghĩ cách... Nói đến đây, cô ta khóc sục sùi. Đứa con gái có lẽ đi đường quá mệt nên thân thể đã mềm oặt dựa vào người mẹ ngủ ngon lành.

Lúc này trời đất đã nhuộm màu tối tối của hoa linh lăng.

- Lão Lưu! Phiên ông tối nay qua bên chỗ chúng tôi nằm chen lán một đêm nhường chỗ cho mẹ con chị ấy. Ngày mai

chúng ta sẽ dựng riêng một cái lán cho hai mẹ con - Dương Lục Cửu nói.

- Được - Lão Lưu gù nói.

- Tôi đi tìm Tôn Ba - Dương Lục Cửu nói.

Dương Lục Cửu áp sát người vào bức tường phía đông, nhón gót dùng một thanh củi cạy sạch những miếng thủy tinh trên đầu tường rồi đu người lên, chân đạp mạnh vào tường, hai vai gánh lấy sức nặng của thân hình, bật một cú thật mạnh. Chân phải của lão đã vát lên đầu tường. Được rồi! Rất nhẹ nhàng, lão nhảy xuống sân, nhón gót đi thẳng về cửa sổ phía đông, thè lưỡi liếm tấm giấy dán cửa rồi áp một mắt vào lỗ thủng nhìn vào bên trong. Té ra là ngôi nhà ba gian này có hai gian ở phía đông thông nhau, không có tấm vách ngăn nào. Tôn Ba đang ôm cần đẩy cửa cối xay, cúi đầu ủ rũ đẩy chiếc cối xay đầy đậu tương. Bạch Kiều Mịch đang ngồi trên một chiếc đôn bên rơm lúa mạch bên cạnh cửa, hai tay vòng trước ngực, dưới đất có một ngọn nến trắng. Chiếc cối xay quay một cách nặng nề, âm thanh ồ ồ mỗi một, giữa hai thớt cối, những dòng nước trắng đục như sữa chảy xuống. Tôn Ba đang dùng bụng đẩy cối xay, đôi mắt ngây ngất lơ đãng nhìn xuống đất như muốn tìm dấu chân trên nền nhà, bóng gả lúc thì in lên tường, lúc thì ngã dài xuống nền. Sự mỗi một cũng xuất hiện trên mặt Bạch Kiều Mịch, đôi mắt dài dài nửa khép nửa mở như đang nhìn ngọn nến, mà cũng có lẽ là đang ngủ gật, những loài côn trùng kiếm ăn đêm đang vây quanh mặt. Bà ta đưa tay phất mạnh để xua đuổi chúng, quát lên lạnh lẽo:

- Nền mốc ra rồi đấy!

Dương Lục Cửu giật mình thối lui mấy bước. Tôn Ba ngược đầu lên, lấy từ trong thùng gỗ ra một chiếc muôi lớn đã mòn vẹt và bắt đầu đi vòng quanh, vừa đi vừa cạo sồn sột vào thớt dưới của chiếc cối xay để lùa bột đậu tương chảy vào một chiếc thùng gỗ đặt ở bên dưới. Ở bên ngoài cửa sổ, Dương Lục Cửu vẫn ngửi thấy mùi đậu tương xông lên, trong lòng vừa hận vừa nhớ người đàn bà này. Bà ta đang mặc một chiếc váy nhung đỏ, đầu tóc bóng mượt, ngồi nhìn Tôn Ba một cách thờ ơ. Đột nhiên, chiếc bóng đèn điện treo trên xà nhà vụt sáng, toàn gian phòng sáng trưng. Bị ánh sáng làm cho lóa mắt, đôi mắt của Bạch Kiều Mịch nheo lại. Ánh sáng điện chiếu rọi gương mặt không còn chút sức lực của Tôn Ba. Gã đứng lại thở giốc.

- Đồ điện đóm chết tiệt! - Bạch Kiều Mịch chửi đồng rồi đứng dậy thối tất ngọn nến, quát lớn - Đẩy đi! Đứng lại làm gì?

- Dì Bạch! - Tôn Ba nói - Dì tha cho tôi đi, còn chút thiện tâm nào thì dì hãy tha cho tôi đi!

- Làm đi! Bạch Kiều Mịch nhặt cây nến lên, thuận chân đá vào mông Tôn Ba mấy cái. Mồm Tôn Ba méo xệch, ôm lấy thanh gỗ, tiếp tục đẩy cối xay.

Bóng đèn bỗng dưng tắt phụt, gian nhà tối mò. Dương Lục Cửu nghe rõ tiếng Bạch Kiều Mịch kêu lên. Lão vừa định cất tiếng gọi Tôn Ba thì lại nghe trong phòng có tiếng động mạnh, sau đó là tiếng Tôn Ba kêu lên oai oái, tiếp theo là tiếng chửi của Bạch Kiều Mịch:

- Đồ súc sinh! Mày thừa lúc tối tăm định bỏ chạy à?

- Di Bạch, tôi không dám bỏ chạy đâu, có gan bằng trời tôi cũng không dám đâu!

Đèn lại sáng! Bạch Kiều Mạch đang túm tóc Tôn Ba và tát liên tục vào mặt, gã hầu như không phản kháng gì. Bà ta vừa đánh vừa thở hồng hộc, mồm liên tục chửi rửa:

- Mày nhỏ người trẻ tuổi nhưng tâm địa chẳng khác nào loài quỷ dữ. Mày định chạy đi đâu?

- Di Bạch! - Tôn Ba ôm đôn quay, khóc rống lên - Di cho tôi về ăn cơm, ăn xong tôi quay lại liền!

- Thịt của cả một con chó to dùng mà không làm mày chết no à?

- Tôi chỉ ăn có một vài miếng. Bọn họ đông, lại có quyền thế ép buộc tôi phải làm chuyện ấy. Di Bạch, tôi chỉ là cái móng dít của dì, dì cho tôi về nhé!

Suýt chút nữa thì Dương Lục Cửu đã cười toáng lên, may mà lão kịp đưa tay bụm lấy miệng. Bạch Kiều Mạch cũng bụm miệng cười.

- Thả mày à? Đâu có dễ như thế? Phải để cho thằng đầu đảng Dương Lục Cửu của mày đến đây để tang cho con chó của ta đã!

- Thế thì dì để cho tôi về nói lại với lão nhé! Di Bạch, chuyện tôi bắt chó là do lão Dương Lục Cửu buộc tôi phải làm. Lão ta là lãnh đạo, mệnh lệnh của lão tôi không thể không chấp hành.

Đứng bên ngoài, Dương Lục Cửu chửi thẳm: Đ. mẹ thằng chó chết!

- Đừng có nói lời thôi, đẩy đi!

- Di Bạch, tôi đói quá, bước không nổi nữa rồi!

Bạch Kiều Mạch mở chiếc nồi đang bắc trên bếp lấy ra một miếng bánh vàng vàng quảng cho Tôn Ba, nói:

- Ăn đi, cho mày nghen mà chết quách cho rồi!

Tôn Ba chụp lấy chiếc bánh, cắn một miếng nhai trệu trạo, lão khào nói:

- Dì có thể cho tôi một chút rau mặn được không?

- Cho mày một chút rau hóa ra mày đến đây là để làm khách nhà ta à?

Nói thì nói vậy nhưng bà ta vẫn bê ra một chiếc đĩa, trên đó có mấy cọng rau màu xanh xanh đặt xuống trước mặt Tôn Ba.

- Dì Bạch, cho tôi ngum nước nào!

- Cho mày uống nước dái thì có!

- Dì Bạch, tôi muốn đi vệ sinh.

- Mày muốn chạy à?

- Tường rào nhà dì găm đầy miếng chai, cửa thì có ổ khóa to đùng, tôi có mọc cánh cũng không thể thoát được. Tôi nhịn không nổi nữa rồi!

Bạch Kiều Mạch mở then rồi kéo mạnh cánh cửa. Một luồng ánh sáng sáng trưng rọi thẳng ra sân. Dương Lục Cửu cuống cuống ép sát người vào tường. Tôn Ba bước ra khỏi cửa, Bạch Kiều Mạch cầm cây nến đi theo. Dương Lục Cửu xông thẳng đến ôm cứng lấy Bạch Kiều Mạch, gào to:

- Tôn Ba! Chạy đi! Vợ cậu đem theo con gái đang ở trong lán chờ cậu đấy!

Bạch Kiều Mạch kêu lên the thé, tay cào chân đạp dữ dội. Tôn Ba chạy thẳng ra cổng, cầm lấy cánh cổng mà lắc khiến nó kêu lên ầm ầm. Dương Lục Cửu quát lớn:

- Quay lại! Tường phía đông có thể leo ra đấy!

Tôn Ba quay ngoắt lại nhưng như sức nhờ ra, nói:

- Ở đó cũng có miếng chai, tôi mới gắn lên đó chiều nay!

- Sát dưới mái hiên không còn miếng chai đâu!

Tôn Ba nhào tới sát bên mái hiên, động tác của gã chẳng khác nào bọn quỷ quân leo giao thông hào trong bộ phim "Chiến đấu dưới giao thông hào", trèo đến ba lần mà vẫn cứ tuột xuống.

- Đồ ngu, vào nhà tìm chiếc ghế mà leo!

Tôn Ba chạy vào nhà, vừa chạy đến cửa đã bị Bạch Kiều Mạch đạp cho một cú lộn nhào, nhưng gã bò ngay dậy và vớ lấy một chiếc ghế đầu đầy bột đậu tương ra đặt dưới mép tường rồi leo qua tường, lộn nhào xuống phía ngoài tường. Có lẽ cú rơi rất nặng nên Dương Lục Cửu nghe gã kêu mẹ rất the thảm.

Dương Lục Cửu ôm rịt lấy eo lưng Bạch Kiều Mạch. Đến khi Tôn Ba rơi xuống đường, lão mới cảm nhận được tay mình như đang ôm một chiếc gối bông mềm mại, trong lòng xúc động đến độ tay lão run bắn lên. Bạch Kiều Mạch uốn lưng lắc mông, chân tay dấm dáy loạn xạ nhưng không thể thoát khỏi đôi vòng tay cứng như thép của Dương Lục Cửu. Lão nhấc bổng bà ta lên khỏi mặt đất và từ từ đi vào nhà, hai chân Bạch Kiều Mạch chơi vơi đạp loạn xạ chẳng khác nào dê gỗ trống. Bà ta cúi đầu

xuống, nhằm vai lão cần một cú tận lực. Dương Lục Cửu buông tay, trong khi thân hình bà ta rơi xuống lão còn dùng sức đẩy mạnh. Bạch Kiều Mạch loạng choạng đâm sầm vào tường nhà, may mà bà ta kịp đưa hai tay ra chống vào tường, quay người lại. Tóc bà ta xõa tung, áo quần nhàu nát, ngực nâng lên hạ xuống liên tục, miệng há to để hơi thở thoát ra.

Dương Lục Cửu đóng cửa lại, ánh sáng từ trong nhà chiếu ra sân tắt ngấm. Lão tựa lưng vào cửa, đăm đúi nhìn người đàn bà trước mặt. Một dòng máu tươi chảy theo cánh tay buông thõng của lão nhưng lão chẳng có cảm giác đau đớn gì mà chỉ thấy toàn thân mình nóng rực lên, nóng nhất vẫn là ở chỗ vết cắn.

Dựa lưng vào tường giây lâu, tiếng thở của Bạch Kiều Mạch dần dần điều hòa trở lại. Bà ta nhổ máu trong miệng xuống nền nhà, chửi:

- Đồ thổ phỉ!

Vừa chửi, Bạch Kiều Mạch vừa chụp lấy chiếc muôi múc đậu tương đánh mạnh về phía Dương Lục Cửu. Chỉ cần cú người là chiếc muôi to tướng bay vèo qua đầu, miệng Dương Lục Cửu vẫn điểm nụ cười tươi rói. Ánh đèn điện rọi sáng bộ râu quai nón rậm rạp màu đồng đỏ trên gương mặt màu đồng đen của lão. Lão cởi phăng chiếc áo khoác hồ trên người cuộn thành một cục rồi ném thẳng vào tường. Chiếc áo bay vút lên không, xòe ra rồi nhẹ nhàng rơi xuống chiếc đôn cỏ đứng trong góc tường.

Như những kiếm khách bị điểm huyết trong truyện kiếm hiệp, tay vẫn giơ cao chiếc muôi song Bạch Kiều Mạch lại đứng

im như phồng, ngậy ngậy nhìn những bắp thịt cuộn cuộn và nhúm lông vàng rục trên ngực Dương Lục Cửu. Nhìn đã đủ, chiếc muôi mới từ trên cao chém xuống, cú chém nhẹ như một làn gió thoảng, cho nên nói là đánh người không thể chính xác bằng nói là làm nũng với người. Chỉ cần tiến lên một bước ngắn là Dương Lục Cửu đã nắm gọn cánh tay đang từ từ hạ xuống ấy, lão chỉ cần bóp nhẹ là thịt trên cánh tay bà ta bị dạt về hai bên, ngón tay lão tiếp xúc với xương bên trong, cách nhau chỉ một làn da mỏng. Bạch Kiều Mạch rên lên một tiếng, chiếc muôi rơi xuống đất. Dương Lục Cửu kéo bà ta về phía mình, bà ta lại dùng cánh tay còn lại chống vào ngực lão, ngay chỗ nhúm lông. Cả hai kéo kéo rồi đẩy đẩy, xô xô rồi kéo kéo, lúc thì như ôm lấy nhau, lúc thì như ngã xoài xuống đất... Yên lặng... Bạch Kiều Mạch như một con cừu mềm oặt lão đảo ngả người ra sau, Dương Lục Cửu túm chặt lấy eo rồi cạ cái mồm đầy lông lá lên khuôn mặt tròn nung núc của bà ta.

Điện lại tắt.

Rồi điện lại sáng.

Hai người đang ôm nhau chặt cứng trên tấm thảm bên bằng cổ bên cạnh bếp lò. Trong hốc mắt nhỏ nhỏ của Bạch Kiều Mạch có hai dòng nước mắt đang từ từ chảy ra, giọng bà ta thống thiết vô cùng:

- Ông đúng là quân cường đạo. Trả con chó lại cho em!

- Thay bằng người nhé!

- Trả chó cho em!

Dương Lục Cửu lật Bạch Kiều Mạch xuống, nằm đè lên trên, nói:

- Em quá độc ác, cào mặt tôi rách tươm, chẳng khác nào một con chó cắn càn!

- Ông... ôm chặt em tí nữa đi... Sáu năm rồi chẳng có ai ôm em cả.

- Chồng em đâu?

- Chồng em... - Bạch Kiều Mạch khóc nức lên thật thương tâm - Ông dậy đi... Ông cứ ngồi dậy đi, em cho ông xem chồng em...

Dương Lục Cửu đứng dậy. Bạch Kiều Mạch cũng đứng dậy kéo vạt áo lại rồi đẩy một cánh cửa phía bên tay phải, nghiêng người bật công tắc đèn.

- Ông vào đấy mà xem!

Dương Lục Cửu nghi nghi hoặc hoặc tiến vào gian phòng.

- Đây là chồng em!

Trên giường có một người đàn ông đang nằm trần truồng khiến lão giật mình kinh sợ. Thân thể người đàn ông trắng bệch trông chẳng khác một con tằm chết khô, không hề động đậy, chỉ còn thấy lồng ngực lép kẹp nhô lên thụp xuống một cách yếu ớt. Trên gương mặt trắng bệch, đôi mắt chẳng còn chút thần sắc nào, trông chẳng khác đôi mắt nặn bằng gốm sứ, thi thoảng mới có một vài cái giật nhẹ run rẩy dưới cằm. Hai vành môi mỏng dính dính lại làm một, lâu lắm mới hé mở một tí rồi nhanh chóng dính chặt lại như cũ. Một mùi hôi thối xông lên khiến người ta buồn nôn.

Đầu óc Dương Lục Cửu trở nên mê muội, lão lùi ra khỏi cửa căn phòng một cách quán tính, ngồi bệt xuống tấm thảm,

không nói được câu nào, chỉ giương mắt ngầy ngầy đại đại nhìn Bạch Kiều Mạch.

- Ông ấy nằm như thế đã sáu năm... Mùa xuân năm ấy, ông ấy cùng mọi người đến tuyên truyền ở Khuông gia trang. Em không muốn cho ông ấy đi, nhưng ông ấy vẫn kiên quyết đòi đi. Em nói, ở bên ngoài người ta giết không biết bao nhiêu là người, ông ấy nói đã làm cách mạng thì kể gì đến cái chết, sợ chết thì đã không làm cách mạng. Ông ấy phất cờ hồng đi đến Khuông gia trang, vừa bước vào cổng làng đã bị mọi người bao vây, gạch đá ném tứ tung, lại bị một chiếc móc hai răng kéo lên cao. Ông ấy chưa kịp phản ứng đã gục ngã, khiêng về được đến nhà thì đã sống dở chết dở như thế này; châm cứu, uống thuốc không còn tác dụng gì... Chẳng bằng lúc ấy chết đi còn hơn... - Nước mắt chan hòa, Bạch Kiều Mạch kể.

Dương Lục Cửu cảm thấy mình không thở được nữa, cổ họng như bị một cục gì đó dính dính chặn lại. Lâu lắm, lâu mới lắp bắp:

- Em... Hay là tôi và em bỏ trốn đi...

- Trốn đi đâu?

- Xuống Quan Đông.

- Em không đi! Ở đó rất lạnh, em sợ lạnh!

- Thế... em cứ thế mà chịu đựng nhé!

Bạch Kiều Mạch ngã nhào vào lòng lão, những đầu ngón tay nóng hôi hổi bám riết lấy cổ lão, thì thầm ngất ngứ:

- Ông... nếu ông thương em thật lòng... ông hãy giúp em làm cho ông ta chết đi... Dù sao em cũng chỉ là đàn bà...

Thân thể nóng như một đồng nham thạch của Bạch Kiều Mạch thiêu đốt lão, miệng lão đắng, cổ lão khô. Lão đẩy bà ta ra, hoảng loạn đứng dậy, lão đảo đi về phía cửa. Nhưng tay lão vừa chạm đến then cửa thì Bạch Kiều Mạch đã lao tới ôm lấy cổ lão:

- Ông đúng là đồ chẳng ra gì,... cứ như thế này mà bỏ đi sao? Ông ấy sống cũng như chết... Em đã vãi củt vãi đáí hẩu hạ ông ấy sáu năm rồi... Ông ấy mà không chết đi thì cả đời em phải dính chặt lấy ông ấy thôi...

- Em đừng cho ông ta ăn uống...

- Em đã thử rồi! Bụng ông ấy không bị làm sao cả, vừa đói là đã kêu, kêu to lắm, chẳng khác chó sói tru, chung quanh đều nghe thấy hết.

Dương Lục Cửu vận vẹo thân hình, cảm thấy đôi chân rệu rã và run lên bần bật nên phải dựa hẳn vào cửa. Tóc tai Bạch Kiều Mạch xổ tung, gương mặt chan hòa nước mắt, chiếc áo nhung màu hồng treo hờ hững trên người như sẵn sàng tuột khỏi thân thể bà ta bất cứ lúc nào, đôi mắt lá răm nhỏ dài phất ra một màu xanh lạnh lẽo. Từ trên thân thể bà ta, Dương Lục Cửu ngửi thấy một thứ mùi lạnh lẽo của huyết mộ...

Buổi trưa hôm ấy, lão nghe mọi người kháo nhau rằng con gái của lão Kiều ở Đan gia trang đã chết. Lão không tin vì buổi sáng hôm ấy lão vẫn còn gặp cô ta mua vải trong chợ. Cô con gái họ Kiều này trông rất mập mạp, tròn lẳn; đàn ông trông thấy là nghĩ ngay đến chuyện ấy... Trong lòng nghĩ ngờ nhưng lão chẳng dám gạn hỏi cho kỹ càng. Người ta còn bảo rằng, buổi trưa cô ta chết, buổi chiều chôn. Người chết như

ngọn đèn đã tắt, khí hóa gió xuân xương thịt hóa bùn. Lão bảo chuyện ấy thì có gì đáng nói, chỉ tiếc một điều là cô ta vẫn còn là trinh nữ.

Nghĩa địa của Đàn gia trang nằm trong một vườn táo rất rộng, phía bắc vườn táo là một dòng sông. Nghe hết mọi chuyện, lão mới tin là cô gái đã chết và từ đó những ấn tượng về cô ta không lúc nào xa rời trí óc lão. Lão mang cái giỏ nhặt phân lên vai lún la chung quanh vườn táo, gặp phân trâu thì nhặt phân trâu, gặp phân chó phân người thì thôi vì lão sợ mùi thối của chúng. Vườn táo có đến bốn năm nghìn gốc, thân to như những chiếc trục lăn lúa, tất cả vòm cây được cắt tỉa thành hình chiếc bánh bao. Phần nhiều các gốc cây đều được quét vôi trắng, những gốc không được quét vôi thì được lột vỏ để lộ ruột cây màu vàng sậm trông như được bôi một lớp phân trâu. Cảnh lá của vườn cây giao thoa, đang mùa đơm hoa nên trên cành chi chít những nụ hồng hoa trắng, không gian đầy phấn hoa bay, một mùi thơm sực nức lan tỏa. Ông mặt chẳng khác nào những đốm lửa bay theo phấn hoa...

Bà ta đang dùng những ngón tay ma quái rờ rẫm lên khuôn mặt lão. Bên tai lão là những lời thì thầm:

- Ôi... ông yêu quý... Ông đã đủ chưa? Ông vào đi... Ông giết hẳn đi. Hẳn sống cũng lại là một cách hành hạ... Ôi ông... ông hãy vào đi...

Lão đi vòng quanh vườn táo đến mấy vòng. Trời đã xế chiều, lão cúi người nhìn theo những luống cây và cuối cùng phát hiện bên cạnh một đồng đất màu vàng tươi rói mới được đào lên có một nấm gạch cao hơn mặt đất độ nửa thước. Mấy người đàn ông khuôn mặt phờ phạc đang ngồi hút thuốc. Chim

hoàng anh đang hót véo von trong vườn, cả không gian như sáng bừng lên. Lão chờ cho đến hoàng hôn, khi mặt trời đã khuất hẳn ở nơi xa tít tắp mới bò lên một gò đất ở phía tây vườn. Tiểu mạch đang thời kỳ chín tới im lìm trong nắng chiều tà, mấy đứa bé cắt cỏ trên đường quay về nhà đang men theo những con đường ruộng bé tẹo, hòa chung một khúc đồng dao khiến tâm tình Dương Lục Cửu càng thêm rối bời. Tiếp theo khúc đồng dao thê thiết, một tiếng khóc văng vẳng từ Đàn gia trang vang lên bên tai lão. Một chiếc xe ngựa chuyên dùng để chở gạch xuất hiện ở đầu thôn, con ngựa đang còng lưng kéo chiếc xe, người đánh xe mặc áo xanh lục đi bên cạnh, sau xe là một đám đông. Lão ngồi trên gò đất, ẩn thân sau những lùm cây tạp vênh tai nghe những lời than khóc từ đám đông. Chiếc xe và đoàn người ngày càng tiến đến gần, tiếng khóc nghe rất rõ nhưng không thể nhận ra trong tiếng khóc ấy có những cụm từ nào. Bên dưới một lùm cây dại, hai con đế mập mập đang say sưa giao phối trên đất, con đế cái búng một cái thật mạnh rơi xuống giày của lão, con đế đực búng thẳng lên một cành cây. Lão không nỡ làm kinh động hai sinh mệnh đang trong lúc hoan lạc cuồng nhiệt nên ngồi im nhìn chúng vui vẻ búng thân hình bay vào đám cỏ rậm rịt. Chiếc xe đã đến gần, ngồi trước xe là một con bé khoảng mười tuổi. trên đầu quấn dải khăn trắng, trên mỗi vành tai đeo một dải lụa, tay cầm một chiếc gậy trúc, trên đầu gậy buộc một chiếc tua kết bằng chỉ trắng. Đi sau xe có mấy người đàn bà trung niên, người thì khóc gọi con, người khóc gọi cháu, mặt đều ngẩng lên trời, những bàn tay xám ngoét hoặc trắng bệch đưa lên che miệng, không nhìn xuống đường nên bước chân lão đảo xiêu vẹo. Sau lưng đám đàn bà này là bốn năm gã đàn ông lực lưỡng, miệng như ngâm

tầm chẳng có lấy một lời, mắt nhìn thẳng vào chiếc quan tài trên xe, trông điệu bộ tưởng như có một người vô hình nào đó dí súng vào sau lưng họ. Đến trước cổng vườn táo, con ngựa dừng chân, người cũng đứng yên. Con bé cầm cây phước nhảy xuống khỏi xe đứng nép vào bên đường, đám đàn bà tụ tập dưới cây phước và đồng loạt khóc lên, tiếng khóc sao mà náo nê, ngay cả mặt trời lúc cận hoàng hôn cũng không đành lòng khuất sau dãy núi xa. Mấy người đàn ông trong vườn xuất hiện nhập vào đám đàn ông mới đến. Mấy người leo lên xe, hô lên một tiếng khiêng chiếc quan tài trước cao sau thấp, trước rộng sau hẹp xuống khỏi xe. Màu sơn trên quan tài chưa kịp khô, có chỗ thì đỏ như máu tươi, có chỗ chỉ phơn phớt hồng, những cọng chổi quét sơn dính tua tủa trên mặt ván. Một người đàn ông đứng trên xe ném xuống mấy sợi dây gai để những người ở dưới đất buộc vào quan tài và sau đó luồn mấy đòn khiêng dài ngắn không đều vào dây. Một tiếng hô vang, chiếc quan tài rời khỏi mặt đất, những người đàn ông đẩy đẩy kéo kéo đưa quan tài vào trong vườn táo, tiếng khóc những người đàn bà đi theo sau quan tài nghe càng thê thảm hơn, đứa con gái trở thành người đi sau cùng, đưa mắt nhìn quanh nhìn quất một cách hiếu kỳ, cuối cùng thân thể của nó cũng chìm trong cành lá rậm rịt của vườn táo, cây phước nhấp nhô trên những vòm cây chỉ rõ nó đang đứng ở chỗ nào. Người đàn ông dắt con ngựa tự nãy giờ đứng yên một chỗ ngắm nhìn mọi việc trước mắt, chiếc áo màu lục như được giát thêm một màu đỏ dưới ánh mặt trời trước buổi hoàng hôn. Ruộng lúa mạch mênh mông như biển; những tia nắng cuối cùng đỏ như máu; con ngựa già đứng im lìm, cái mặt dài ngoẵng chỉ điểm những nhúm lông thưa thớt, nhìn từ xa dễ nhầm là ruồi đã bầu kín mặt nó. Một chiếc máy

bay trực thẳng với chong chóng xoáy tít vểnh dít bay lướt qua vườn táo, một làn khói màu trắng bốc lên từ giữa vườn làm thành một chiếc trụ thẳng đứng trong buổi hoàng hôn không có gió, chen lẫn trong khói là tro tàn chấp chới như những cánh bướm màu đen. Tiếng khóc của những người đàn bà rộ lên một lần nữa rồi từ từ tắt dần, hình như chỉ còn một tiếng khóc yếu ớt vẳng lên nhưng cuối cùng cũng tắt hẳn. Một đoàn người hỗn loạn và phờ phạc từ trong khu vườn đi ra, mấy người đàn bà tay cầm dải khăn trắng chạy như bay về hướng thôn. Đứa con gái chạy theo những người đàn bà, người đánh xe ôm lấy nó bỏ lên xe nhưng nó lại nhảy xuống, chạy ra vệ đường ngắt một đóa hoa loa kèn đại màu phấn hồng đưa lên miệng, phùng má thổi thật mạnh vào đóa hoa...

Đứng trước chiếc giường, toàn thân lão run bắn lên. Người đàn ông trần truồng nằm trên giường đưa đôi mắt như mất rần nhìn lão không chớp. Lão không dám nhìn vào đôi mắt chẳng còn sự sống ấy...

Ngay trong đêm ấy, lão bí mật mò đến bên ngoài vườn táo. Lão không vào vườn bằng cổng chính, ở đó có một lão già nửa đui nửa điếc canh cổng, mà dùng gậy vạch bờ rào chỉ chút cây hoa đâm bụi thành một chiếc lỗ đủ rộng để chui vào rồi bò qua lỗ hồng ấy. Đã nửa đêm, vườn táo yên lặng đến rợn người, chẳng khác nào dưới đáy hồ nước tù. Nửa vành trăng tròn vàng vọt treo trên trời khiến lão có cảm giác cây trong vườn chỉ là những ngọn sương đêm. Hoa táo đang tỏa hương ngào ngạt, cành lá im lìm, thì thoảng một vài cánh hoa lặng lẽ rơi xuống không một tiếng động, dưới ánh trăng mờ như biến thành những bông hoa tuyết mềm mại. Cảnh đẹp đến say

lòng nhưng sao lạnh lẽo và buồn quá! Lão mặc trên người toàn một màu đen, ống tay áo vén gọn, giày vải mềm, nhẹ nhàng như một con mèo chuyển từ bóng tối cây này sang bóng tối cây khác. Tay trái lão cầm một chiếc thuổng lưỡi ngắn nhưng thật nhọn và sắc, tay phải cầm chiếc xà beng đứng trước ngôi mộ vừa mới đắp lúc chiều. Đất vàng tươi trên ngôi mộ ướt át, ẩm thấp khiến không khí chung quanh mát mẻ hơn rất nhiều. Trên đầu ngôi mộ có một viên gạch được dán một tờ giấy màu vàng, trước ngôi mộ có bốn viên gạch quây lại thành hình vuông, bên trong là tro giấy đen đen và thi thoảng vẫn còn những vuông giấy chưa kịp cháy hết. Lão quá quen thuộc với tục lệ an táng ở vùng nông thôn này, bèn nhặt bốn viên gạch vát sang một bên, rồi dùng xẻng xúc đất quật mồ. Đất mới đắp nên mềm lấm, chỉ trong chốc lát mà lão đã đào được phần nửa trước của ngôi mộ, lưỡi xẻng đã đụng phải nắp quách, kêu lên lục cục. Đất quá mềm nên hầu như lão chưa hề mất chút sức lực nào, chỉ một lát sau, toàn bộ nắp quách đã lộ ra trước mắt lão. Lão tiếp tục dùng xẻng xúc đất hất lên miệng hố và chẳng bao lâu, vách quách xây gạch đã lộ ra. Gạch mới xây nên vôi vữa chưa kịp cứng, chẳng cần phải dùng xà beng, với những ngón tay lão đã cạy được viên gạch đầu tiên. Một luồng ánh sáng từ trong hắt ra khiến tim lão nhảy dựng lên nhưng ngay lập tức lão trấn tĩnh. Thì ra đó là ánh sáng phát ra từ chiếc đèn táng bên trong quách. Chiếc đèn chưa tắt có nghĩa là không khí bên trong vẫn còn và tất nhiên uế khí vẫn chưa có. Đây chính là điều trông đợi nhất của phường đào mồ ăn trộm. Đôi tay đầy sức mạnh và nhanh nhẹn của lão trong một loáng đã gỡ gạch thành một lỗ tròn đủ chui người vào bên trong. Quách rất rộng, có hình mái vòm, ở giữa lão có thể

đứng thẳng người. Trên vách quách có một chỗ lõm và ở đó có một chiếc đèn dầu lạc, dầu mới cháy hết một nửa. Cửa huyệt đã mở, không khí bên ngoài ủa vào, ngọn đèn dường như sáng hơn. Lão dùng xà beng nhét qua khe hở của nắp chiếc quan tài đặt giữa huyệt và dùng sức nạy thật mạnh; nắp quan tài rung lên bần bật và vang lên những tiếng ken két, tiếng kêu dễ khiến người ta kinh hồn táng đờm. Sau mấy lần cạy, lão nghe một tiếng bật thật to và cuối cùng, nắp quan tài lật nghiêng về một bên. Lão né người để cho ánh sáng chiếu vào trong quan tài, bên trong quan tài vẫn còn ấm lấm. Lão lột tờ giấy màu vàng đây mặt người chết, để lộ một khuôn mặt trắng bệch tròn như chiếc mâm, mép trên có một hàng lông tơ mềm mại, cặp môi mở hé để lộ hàm răng trắng đều. Trên thi hài cô gái có đắp một tấm vải chất liệu rất tốt, màu sắc rất tươi. Cái này được giá đây! - Lão thầm nghĩ. Vô cùng phấn khởi, lão giật tấm vải lên, cuộn thành một cục rồi vắt ra ngoài. Thi hài cô gái nằm ngay ngắn trong quan tài, trên người mặc một chiếc áo nhung màu đỏ, một chiếc quần nhung màu xanh lam, bàn chân bọc trong một đôi giày trắng cùng một đôi vớ nylon. Bộ quần áo này cũng khiến lão đặc ý vô cùng. Lão kéo thi hài cô gái dậy, một điều ngoài sức tưởng tượng của lão là thân thể cô ta rất mềm và dường như còn ấm ấm. Căn cứ theo cách thức thông thường, lão lôi trong túi ra một sợi dây, trước tiên là quàng qua cổ mình rồi buộc vào cổ xác chết, lúc này xác chết sẽ đứng lên cứng đờ như một khúc gỗ, lão có thể đứng dậy mà lột quần áo của xác chết. Nhưng mà..., thi thể cô gái này vẫn chưa cứng nên đầu cô ta mềm oặt, lúc thì ngoẹo sang bên này, lúc thì gật sang bên kia. Lão rất mệt vì chuyện bất thường này nên tiếng thở đã tỏ ra nặng nề. Không thể bắt cô ta đứng dậy

được, thôi thì đành để cô ta ngồi và lão cũng đành phải ngồi xuống theo. Lão bắt đầu mở những hạt cúc của chiếc áo nhung, bên trong là một tấm áo vải hoa, trông ra vẫn rất mới. Do dự trong giây lát, lão quyết định tiếp tục cởi. Khi bàn tay lão đụng vào làn da giữa hai bầu ngực cô gái, lão có cảm giác da cô ta vẫn còn ấm và láng mượt. Trống ngực lão đánh thùm thụp và những ý nghĩ ma quái lướt qua trong đầu, toan rút tay về thì lão nghe rõ ràng trong cuống họng cô ta phát ra một âm thanh quái dị, bên dưới lại có một tiếng gì đó nghe không rõ ràng và... đôi hàng lông mày trên gương mặt trắng nõn động đậy, đôi mắt hấp háy như muốn mở ra...

Lão tránh né đôi mắt như loài rắn mối ấy, đưa mắt nhìn lên những tờ giấy dán cửa sổ loang lổ cáu bẩn. Ánh đèn điện như phát ra một thứ âm thanh mơ hồ nào đó chiếu lên cái thân hình khiến người ta phải sợ hãi của người đàn ông trên giường. Lão nhìn cục yết hầu vừa nhon vừa cao của hắn, đưa tay sờ thử. Vừa chạm vào da thịt hắn, lão có cảm giác như tay mình vừa chạm vào một bộ da rắn. Lão chẳng nỡ ra tay. Mỗi bộ phận trên cơ thể người đàn ông đều khiến người ta sinh ác cảm. Lão vợ một chiếc gối đè lên mặt hắn...

Đôi hàng lông mi của cô gái chớp chớp và đôi mắt mở to ra, kèm theo là một hơi thở thật nặng và sâu. Lão sợ hãi rụng rời, vãi dãi vãi cứt ra đầy quần. Lão muốn chạy, nhưng cho dù lão đã tập trung ý chí, đôi chân lão lại mềm nhũn ra và không thể cử động được. Thân hình cô gái dao động theo những cố gắng giãy giụa của lão...

Lão dùng sức đè mạnh chiếc gối, nghe thấy những tiếng thở nặng nhọc và đứt đoạn từ dưới gối vang lên...

Điếng người trong giây lâu, lão mới nhận ra mình cần phải làm điều gì. Lão cuống cuống tháo vòng dây buộc quanh cổ mình rồi nhắm thẳng ngực cô gái xô một cú thật mạnh, bật dậy như chiếc lò xo và quay người bỏ chạy, đầu va vào thành huyệt mấy lần nhưng lão chẳng hề thấy đau đớn gì. Lão đã chạy ra khỏi huyệt nhưng vẫn nghe thấy từ phía sau tiếng kêu thét của người con gái, hoa tảo rụng bởi bởi. Chân lão như có một đồng dây nhợ búi nhùi vướng vào, không thể chạy nhanh được. Trong cơn hoảng loạn lão không thể xác định được lối đi nên đâm sầm vào cây, ngã dúi dụi vào hàng rào đâm bụt. Lão đổi hướng chạy thẳng ra cổng rồi phóng nhanh ra khỏi vườn tảo. Từ phía sau, tiếng chân vẫn dồn dập, ngoái lại nhìn, cô gái vẫn bám sát phía sau...

Lão trông thấy rõ ràng những mạch máu giãn giãn chạy trên cổ hần, cũng thấy làn da nhợt nhạt của hần từ từ ngả sang màu tím bầm, cánh tay từ từ mềm ra và bên trong làn da mỏng, da dày của hần đang co thắt. Lão không dám lỏng tay, dùng sức mạnh của đôi tay và sức nặng của thân trên đè xuống. Lão nghe thấy tiếng đánh rầm của hần. Một lát sau, lão vứt chiếc gối, chạy ra khỏi nhà, ôm ngực và nôn ọe...

Lão nhảy qua những con mương, không dám quay đầu lại nhưng lão vẫn biết xác chết đang đuổi theo sau, chiếc áo nhung đỏ như máu, đầu tóc xổ tung...

- Xong rồi chứ? - Bạch Kiều Mạch hỏi lão. Lão ngược đầu lên, trông thấy chiếc áo trên người bà ta đỏ một màu máu, tóc tai rối tung, cúc áo tuột ra để trống bộ ngực, từng bước từng bước áp đến gần. Đôi chân của lão mềm nhũn như không hề có xương, toàn thân tê liệt ngã ngửa ra đất...

7.

Sáng tinh mơ ngày thứ ba sau khi Dương Lục Cửu biến mất, lão Lưu gù dậy sớm chuẩn bị nấu cơm sáng. Sau khi đứng bên cạnh ống khói tiểu xong, lúc quay vào lão bỗng nghe tiếng máy nổ ầm ầm vang lên từ phía tây, đất dưới chân lão cũng rung lên nhè nhẹ. Trên con đường mà họ vừa mới đắp, một con vật to lớn đang lù lù tiến tới. Nó đi trên hai chiếc bánh cực to, chiếc trước nhỏ, chiếc sau to; trên hai chiếc bánh là một ngôi nhà khung sắt hình vuông sơn màu xanh, chung quanh lắp kính. Mặt trời mới ló dạng chiếu những tia sáng đỏ hồng lên kính, bên trong lớp kính là hai hình người đen đen. Con vật nặng nề bò về phía trước. Lão thần người trong giây lát rồi chụp lấy một chiếc gậy chạy đến căn lán ngủ của đội đập thật mạnh vào liếp lá. Sau khi Dương Lục Cửu biến mất, anh em dân công chỉ có ăn rồi ngủ, ngủ nhiều đến độ mặt mày sưng húp. Tôn Ba cùng với vợ con tạm thời ở trong

một chiếc lều nhỏ sát bên cạnh bờ đê, Lưu gù cũng chạy đến đó dùng gậy đập mạnh lên đỉnh lều rồi chạy lui lại. Anh em dân công mắt nhắm mắt mở ủa ra ngoài, có người còn vươn vai ngáp dài, có người vẫn còn dụi mắt.

- Lão Lưu, ăn cơm rồi à?

Lưu gù chỉ lặng lẽ đi về phía lán ăn, không thèm trả lời.

- Xem kia, trên đường ấy!

- Trời ơi! Quái vật!

- Xe tăng chăng?

- Xe tăng! Xe tăng! Mau đến xem xe tăng!

- Không phải xe tăng! Xe tăng phải có nòng pháo chứ!

- Nòng pháo đã thụt vào trong bụng xe tăng rồi!

- Ông cho rằng xe tăng là con rùa có thể rụt cổ vào trong mai à?

- Sao lại không phải? Ông không nghe người ta nói rùa đen đã từng đánh nhau với quân đội Sa hoàng à?

- Chẳng qua là người ta nói ví von mà thôi!

Tôn Ba cũng đã có mặt nhập bọn với đám đông đang ồn ào bàn tán.

Con quái vật to lớn đã đến rất gần, hai chiếc bánh sắt to dùng quay rất chậm, trên bánh trước có mấy chữ lúc thì ở trên cao, lúc thì hạ xuống thấp. Tôn Ba lẩm nhẩm đọc: Áp lộ cơ.

- Áp lộ cơ là cái quái gì?

- Xe lu nện đường thì gọi là áp lộ cơ, chưa hề thấy bao giờ à?

Chiếc xe lu bò trên con đường mới đắp, đằng sau nó xuất hiện một vệt lõm khá sâu. Vệt lõm này kéo dài từ phía tây vô cùng vô tận chạy đến, mắt ai cũng nhìn vệt lõm một cách thần thờ, nét mặt sa sầm. Chiếc xe gào rú ầm ầm bò đến đoạn đường đã đổ nhựa thì dừng lại. Từ trên buồng lái, hai người nhảy xuống hai phía rồi một trước một sau đi thẳng về phía chiếc lán. Đội dân công ngầy người đứng nhìn hai người đàn ông, tròn mắt bất động. Đi trước là một người đàn ông khoảng hơn ba mươi tuổi, áo quần màu vàng sậm, chiếc mũ vốn màu vàng nhưng đã bạc thếp. Sau lưng anh ta là một thanh niên khoảng hai mươi tuổi to lớn khỏe mạnh như một con ngựa vừa trưởng thành. Đến trước mặt đội dân công, chưa kịp dừng chân, người lớn tuổi đã hỏi:

- Dương Lục Cửu đâu?

Mọi người đưa mắt nhìn nhau, không ai can đảm mở miệng.

- Dương Lục Cửu có đây không? Ai là Dương Lục Cửu? Anh ta hỏi tiếp. Trên cầu vai và trước mũ anh ta vẫn còn mấy chiếc khuy để cài phù hiệu, gương mặt đen đen góc cạnh, khi nói để lộ hai chiếc răng thép sáng loáng.

- Dương Lục Cửu... đi rồi, mấy ngày nay không thấy tăm dạng đâu cả...

- Thế ai phụ trách ở đây?

- Không có ai cả, - Tôn Ba nói.

- Đây là đội trưởng Vương mới được cấp trên điều động đến đây. - Gã thanh niên đi bên cạnh người đàn ông nói.

- Tên anh là gì? - Đội trưởng Vương hỏi.

- Tôn Ba.

-
- Tôn Ba? Nghe được lắm! - Đội trưởng Vương cười nói.
- Anh đi gọi tất cả mọi người lại đây.

Tôn Ba chui vào lán, gọi to:

- Dậy! Dậy mau lên! Đội trưởng Vương mới đến muốn
giáo huấn mọi người!

Đội trưởng Vương nói, cấp trên phái tôi về để lãnh đạo
mọi người làm đường; ông Quách, nguyên đội trưởng ở đây
đã được đề bạt làm phó chủ nhiệm ủy ban cách mạng Cục
xây dựng quốc lộ. Cấp trên vô cùng coi trọng con đường này,
cũng rất vừa lòng với tinh thần lao động của mọi người. Mọi
người ở đây đều đã có những sai lầm trong quá khứ, do vậy
phải làm việc tận lực, phải đổ mồ hôi sôi nước mắt. Công tác
cách mạng cần phải hy sinh, hy sinh để làm cách mạng, một
là không sợ khổ, hai là không sợ chết, tăng cường tính kỷ luật
thì cách mạng mới thành công. Đề cao cảnh giác với những âm
mưu phá hoại của bọn phản động. Các vị vẫn có thể có thuốc
để tự cứu chính mình, hãy đem đoạn ruột thừa trong bụng đến
bác sĩ cắt phăng đi là xong. Để đẩy nhanh tốc độ làm đường,
cấp trên cử tôi đến đây, còn tăng cường một chiếc xe lu. Đây
là đồng chí Vũ Đông, phụ trách chiếc xe lu này. Ngay bây giờ
toàn đội tập hợp điểm danh. Hai hàng dọc, hướng về phía
nam, tập hợp!

Tất cả dân công đứng đằng đông một người, đằng tây
một người. Hình như không ai buồn cử động.

- Tập hợp! Có nghe không hả, hai hàng dọc hướng về
phía nam nhìn thẳng vào tôi, các người có nghe không hả? -
Đội trưởng Vương quát lớn.

- Đã bảo các người sắp hàng cơ mà, thành hai hàng - Vũ Đông nói.

Mọi người lộn xộn tùm lại thành một đống, có người còn méo xệch mồm không biết là khóc hay cười, có người đưa tay lên xoa mông. Đội trưởng Vương đưa tay chop hai dân công thân thể cao lớn ấn cho đứng nghiêm lại rồi hô lớn:

- Tất cả tiếp tục đứng đằng sau hai người này! Nhanh lên!

Cuối cùng thì hai hàng người cong cong vẹo vẹo cũng đã hình thành. Đội trưởng Vương tiếp tục hô:

- Đủ cả rồi chứ? Nghiêm! Đã hô nghiêm rồi không ai được động đây! Anh còn đưa tay sờ mũi làm gì? Còn sờ nữa à? Tôi nói anh, anh nghĩ là tôi nói ai kia chứ? Nhìn bên phải, thẳng! Nhìn bên nào nhỉ, bên nào bên phải, bên nào bên trái? Nhìn đằng trước, nghỉ! Sau đây là điểm danh. Khi tôi gọi đến tên người nào thì người ấy phải đứng nghiêm! Làm cái quái quỷ gì thế nhỉ? Nghiêm! Khi tôi cho phép nghỉ thì mới được nghỉ, nhớ chưa? Dương Lục Cửu! Dương Lục Cửu!

- Báo cáo đội trưởng, Dương Lục Cửu bỏ trốn rồi! - Tôn Ba gào lên.

- Trốn đi đâu?

- Báo cáo đội trưởng, không biết!

- Hấn trốn không nổi đâu! Lai Thư! Lai Thư đâu?

- Báo cáo đội trưởng, Lai Thư đang đi đào hang chuột!

- Đào hang chuột ở đâu?

- Ở bên ấy!

- Mau đi gọi anh ta về!

Tôn Ba chạy ra khỏi hàng, phóng thẳng đến bờ đê, vừa chạy vừa gào:

- Lão Lai, lão Lai! Đừng đào nữa! Ông đào hang chuột, còn đội trưởng Vương đang điểm danh ông, ông không về kịp là hang chuột do ông đào sẽ trở thành nơi chôn ông đấy!

Lai Thư cong người xách xẻng đứng đây, gương mặt vàng ệch, hỏi:

- Đội trưởng Vương nào thế?

- Về nhanh! Đội trưởng Vương là đoàn phó trên núi Uy Hổ được lệnh về đây để bắt ông đấy!

- Bắt tôi làm gì? Bắt tôi làm gì?

- Báo cáo Đội trưởng Vương, Lai Thư đã đến! - Tôn Ba nói.

- Đi vào hàng! - Đội trưởng Vương quát lớn.

Tôn Ba nheo nheo mắt, đứng ý một chỗ.

- Đứng vào hàng đi!

Tôn Ba đứng vào hàng.

- Anh tên Lai Thư?

- Đúng, thưa đội trưởng! Tiểu nhân tên Lai Thư!

- Anh đi làm chuyện gì vậy hả?

- Đi đào hang chuột!

- Ai bảo anh đi đào hang chuột?

- Tôi... Mao Chủ tịch nói, công xã nhân dân nhất định sẽ tiêu diệt hết bọn chuột ăn bám!

- Đi vào hàng!

Lai Thư đi vào hàng.

- Lưu Đắc Lợi! - Đội trưởng Vương quát - Lưu Đắc Lợi đâu?

Lưu gù đi từ trong bếp ra, nói:

- Tiểu nhân đây, thưa đội trưởng Vương!

Đội trưởng Vương nói:

- Các dân công làm đường thân mến! Bắt đầu từ hôm nay, chúng ta sẽ thực hành quân sự hóa, chiến đấu hóa đội ngũ, đẩy nhanh tiến độ công trình, tranh thủ đến Tết nguyên đán thông được xe là chúng ta đã giáng một đòn trí mạng vào bọn đế quốc phản động. Lúc ấy, chúng ta đã có thể về nhà. Dương Lục Cửu chạy không thoát đâu, chạy đến đâu cũng sẽ bị bắt vì cách mạng đã bố trí thiên la địa võng. Bây giờ yêu cầu mọi người về sắp xếp công việc nội vụ, đánh răng rửa mặt. Giải tán!

Vũ Đông dẫn theo mấy dân công khỏe mạnh đến phía sau xe lu lấy xuống một chiếc xe đạp, một chiếc lều vải cá nhân mà một chiếc giường sắt tháo rời.

Sau khi ăn sáng xong, đội trưởng Vương bắt đầu đi thị sát công trường; Vũ Đông cùng mấy người nữa dựng chiếc lều cá nhân lên và lắp xong chiếc giường sắt.

Ngày thứ tư sau khi Dương Lục Cửu bỏ trốn, đội trưởng Vương treo trước cửa lều của mình một tấm bảng gỗ màu trắng, trên đó có viết chữ màu đỏ. Đội trưởng Vương bảo căn lều này là của ban chỉ huy công trình, dân công làm đường muốn vào phải đứng bên ngoài gọi to báo cáo, cho phép vào

mới được bước vào trong. Vũ Đông dùng dây bắc ngang trước cửa lán ăn một chiếc gậy gỗ, trên đó treo nửa thanh ray đường tàu. Treo xong, Vũ Đông dùng dùi sắt gõ thử mấy tiếng. Thanh ray kêu rất vang, tiếng kêu nghe rất lạ lùng.

Ngày thứ năm sau khi Dương Lục Cửu biến mất, đội trưởng Vương tuyên bố, tài xế xe lu Vũ Đông kiêm nhiệm cả công tác kế toán của đội nên Lưu gù phải bàn giao chiếc rương đựng tiền và mọi sổ sách, tạm thời chưa tính toán thu chi, chờ bắt được Dương Lục Cửu về sẽ tiếp tục điều tra. Đội trưởng Vương còn nói, người nhà Tôn Ba vẫn có thể tiếp tục ở lại, nhưng muốn ăn thì phải nộp tiền và nộp tem phiếu.

Buổi sáng ngày thứ bảy sau khi Dương Lục Cửu biến mất, một chiếc xe tải chạy đến, thả xuống mười thùng dầu ma-dút. Buổi chiều lại có hai mươi chiếc xe tải hạng nặng hiệu Hoàng Hà chở toàn là nhựa đường đóng khối. Nhựa đường được chất phía sau lán ngủ thành một ngọn đồi nho nhỏ.

Buổi sáng ngày thứ tám sau khi Dương Lục Cửu biến mất, một chiếc mô tô ba bánh màu vàng xuất hiện trên đường. Một cảnh sát mặc sắc phục màu trắng lái xe, còn một người nữa ngồi ở phía sau ôm chặt lấy bụng người phía trước. Chiếc mô tô dừng lại ngay trên công trường, hai người cảnh sát giống nhau như hai anh em sinh đôi nhảy xuống. Họ đeo thắt lưng da to bản, trên đó lủng lẳng hai khẩu súng khiến Lưu gù sợ đến chết khiếp, trốn tiệt trong lán không dám lộ đầu ra ngoài, len lén theo dõi hai cảnh sát qua kẽ hở của vách lá. Hai viên cảnh sát đi đến trước lều vải, đứng bên cạnh chiếc cửa khung sắt, một người dùng tay đập mạnh vào cánh cửa, người còn lại

đứng im lặng, mặt lạnh như tiền. Cánh cửa sắt nhỏ hé mở, đội trưởng Vương bước ra. Một cảnh sát hỏi:

- Anh là Vương Văn Chi?

- Vâng!

Một cảnh sát lấy ra một tờ giấy, người còn lại rất nhanh cầm chiếc còng số tám sáng loáng trông vào tay đội trưởng Vương.

- Vương Văn Chi! Anh đã bị bắt! - Một cảnh sát nói.

- Các anh nhầm rồi! Nhất định là các anh nhầm tôi với ai đó! - Đội trưởng Vương kêu lên.

- Đừng gào lên như thế, có oan khuất gì thì làm đơn mà kêu, nói với chúng tôi thì được cái gì!

Họ đẩy đội trưởng Vương ngồi lên thùng xe mô tô, một người ấn công tắc khởi động, một luồng khói trắng phun ra sau đuôi chiếc xe, bánh xe nặng nề chuyển động rồi phóng vút đi thật nhanh, nhanh hơn cả những con chó săn điên cuồng đuổi theo thỏ hoang.

Sáng ngày thứ ba sau khi đội trưởng Vương bị bắt, Lưu gù gánh nước đổ đầy thùng xong, thông thả ngồi trên tấm ván hút thuốc. Bỗng nhiên lão nghe một tiếng gọi rụt rè ở bên ngoài:

- Chú ơi! Mua rau hẹ không?

Lão luống cuống đến độ chiếc tàu thuốc lật úp xuống, tàn thuốc đổ ra đầy quần. Lão đứng dậy lao ra khỏi lán. Lão mừng đến phát khóc. Quả nhiên là cô gái bán rau hẹ cao gầy ấy đã đến. Kể từ khi Dương Lục Cửu biến mất, Bạch Kiều

Mạch và cô gái này cũng chẳng đến nữa; thay vào đó, sáng nào cũng có một cô gái mập mạp đến bán rau. Lão thoáng nghi ngờ là quả thật đã từng có một cô gái cao gầy xuất hiện trước đây hay không, nếu có, lão cũng không thể xác định là chuyện ấy xảy ra bao nhiêu lâu rồi, là thật hay ảo, là mộng hay là thực. Cô gái ấy lại đến, Lưu gù cảm thấy hỗn vía của mình đã bay đi đâu mất, hình như trời lại sáng hơn bình thường khiến lão không dám mở mắt. Lão lão đảo muốn ngã. Hình như cô gái có da có thịt hơn một tí, gương mặt trắng bệch ngày xưa đã phơn phớt hồng. Cô gái đang mang một chiếc giỏ trên lưng, bên trong chất đầy rau hẹ, thân rau trắng nõn, lá rau xanh rờn.

- Chú ơi! Mua rau hẹ không? - Giọng cô gái sao mà đáng thương.

- Mua... mua chứ! Con gái... mau đặt giỏ xuống... - Lão vừa nói vừa tiến đến gần cô gái, dùng hai tay đỡ chiếc giỏ rất nặng xuống. Cô gái vừa vặn lưng giỏ hẹ đã rơi vào lòng lão. Mùi rau hẹ cay cay nồng nồng xộc vào mắt khiến nước mắt lão chảy ra. Cô gái đứng trước mặt lão eo thon vai nhọn, cao hơn lão cả một cái đầu. Lão đặt chiếc giỏ xuống, cố gắng vươn người cho cao hơn nhưng cuối cùng cũng chỉ vươn dài được chiếc cổ.

- Con gái, lâu lắm rồi không đến!

- Rau hẹ... không kịp lớn...

- Con gái, bệnh mẹ cháu như thế nào? Tốt rồi chứ?

- Đỡ nhiều rồi. May mà nhờ có chú giúp đỡ. Mẹ cháu nói với cháu rằng, chú là người tốt, chờ cho khỏe hẳn mẹ sẽ đến thăm chú.

- A... Mẹ cháu thật là... Mẹ cháu nói như thế thật chứ?
- Đúng là nói như thế thật, chính miệng mẹ nói với cháu thế mà.
- Cháu tên gì?
- Hồi Tú.
- Từ trước đến nay vẫn gọi là Hồi Tú chứ?
- ...?
- Không phải là cháu mới đổi tên à?
- Không phải!
- Bố... có thương cháu không?
- Bố cháu rất nghèo, bị trúng nước chết lâu lắm rồi, lúc ấy cháu còn bé lắm, không nhớ được gì cả.
- Cháu còn có anh chị em gì không?
- Không! Chú có mua rau họ không?
- Con gái, ta không còn quản lý việc mua thức ăn nữa. Ở đây đã có lãnh đạo mới rồi, lại có cả kế toán nữa.
- Thế thì cháu sẽ mang đến chợ bán vậy.
- Đừng vội, con gái, cháu cứ chờ đấy, ta sẽ đi hỏi thử xem sao. Nếu bán được ở đây, cháu đỡ phải chạy thêm một đoạn đường dài nữa, về sớm một tí để mẹ đỡ lo.
- Chú thật tốt với cháu!

Lão lạch bạch đi về phía chiếc lều của lãnh đạo công trường, đứng trước cửa, nói to: Báo cáo! Bên trong căn lều,

tiếng kèn ácmonica vang lên buồn thảm như tiếng khóc. Lão tiếp tục kêu lên: Báo cáo! Tiếng kèn vẫn không dứt nhưng cửa lều lại mở ra. Gã lái xe lu Vũ Đông bước ra, miệng vẫn ngậm chiếc kèn.

- Có chuyện gì thế? - Lấy chiếc kèn xuống khỏi miệng, Vũ Đông hỏi.

- Báo cáo kế toán, ông xem, cô gái kia mang rau đến bán... Mẹ cô ấy bệnh nặng, muốn có ít tiền mua thuốc...

- Làm sao mà ông biết rõ như thế?

- Báo cáo...

- Không phải là hôm qua vừa mua củ đậu à?

- Báo cáo kế toán, rau của cô gái này rất tươi, rất non. Ông đến đó mà xem, rau cô ấy non lắm...

Vũ Đông ngược đầu lên nhìn vóc dáng cao ráo của cô gái đang đứng khép nép e dè trước lán ăn. Gã lau chiếc kèn, bỏ vào trong túi áo rồi đi về phía cô gái, vừa đi vừa huýt sáo mờm. Lưu giữ đi theo sau, chăm chú nhìn vào đôi bắp đùi cao và chắc nịch của gã, nghe khúc nhạc vui vui êm tai từ mờm gã, bỗng nhiên cảm thấy như có một đám mây đen bao bọc lấy tâm tư. Thân thể cao lớn của gã thanh niên chắn mất tầm nhìn khiến lão không thể nhìn thấy Hồi Tú. Hình như gã có con mắt sau gáy nên lão lách về phía bên nào thì gã cũng nghiêng về phía bên ấy.

Lão đứng một bên lặng lẽ nhìn gương mặt tươi rói của Vũ Đông khi nói chuyện với cô gái, cặp mắt rất đẹp của gã nhìn cô gái một cách chăm chú. Hai con người trẻ tuổi trước

mặt lão như hai cây bạch dương hùng vĩ vươn thẳng lên trời, đứng trước họ lão cảm thấy mình càng thấp hơn. Trong lúc miên man với những suy nghĩ đầy tự ti ấy, lão nghe Vũ Đông nói:

- Ông Lưu, ông hãy cân toàn bộ số rau họ này, tôi mua tất.

- Chú ơi, không phải cân đâu, mỗi bó một cân, chỉ thừa mà không bao giờ thiếu đâu.

- Được, không cần cân nữa, tin cô vậy. Ông Lưu, đếm thử bao nhiêu bó!

- Không cần đếm, ba mươi bó, không thiếu đâu!

- Được, khỏi đếm. Ông Lưu giúp cô ấy chuyển vào bếp!

- Tôi tự làm! - Nói xong, cô gái cúi người bê chiếc sọt đi vào lán, Lưu gù theo sau - Chú ơi, để rau ở đâu?

- Cứ bỏ xuống đất đi!

Cô gái cầm từng bó rau sắp ngay ngắn trên nền đất thành một đồng hình tam giác. Từng cọng rau họ xếp lên nhau, không biết bao nhiêu cọng.

- Đi theo tôi tính tiền nhé! - Từ bên ngoài Vũ Đông nói vọng vào.

- Cháu cảm ơn chú!

Cô gái lí nhí với lão rồi xách giỏ đi theo Vũ Đông đến lều lãnh đạo. Lão nhìn theo hai thân hình thanh tú ấy, gần người trong giây lâu rồi mới lẩm bẩm: Không có gì, không cần cảm ơn... Cô gái đi thẳng, không hề ngoái đầu nhìn lại, thân

hình nhẹ nhàng thanh mảnh. Vũ Đông lại đưa chiếc kèn lên miệng, tiếng kèn réo rắt vang lên khi gã khom lưng đi qua khuôn cửa thấp, cô gái đứng bên ngoài. Vũ Đông gọi:

- Vào đây!

Cô gái đặt chiếc giỏ xuống đất, do dự ngần ngừ nhưng cuối cùng cũng khom người bước vào trong.

Lưu gù ngồi bệt xuống đất, lăm bắm như mê sảng: Đúng là con gái của ta, là Lý Man, là con gái của ta...

Liên tục mấy ngày sau đó, cô gái đều xuất hiện rất đúng giờ. Khi nhận tiền, lúc nào cô ta cũng do do dự dự giây lát, đến khi Vũ Đông gọi, cô ta mới bước vào trong lều.

Ngày ấy, cô ta đi vào lều, lâu lắm mà không thấy trở ra, chỉ nghe thấy tiếng kèn vui vẻ vang lên từ bên trong. Cửa lều đang mở, nắng sớm nghiêng nghiêng chiếu vào trong nên ngồi ở lán, lão Lưu vẫn nhìn thấy tất cả những gì diễn ra bên trong. Vũ Đông đang ngồi trên giường, mặt quay về hướng nam, cô gái ngồi trên một chiếc ghế, mặt quay về hướng bắc. Chiếc kèn ácmonica loang loáng qua lại trên miệng Vũ Đông, dáng điệu cô gái có vẻ cung cung kính kính như đang nghe dạy bảo. Thối xong một khúc nhạc ngắn, miệng của gã thanh niên lại mấp máy như đang giảng giải vấn đề gì đó, rồi lại đưa kèn lên miệng, dùng hai bàn tay ôm lấy khiến lão liên tưởng đến chuyện người ta gặm bắp ngô. Bàn chân có mang đôi giày thể thao màu trắng của gã nhịp nhịp theo tiếng kèn một cách điệu nghệ.

Lưu gù dự cảm nhất định sẽ có chuyện gì đó xảy ra. Và quả đúng như vậy, gã thanh niên đứng dậy, chiếc kèn vẫn dính trên miệng, dùng bàn chân có chiếc giày thể thao trắng đá mạnh cánh cửa. Ánh mắt của lão bị cánh cửa sắt màu xanh

che khuất và một nỗi sợ hãi nổi lên trong lòng lão, trái tim lão như đã vọt lên chẹn ngang cổ, chỉ cần há miệng là nó sẽ bay vọt ra ngoài. Lão nhảy xuống khỏi tấm ván chạy về phía ấy nhưng chỉ được mấy bước thì đột ngột đứng sững lại, thối lui về vị trí cũ, đứng bên cạnh tấm ván, lõi ống điều ra, nhồi thuốc đưa lên miệng nhưng không hiểu sao lại vất xuống tấm ván. Đây là con gái ta! Ta không thể để cho oắt con mày xâm phạm đến nó, không để mày dễ dàng lợi dụng nó như thế đâu... - Lão tự nhủ. Lão chạy thẳng về phía lều, dùng ngực và cả hai tay xô cánh cửa, toàn thân lão đổ ập vào trong lều. Gã trai đang ngồi bên cạnh cô gái vội vàng đứng dậy, tức giận đến đỏ mặt tía tai, hỏi:

- Lão già thối! Vào đây sao không báo cáo?

Mặt cô gái cũng đỏ như, luống cuống đứng dậy, ánh mắt ngây ngây dại dại như đang say rượu.

Lão lấp bắp:

- Tôi... quên mất, quên mất.

- Quên cái gì, nói mau!

- Tôi... tôi... muốn hỏi... nấu rau hẹ như thế nào?

- Rau hẹ xào củ đậu!

Lão luôn miệng lí nhí gì đó rồi lui ra khỏi căn lều. Cách lều mấy bước, lão nghe gã thanh niên nói với cô gái:

- Đội dân công làm đường này chẳng có ai là người tốt, nào là quân trộm cướp, nào là quân đánh bạc, nào là kẻ lưu manh... loại tội phạm nào cũng có cả. Giam vào trong ngục thì không đủ chỗ, thả ra thì tiếc nên ủy ban cách mạng rất thông minh và sáng tạo vớt họ ra đây để làm đường.

-
- Vậy thì... đây là hình thức lao động cải tạo?
 - Cũng không hẳn là lao động cải tạo đâu!
 - Ông già gù này rất lương thiện.
 - Nguy trang đấy, lão gù này nguy trang rất khéo.

Cánh cửa sắt đóng lại nhưng ngay lập tức được mở ra.
Cô gái nói:

- Anh đừng... Em phải về nhà chăm sóc mẹ đây...
- Sáng mai em đem rau hẹ đến nhé, đến sớm một tí, anh dạy em lái xe lu.

Cô gái đeo chiếc giỏ không lên lưng, bước đi như chạy.

Quả nhiên cô gái lại đến, cũng vắn một giỏ rau hẹ. Vũ Đông là người phát hiện ra cô sớm nhất, từ đằng xa đã gào lên:

- Hồi Tú! Cô đem rau đến nhà bếp rồi chờ tôi dạy lái xe cho.

Hồi Tú mang rau vào đặt xuống chỗ quen thuộc rồi cầm chiếc giỏ lên, đôi mắt ngại ngùng và có vẻ phòng bị nhìn Lưu gù.

- Lý Man... Con đừng đến chỗ đó nữa... - Lưu gù lí nhí.

- Chú đang nói gì vậy? - Cô gái ngạc nhiên hỏi.

Lưu gù giật mình tỉnh lại, những bóng mây u tối dần dần ra trên mặt, lão lấp liếm:

- Con gái à, hình như lão đang nói mê thì phải, lão già rồi, ăn nói hay hồ đồ... Nhưng nhìn con, lão lại nhớ đến con gái lão...

- Con gái chú tên Lý Man?

- Lý Man, đúng. Lúc mẹ nó sinh ra, lão đang ở trên sông và bắt được một con cá chép rất to...

- Hôi Tú! Hôi Tú! - Vũ Đông đang ở bên ngoài kêu réo.

Cô gái không chờ lão nói hết câu, kêu lên một tiếng rồi nhảy vọt ra ngoài, quên phắt chuyện phải xách chiếc giỏ đi theo. Lão đưa mắt nhìn theo đôi chân chắc khỏe và lanh lợi của cô gái, trong lòng thầm kêu khổ.

Hôi Tú đang chạy về phía Vũ Đông, chẳng khác nào cánh bướm đang lao về một bông hoa mới hé. Vũ Đông mặc bộ quần áo lao động màu lam nhạt, trên cổ lại thắt thêm một dải vải trắng trông rất phong lưu khỏe mạnh, đôi chân như chân ngựa vừa được gắn móng sắt đập đập trên đất như sẵn sàng tung vó. Gã đưa một chiếc khăn vải sa màu đỏ cho Hôi Tú, nói:

- Hôi Tú, tặng cô để buộc đầu. Đây là chiếc khăn của em gái tôi để quên ở đây.

- Em không cần đâu!

- Cần chứ, tôi nghĩ là em cần.

Vừa nói, Vũ Đông vừa giũ bung chiếc khăn ra. Như một chiếc lưới bắt cá, chiếc khăn đã trùm lên đầu Hôi Tú.

Trước mắt lão màu đỏ như máu loang loáng. Lão nghe trong bụng mình có một cơn đau thắt, cố gắng nuốt một lời than thở xuống bụng.

- Em nói đi, em giống ai nào?

- Làm sao em biết được, anh nói đi.

- Giống một cô dâu!

- Anh... anh toàn nói bậy... - Gương mặt cô gái cũng đỏ rực như miếng vải màu đỏ trên đầu.

- Đi! Đi đến chỗ xe lu để em nhìn một tí. Em muốn học lái xe lu không?

- Em ngu lắm, học không được đâu!

- Em rất thông minh, chắc chắn sẽ học được!

Lão trông thấy Vũ Đông nắm lấy tay cô gái. Hình như cô gái có ý giằng ra nhưng không thể. Hai con người trẻ trung ấy song song chạy về phía chiếc xe lu.

Con đường đã vươn ra khá xa. Cách căn lán khoảng vài trăm mét, con đường bị uốn cong như muốn vươn dài ra bất tận. Chiếc xe lu nằm ở cuối đoạn đường mới đắp, lù lù như một con mãnh thú. Hai người đã đứng trước chiếc xe, thân thể họ trở nên thấp bé và mảnh mai chẳng khác nào hạc đậu trên cành liễu. Chiếc khăn đỏ trên đầu cô gái được Vũ Đông buộc lên cao vút trông như một búp chuối mỹ nhân, cũng giống như một chiếc mào trên đầu gà trống; chiếc khăn quàng trên cổ Vũ Đông cũng trở nên trắng đến độ kỳ lạ. Lão nhìn họ mà cảm thấy mình như đang mê muội, như đang say rượu. Gã thanh niên mở cửa buồng lái và khi giúp Hồi Tú lên xe, gã làm như vô tình đẩy mạnh lên mông cô gái khiến lão cảm thấy lửa giận trong lòng bốc lên ngàn ngút. Sau khi cô gái đã bò lên buồng lái, gã đóng sập cửa lại rồi bước qua phía bên kia leo lên. Tiếng động cơ ầm ầm chấn động, cả đất trời run rẩy, những đụn khói đen sì cuộn cuộn phun ra khỏi ống xả ở một bên xe một cách

giận dữ. Sau một hồi, tiếng động cơ đã dịu lại, chung quanh xe, những cuộn khói trắng bằng lăng, hai khối bánh sắt to dùng bắt đầu chuyển động, những dòng chữ trắng trên bánh xe cuộn lên nhào xuống. Chiếc xe chậm chạp bò về phía trước khoảng vài chục mét rồi nặng nề quay vòng lại. Nhìn xuyên qua lớp kính, lão trông thấy một màu đỏ lấp lóa, một màu trắng cũng lấp lóa. Hai màu đỏ trắng này lại làm cho thần trí lão rối bời. Không biết từ đâu mà một bầy trẻ con trông giống một bầy châu chấu đất lọ mọ bước theo đuôi chiếc xe. Đoạn đường mà chiếc xe đi qua trở nên bằng phẳng như mặt cối xay đá. Tim lão lại nhói đau khi thấy hai màu đỏ và trắng trên nóc xe lại quện vào nhau, bóng những cánh tay loang loáng mờ mờ đan cài vào nhau, rồi màu đỏ và màu trắng lại rời nhau ra. Chiếc đầu màu đỏ, chiếc cổ màu trắng hình như đang cố gắng sửa lại tư thế ngồi, còn chiếc xe vẫn nặng nề, hồng hộc nuốt từng phân đất một dưới thân hình nó, vết bánh xe lu in trên nền đường ngoằn ngoèo như một con giun đất đang di chuyển.

Cho đến khi ánh mặt trời đã muốn chiếu thẳng xuống đầu lão mới luyến tiếc rời ánh mắt khỏi chiếc xe lu, khỏi hai màu đỏ và trắng trong buồng lái, lập cập đi vào bếp đồ nước vào nồi và nhóm lửa. Vợ Tôn Ba dẫn theo đứa con gái e dè khép nép bước vào lán. Lão chỉ liếc nhìn hai mẹ con, tiếp tục nhào bột.

- Chú ơi... - Vợ Tôn Ba ngập ngừng gọi.

Lão đặt cục bột lên vỉ hấp, quay người nhìn cô ta, không nói.

- Chú ơi..., cơm thừa buổi sáng còn không... Con bé cháu quá đói...

Hình như cái bụng người đàn bà này đã to hơn rất nhiều, toàn thân cô ta như muốn chúi về phía trước, gương mặt vàng võ trông chẳng khác màu một quả hạnh vừa chín tới. Con bé kéo vạt áo mẹ đứng nấp ở phía sau lưng.

- Ở trong thùng ấy, hình như vẫn còn mấy miếng, cô cứ mang về hết đi.

Người đàn bà muốn nói gì đó nhưng thanh âm phát không thành lời, bước đến góc lán xách chiếc thùng gỗ lên. Cuối cùng thì cô ta cũng nói được một câu:

- Chú là bồ tát hiện thân!

- Mau mang về đi, đem chiếc thùng trả lại đây!

Khi vợ Tôn Ba đem chiếc thùng trả lại chỗ cũ thì con bé vẫn nắm chặt chéo áo mẹ nhưng một tay thì cầm chiếc bánh bột ngô màu vàng vàng. Vợ Tôn Ba nói:

- Chú ơi, cháu có thể giúp chú nhặt rau chứ?

Lão không trả lời. Người đàn bà bẻ một khúc gỗ đặt xuống đất rồi ngồi lên trên, cầm một bó rau họ rất cẩn thận nhặt những cọng ứa. Đứa con gái ngồi bên cạnh mẹ thì thầm: Mẹ, con muốn ăn rau họ. Vợ Tôn Ba liếc nhìn Lưu gù, than nhỏ: Mày quả là một đứa háu ăn! Than xong thì nhặt ba cọng rau to, lật vạt áo lên lau qua loa rồi đưa cho con bé. Nó cầm lấy cắn nhai rau rầu.

Đúng lúc ấy, Lưu gù nghe thấy bên ngoài có tiếng lao xao. Lão ngoái đầu nhìn, Vũ Đông và Hối Tú đang cười cười nói nói tiến vào. Cả thanh niên hoa chân múa tay, gương mặt vui vẻ mãn nguyện; chiếc khăn đỏ trên đầu cô gái đã được

quàng xuống cổ, gương mặt trắng hồng điểm những giọt mồ hôi lấp lánh.

- Tôi đã bảo rồi, em có thể học được, đúng không? Quả nhiên là em đã học được, em thật thông minh.

- Là em lái xe chạy à? Em chỉ cần đạp nhẹ vào chiếc bàn đạp bằng sắt là nó tự động chạy à?

- Đúng là như vậy, chiếc xe là do em điều khiển chạy đấy!

- Thế... thế thì...

- Trưa nay ở đây ăn cơm nhé!

- Không! Mẹ em ở nhà sẽ lo lắng lắm...

- Ăn cơm xong là em về ngay thôi mà, tôi sẽ bảo lão Lưu làm riêng cho em một món ăn.

- Không, không...

- Không cái gì? Nếu tôi không mua hết rau thì liệu lúc này em đã từ cái chợ xa tít tắp ấy về đến nhà chưa nào? - Nói xong câu này, Vũ Đông đã xuất hiện trước cửa lán, vẻ hạnh phúc trên gương mặt không hề che giấu - Lão Lưu, đã nấu cơm xong chưa? Ôi trời, ông vẫn chưa xào rau à?

- Xào, xào ngay bây giờ.

- Mười một giờ rồi mà ông vẫn chưa hấp xong bánh bao. Ông làm ăn cái kiểu gì thế?

- Tôi... tôi ngủ quên mất...

- Nhanh lên! Xào rau xong thì rán cho tôi một đĩa trứng, cho dầu nhiều nhiều vào!

- Được, có ngay!

- Ông chờ một tí rồi đến lều lãnh đạo lấy trứng gà!

- Vâng, vâng...

- Bà ngồi đây làm gì? - Vũ Đông hỏi vợ Tôn Ba.

Vợ Tôn Ba chống hai tay xuống đất, ban đầu là chống chiếc mông lên trời, tiếp theo là vịn chiếc eo lưng nặng nề đứng dậy, lấp bắp:

- Tôi thấy chú ấy quá vất vả, muốn giúp một tay...

Vũ Đông lạnh lùng nhìn con bé đang cầm bánh bao và rau hẹ ăn ngon lành, nói:

- Bà vẫn chưa có ý định về à? Chồng bà đang tham gia học tập, không phải là công nhân đâu!

Gương mặt vợ Tôn Ba đầy vẻ nhẫn nhục, chiếc cổ hình như không giữ nổi cái đầu ở trên nên nó ngoẹo sang một bên, lí nhí:

- Đúng thế... đúng thế... Báo cáo lãnh đạo, chỉ còn vài ngày nữa là tôi sinh... Chỉ cần qua dăm bảy ngày nữa, để con xong tôi sẽ về... Lãnh đạo, xin ông thương tình. Những hạt bánh rơi vãi từ miệng mọi người cũng đủ cho mẹ con tôi sống qua ngày... Lãnh đạo, xin ông hãy mở lòng nuôi hai con... hai con chó trong đội... - Người đàn bà không nói hết câu, ôm mặt khóc nức lên.

Đột nhiên lão nhớ ra rằng, con chó độc nhãn đã chết sáu ngày trước đây, chết trên bờ sông, mồm vùi dưới bùn, bụng trương lên như một chiếc trống nhỏ.

Có vẻ thông cảm, Vũ Đông nói:

- Được rồi, được rồi, đừng khóc nữa! Muốn ở thì cứ ở lại đây. Cũng là cánh nghèo khổ như nhau, thôi thì cứ ở đây để con xong hăng hay.

- Nếu để lần này mà được con trai, tôi sẽ đến bệnh viện để triệt sản thôi... - Vợ Tôn Ba nói.

- Không có chuyện gì thì chớ có đến đây gây phiền phức, có chuyện gì bà có chịu trách nhiệm nổi không? Không nổi chứ gì, thế thì, ăn xong thì dẫn con về lều đi - Vũ Đông nói.

- Vâng, tôi không dám đến đây nữa đâu. - Người đàn bà vừa nói vừa kéo vạt áo lên lau nước mắt.

Vũ Đông bỏ ra ngoài, bảo Hồi Tú đi cùng gã đến lều chỉ huy.

- Em cần phải về rồi, - Hồi Tú nói.

- Tôi dạy em thổi kèn ác mônica nhé!

- Em học không được đâu!

- Nhất định là em sẽ học được!

Nói rồi gã nắm lấy tay Hồi Tú lôi đi. Cô gái nửa muốn rút tay ra nửa thuận tùng, nhưng cuối cùng cũng theo gã đi về phía chiếc lều vải...

Lão đi theo sau Vũ Đông, gắng hết sức vươn cao chiếc lưng gù để tầm nhìn được xa hơn, để hình bóng gã thanh niên khỏi mất hút dưới tầm mắt của mình. Sao lấp lánh đầy trời, mặt đường loang loáng. Ở thị trấn Mã Tang, đèn điện đã được bật lên, những chiếc đèn đường được mắc trên

những chiếc trụ cao tỏa ánh sáng vàng vọt. Vũ Đông rất khôn ngoan đi từ phía tây vòng ra phía trước thị trấn, len lỏi giữa những bóng cây ven đường. Ngay tại ngã tư trước thị trấn, gã nhanh chóng lẩn vào bóng tối của một lùm cây rậm rạp, mát hút. Quan sát rất lâu, lão mới phát hiện ra gã đang đứng nép đằng sau một thân cây to. Lão ngồi thụp xuống, ngó nghiêng suy nghĩ một lát rồi nằm úp xuống đất, bò thật chậm thật êm vào một đám hoa màu sát bên cạnh con đường. Hoa màu vẫn còn quá thấp, có lẽ cao chưa đến đầu gối lão, bụng lão chà xuống đất bằng và mũi lão ngửi thấy mùi hăng hăng đắng đắng của lá hoa màu bị giập nát. Đưa tay mò mẫm hồi lâu lên thân cây cứng cứng tròn tròn và nghĩ mãi, cuối cùng lão mới nhận ra đây là cây đậu lạc. Lão dùng sức nhổ một cây, đưa tay sờ soạng dưới gốc và quả nhiên lão đã mò được mấy quả treo lủng lẳng trên những chiếc cuống rất dài bên dưới gốc cây...

Bữa trưa hôm nay cuối cùng cũng chậm một tí so với lệ thường khiến Vũ Đông tức giận đến mức muốn tặng cho lão mấy cú đá vào mông. Mười hai rưỡi rồi, lão gù khốn kiếp, tôi xem ông đã làm cơm xong chưa! - Vũ Đông nói. Xong rồi, xong rồi - lão lấp bắp. Để rán mười bốn quả trứng gà, lão đổ vào chảo đến một môi to dầu lạc. Lão làm món trứng rán này vô cùng cẩn thận, còn cho thêm một ít rau hẹ non. Con gái, con gái của ta. Mười tám năm rồi, e rằng con chưa ăn được mười tám quả trứng đâu, con gái của ta. Cháo trứng đã chín, đổ đầy cả một đĩa to đùng, màu vàng đỏ của trứng, màu xanh của rau hẹ vô cùng bắt mắt, mùi thơm sức mũi. Vũ Đông chun mũi hít hít khen: Khá lắm, lão gù! Ông đúng là tay rán trứng có hạng đấy! Nói xong gã bê lấy đĩa trứng, thuận tay cầm luôn bốn

chiếc bánh bao rồi bảo: Ông đánh keng thu quân đi. Từ nay về sau không cho phép ông nấu cơm muộn nữa, nhớ không?

Lão dùng thanh sắt gõ mạnh vào đoạn tà vẹt, những tiếng kêu đánh và khô vang lên. Sau khi vào trong lều, Vũ Đông đóng kín cánh cửa bằng sắt lại. Mọi người vừa nghe tiếng keng là đã vứt công cụ đang cầm trên tay, xiêu xiêu vẹo vẹo chạy ủa về phía lán ăn.

Bây thức ăn cho mọi người xong, Lưu gù lại mức đầy một đĩa rau hẹ - thức ăn duy nhất của mọi người - lò dò đến bên cửa lều chỉ huy dùng chân đá mạnh. Cánh cửa đang khép hờ mở toang dưới cú đá tận lực của lão. Trước mắt lão, gã thanh niên đang gấp một miếng trứng rán đưa đến bên chiếc miệng đang khép chặt của cô gái. Lão nói:

- Báo cáo lãnh đạo!

- Ông đến đây làm gì? - Gã thanh niên giận dữ quát.

- Báo cáo kế toán, tôi mang thêm thức ăn đến cho ông... Bữa nay rau hẹ xào có thêm một ít tôm khô...

- Đặt lên trên bàn đi!

Chỉ một lát sau, lão lại đứng trước cửa lều báo cáo.

- Lão lại đến đây làm gì, lão gù khốn kiếp?

- Tôi muốn thu dọn bát đĩa để rửa...

Khi lão mang bát đĩa ra ngoài, cô gái cũng theo chân lão đi ra. Gã thanh niên kêu lên:

- Đừng về vội, tôi vẫn chưa dạy cho cô thổi kèn mà!

- Em phải về nhà chăm sóc mẹ rồi, nếu không mẹ em sẽ nhớ em lắm! - Cô gái nói với vẻ khó khăn.

- Cũng được... - Vũ Đông bước theo chân cô gái - Để tôi tiễn em...

Lão hái một trái đậu, lột vỏ rồi bỏ hai hạt đậu non vào mồm. Mùi vị của lạc non khó chịu vô cùng, nuốt không xuống, lão đành phải nhổ ra.

Cuối cùng thì lão cũng đã trông thấy chiếc bóng cao gầy của cô gái đi từ trong thị trấn ra và chui vào bóng tối của lùm cây. Lúc này, cái thân hình đứng ép sát vào một gốc cây của Vũ Đông mới tách khỏi thân cây, thì thầm: Cuối cùng em cũng đã đến. Cô gái nói một câu gì đó rất nhỏ, lão không thể nghe được. Vũ Đông nói: Chúng ta gặp nhau một cách quang minh chính đại, sợ ai kia chứ? Bố mẹ anh đều là đảng viên, anh là đoàn viên. Em sợ... nhưng cũng chẳng biết mình sợ cái gì... - Cô gái nói. Những câu nói sau đó quá nhỏ, lão đã đóng tai lên nhưng không thể nghe được họ nói gì.

Hai chiếc bóng quỳn chặt lấy nhau, tay nắm tay, men theo con đường đất đi về phía đông. Lão bò dậy khỏi đám đậu lạc, lặng lẽ đi theo sau.

Đi về phía đông khoảng năm mươi mét, một con đường nhỏ chạy theo hướng Nam - bắc cắt ngang con đường theo hướng Đông - tây mà họ đang đi tạo thành một ngã tư. Hai chiếc bóng do dự một lát rồi chạy thật nhanh theo con đường hướng về nam. Lão lặng lẽ bám riết phía sau.

Hai bên con đường nhỏ này là những khoảnh ruộng trồng đậu cao quá đầu người. Tiếng côn trùng rên rĩ trên vòm lá khiến người ta cảm thấy rờn rợn. Một mùi thơm của đậu rang vàng từ dưới ruộng đậu xông lên.

- Hình như phía sau có người theo dõi chúng ta. - Tiếng cô gái nói.

Lão hoảng hồn thụp người xuống sát mặt đất, không dám thở mạnh.

- Không có đâu, - tiếng gã thanh niên. - Em đừng tự dọa mình thế!

- Rõ ràng em nghe có tiếng bước chân.

- Đó chính là tiếng bước chân của chúng ta!

- Hình như hôm nay lão gù đã phát hiện ra điều gì đó ở chúng ta, đôi mắt lão khiến em phát sợ.

- Sợ lão gù khốn kiếp đó à? Anh sẽ đập chết lão. Đúng là em đang tự tìm cái sợ để ngăn cấm mình đấy thôi!

Hai người vẫn tiếp tục đi thẳng về phía trước. Lão bò dậy, cởi giày cầm trên tay. Đôi chân trần của lão giẫm lên mặt đất nóng hổi vì bị ánh nắng thiêu đốt cả ngày.

- Chúng mình tìm chỗ nào đó ngồi tí nhé! - Gã thanh niên nói.

- Chỗ nào?

- Trên gò đất cao kia nhé!

- Không, không nên đến đó!

- Sao thế? Trên gò rất bằng phẳng.

- Nơi đó vốn là một lò gạch, trong lò gạch có ma!

- Ma quỷ gì kia chứ?

- Một con ma nam và một con ma nữ. Trước đây mấy năm, mỗi khi gặp trời mưa, ở đó có tiếng ma khóc rất thê thảm.

Gã thanh niên cười hi hi, nói:

- Mê tin! Làm gì có ma tồn tại trong đời này!

- Anh không tin à?

- Không tin!

- Chuyện ma khóc là có thật đấy, nhiều người nghe rồi, bắt đầu là tiếng khóc của ma nữ, sau đó là ma nam khóc theo, tiếng khóc của ma nam chẳng khác gì tiếng sói tru.

- Em đã nghe khóc bao giờ chưa?

- Em chưa nghe, nhưng mẹ em nói là bà đã nghe rất nhiều lần.

- Ma cũng sợ anh thôi, đi, chúng ta đến đó đi!

- Em không...

- Có anh đây, em sợ cái gì chứ? Ma lớn ma nhỏ, ma nữ ma nam đều không qua được nắm đấm của anh đâu. Anh có học võ nghệ đấy!

Gã thanh niên dắt cô gái lên trên gò đất.

Lão bò dọc theo những hàng đay, cách gò đất khoảng mười mấy bước thì dừng lại. Trong khi bò, bụi đất chui tọt vào trong cổ họng khiến lão muốn ho. Lão vợ vội một nắm cỏ đại nhét vào mồm trệu trạo nhai và cố gắng nuốt những giọt nước cỏ khô đắng qua cuống họng mình.

- Không phải là anh đang đùa giỡn với em phải không?

- Tiếng cô gái.

- Sao em lại hỏi mãi anh một câu này thế?

- Em không tin là anh thương em thật lòng. Em thiếu văn hóa, cũng chẳng xinh đẹp.

- Em rất đẹp! Anh yêu em.
- Có đúng là anh sẽ đưa em về huyện không?
- Đúng thế...
- Ôi... Anh đừng làm thế... Anh cũng sẽ đưa mẹ em đi nữa chứ?
- Tất nhiên rồi.
- Anh không hề yêu em... Ôi... Anh đang lừa em thôi... Em nghe từ trong lòng mình có ai đó nói là anh đang lừa em...
- Em cần anh thế không? Cần không? Nếu Vũ Đông tôi lừa Hồi Tú thì trời đất đánh cho tôi chết ngay bây giờ!
- Ôi anh! Đừng nói nữa...

Trước mắt lão, hai cái bóng đen dính sát vào nhau. Tai lão còn nghe cả tiếng thở gấp gấp của gã thanh niên và tiếng nói đứt đoạn của cô gái: Anh đừng làm thế... đừng... đừng... Chúng ta vẫn chưa thành vợ chồng...

Rất khó diễn tả những cảm xúc trong lòng lão lúc này, nhưng có một cảm giác rất rõ ràng là lão nghĩ mình sắp chết, hay nói cách khác là chẳng khác nào đang chết. Không suy nghĩ gì nữa, lão ngoác mồm thật to và từ đó những tràng âm thanh như những tiếng hú của sói, của ma quỷ vang ra...

- Ma...! Hồi Tú đẩy Vũ Đông ra, kêu lên kinh hoàng.

Tràng hú thứ nhất thoát ra khỏi miệng, Lưu gù cảm nhận được một khoái cảm ập đến. Hình như cổ họng lão đã được thông suốt, những uất hận chất chứa lâu nay trong lòng biến thành những tràng âm thanh quái dị của đàn ông chẳng

ra đàn ông, của đàn bà cũng chẳng phải của đàn bà liên tục trào ra. Đầu lão giật về phía sau, một ngón tay lão dè lên cục yết hầu đang chạy lên chạy xuống, cho nên những tiếng hú lúc thì cao vút, lúc thì trầm đục. Hồi Tú nhảy mấy bước là đã xuống khỏi gò đất, không kể phương hướng, chạy bán sống bán chết theo những bờ ruộng nhỏ. Vũ Đông lao theo sau, ngoái đầu nhìn lại nơi đã phát ra những tràng âm thanh quái dị nhưng không đủ gan để dừng lại, chạy thực mạng theo bóng dáng Hồi Tú ở phía trước...

Trong ngày cuối cùng của cuộc đời lão, Hồi Tú mang đầy một sọt cải bước vào bếp, chẳng nói chẳng rằng đặt xuống đất rồi quay người bước đi. Lão đứng sừng sững ở cửa, không cho Hồi Tú bước ra ngoài.

- Chú... có việc gì à?

- Con gái... Con là con gái ruột của ta!

Cô gái cười cay đắng, buồn bã nói:

- Chú... chú đừng đùa ác với cháu như vậy...

- Không phải ta đùa đâu, con gái. Con hãy nghe ta nói, con vốn tên là Lý Man, mẹ con sinh con ra đúng vào lúc ta bắt được một con cá chép to trên sông. Sau đó, mẹ con và con đã bỏ ta mà đi, ta đến cướp con về nên đã bị người ta đánh cho gãy lưng.

- Chú ơi, chú lại nói những lời trong mộng nữa rồi. Lúc bố chết cháu còn nhớ như in trong đầu. Bố cháu nhường cơm cho cháu ăn, đói quá nên mắc bệnh phù thũng mà chết... Chú mạo nhận là bố cháu làm gì thế?

- Lý Man, ta là bố con. Trên bụng con, dưới rốn có một nốt ruồi đen rất to... Lão ôm lấy Hồi Tú đẩy về phía tấm ván ngủ của mình và giật dây lưng quần cô gái định cởi quần cô ta ra.

- Lão già thối tha, lão định làm gì thế? Cứu, cứu tôi với! Vừa giãy giụa, Hồi Tú vừa kêu lên thất thanh.

Tay lão vừa tiếp xúc với làn da bụng mềm ẩm của cô gái thì đằng sau vang lên một tiếng quát rất danh:

- Đồ chó già, dừng tay lại!

Cô gái trông thấy Vũ Đông thì không giãy giụa nữa mà ôm mặt khóc nức lên, vừa khóc vừa chửi:

- Đồ lưu manh, đồ dân tộc, đồ súc sinh... Lão bảo em là con gái lão, nhưng vừa nói thế lão lại vừa cởi quần em... Đồ lưu manh, đồ dè già...

Trước mắt lão như mây mù dày đặc và hình như lão đang đi trong đó, mắt chẳng phân biệt được phương hướng và mọi vật. Gương mặt cô gái cũng trở nên mờ mờ ảo ảo và hình như được nặn bằng thạch cao lấp lóa... Lão thều thào mê sảng:

- Con gái... Con tên là Lý Man. Lúc mẹ sinh con ra, ta bắt được một con cá chép rất to trên sông... Phía dưới rốn của con có một nốt ruồi to màu đen...

Vũ Đông đã vung nắm đấm vốn rất dữ tợn của gã lên, nhắm thẳng vào huyệt thái dương của lão đánh tới. Lão chỉ kịp kêu lên một tiếng rồi mềm như một cọng miến, từ từ ngã lún xuống nền đất...

8.

Hoàng hôn. Chân trời phía tây rực rỡ, những đụn mây dày từ từ nối kết lại với nhau che lấp một nửa bầu trời. Từ giữa thị trấn Mã Tang vang lên những hồi kèn lạnh lạnh, rồi một giọng đàn bà ngày nào cũng như ngày nấy vang lên: Lưu Trạ ơi! Về ăn cơm! Và cũng đúng lúc ấy, bữa cơm tối đạm bạc của đội dân công làm đường cũng đã xong, mọi người lục tục kéo về lán ngủ. Bóng của chiếc đèn bão treo trên thanh gỗ cao cao đã bị khói đen bám kín cho nên thấp đèn cũng chẳng khác không thấp đèn là bao.

Lai Thư đã được đề bạt phụ trách nhà ăn của đội. Rửa ráy mọi thứ xong xuôi, hắn ngã người trên tấm ván làm giường ngủ mà trước đây Lưu gù đã nằm, hai tay liên tục đập muỗi, ngẩng nhìn trời tây qua khuôn cửa hẹp của căn lán. Trên trời cao, cứ khoảng mấy giây là có một ánh chớp màu xanh nhoáng

nhoàng, ngổn ngèo và sau đó là những tiếng gầm làm người ta cảm thấy sợ hãi. Mặt đường rải nhựa chưa kịp khô như một đàn chó đen, cánh đồng hoang tít tắp như một đàn dê trắng dường như cũng đang cất tiếng kêu gào và rượt đuổi nhau dưới những ánh chớp sáng lòa. Những tiếng sấm liên kết với nhau thành những tràng âm thanh đủ cung bậc và đầy sát khí chẳng khác nào có hàng trăm hàng ngàn chiếc thùng thiếc va đập vào nhau từ trên không trung ầm ầm lao xuống.

Sắp mưa rồi - hần nghĩ - Hần hần kéo dài quá lâu khiến đất nứt nẻ, mặt người cũng nứt nẻ. Bỏ làng bỏ ruộng đi cũng đã mấy năm rồi, hình như hần cũng đã quên bằng mất cảm giác ngóng chờ mưa của nông dân; nhưng lúc này thì hần đang trông mưa, bởi hần nhận ra rằng mình cũng chẳng khác gì một cây cao lương sinh trưởng trên một mảnh đất đen khô cằn nứt nẻ, tay chân hần, cả con người hần đang dần dần khô héo. Sắp mưa rồi! Trời mưa chính là thần thánh đang đi tuần du, đi đến nơi nào thì vạn vật nơi ấy sinh sôi nảy nở. Nước mưa có thể làm cho đất mềm hơn, nước mưa có thể xói lở đất khiến những đồ quý giá an táng theo người chết lộ lên khỏi mặt đất. Hần nhận công việc cấp dưỡng với mục đích chủ yếu là tránh tai mắt của mọi người để có thể lang thang ngoài cánh đồng hoang với hy vọng vận may sẽ đến để kiếm được một vài vật quý giá nữa. Hơn nữa, căn lán làm nhà bếp kiêm nhà ăn này diện tích rất rộng, có bao nhiêu đồ quý giá cũng có thể giấu được. Những thứ mà hần chôn dưới gốc cây dâu ngoài bờ đê làm bụng hần thối không yên bao lâu nay, đến lúc này có thể đào lên rồi.

Những ánh chớp lúc thì màu trắng lúc thì màu lam, cả đất trời run rẩy. Tay cầm xẻng, hần lao ra khỏi lán, đứng trước

cửa lán quan sát hồi lâu để biết chắc là tất cả dân công đang ngủ say như chết. Hai đêm trước, khi hắn mò ra đến bên cạnh gốc cây thì sau lưng hắn có tiếng người khiến hắn sợ muốn đứng tim. Hắn run rẩy quay người lại, miệng gầm ghè những âm thanh thị uy một cách vô thức. Lai đại ca! - Một thân hình nhỏ thó đang gọi tên hắn. Té ra đó là Tôn Ba. Đôi mắt của gã này đang lấp lóe trong bóng đêm. Hắn cầm chặt chiếc xẻng trong tay, tự nhủ rằng chỉ cần Tôn Ba nói về chuyện ấy là hắn sẽ vung xẻng chặt phăng cái đầu của gã. Tôn Ba nói:

- Đại ca,... anh lại đi đào hang chuột à? Mấy ngày rồi, lúc nào cũng thấy anh đào, nhưng sao lại không bắt được con chuột nào nhỉ?

- Mày đang làm gì đấy? - Hắn xách chiếc xẻng lên.

- Lai đại ca, anh cũng biết rồi đó, vợ em mấy ngày nữa sẽ sinh, cô ấy không thể nuốt nổi bánh bột ngô... Xin anh... cho vợ em mấy chiếc bánh bao bột mì... - Vừa nói, Tôn Ba vừa cúi gập người vái dài.

Gân cốt toàn thân hắn dần ra, hắn tỏ vẻ khoan hồng độ lượng nói:

- Được rồi, dù sao thì tình nghĩa giữa anh em ta cũng đã khá lâu rồi...

Hắn quay về lán lấy cho Tôn Ba sáu chiếc bánh bao, lại rất lịch sự tiễn gã về đến tận lều rồi lên ra gốc cây dâu trắng, moi chiếc hũ lên và thò tay vào mò trúng những thứ của cải bên trong mới yên tâm chôn lại chỗ cũ và về lán ngủ.

Lau lách lợp trên mái lán hình như đang muốn bay tung lên trong những ánh chớp sáng lòa, tiếng ngáy của những dân

công như muốn dung hợp với tiếng sấm rền và những ánh chớp khiến cho tiếng sấm trầm đục hơn và ánh chớp xám hơn. Hấn thu hết can đảm thẳng lưng đi về phía cây dâu trắng. Đất phèn dưới chân hấn bốc mùi chua và tanh lợm, không khí ẩm thấp đặc quánh, gió thổi vù vù không ra phương hướng nào. Tiếng gọi con của người đàn bà từ trong thị trấn vang ra trở nên trầm đục một cách quái đản. Hấn không nhớ được là giọng gọi của người đàn bà nọ vốn trầm đục như thế hay không, mà thực ra hấn cũng chẳng quan tâm đến nó làm gì. Lúc này trong lòng hấn chỉ có mỗi một cảm giác sợ hãi; có ánh chớp sáng lòa hấn cũng sợ, ánh chớp tắt ngấm trời đất đen kịt hấn cũng sợ.

Sắp mưa rồi, nên mưa đi chứ, một năm rồi không có mưa!

Trong ánh chớp nhoáng nhoàng kéo dài đến khoảng năm giây, hấn trông thấy cây dâu trắng chứa những cành lá lên trời như đang khiêu vũ. Hấn trông thấy cả trên những chiếc lá dâu to tướng bụi vẫn bám một lớp dày và trong ánh chớp, lá dâu biến thành màu đỏ rực như lửa. Trên thân cây, chỗ hấn đánh dấu một nhát xẻng đã biến thành một vết sẹo đen đen dài dài, trên vết sẹo vẫn còn một lớp mù cây trong suốt đã khô cứng.

Lại một tia chớp lóe lên, hấn trông thấy những lùm cây tật lê bên cạnh gốc cây dâu đã héo úa, hoàn toàn khác với những lùm tật lê tươi tốt chung quanh. Một nỗi lo lắng ập đến.

Hấn quỳ dưới gốc cây, vắt chiếc xẻng dưới đất, ra sức nhổ bật lùm tật lê lên đặt sang một bên rồi dùng tay moi lớp đất mỏng lên để lộ miệng hũ. Đúng lúc này, ánh chớp lóe lên liên tục để cho hấn trông thấy toàn bộ chiếc hũ. Hấn giật mạnh

nấp hũ và thò tay vào trong. Trong những ánh chớp, mặt hắn đã biến thành mặt quỷ, đôi mắt như lồi ra ngoài, mồm hắn há to và những tiếng ú ớ phát ra liên tục. Hắn xách chiếc hũ lên, những tia chớp chui vào trong hũ, sáng đến độ hắn trông thấy rõ ràng hình chạm giống như một con cá chép bên trong. Chiếc hũ trống không, vàng bạc của hắn không cánh mà bay. Hắn chúc miệng hũ xuống đất, chẳng có cái gì rơi ra cả. Hắn vát chiếc hũ, nó lặn lông lốc xuống bờ đê. Hắn mò mẫm miếng vải rách dầy miệng hũ, hắn sờ soạng chung quanh chiếc hố nhỏ, hắn xé bụi tạt lê tan tành... Lại một ánh chớp, cành lá cây dâu như những móng vuốt của diều hâu chụp xuống đầu hắn. Trời đùn mây đen ngòm, quạ đêm chao cánh hối hả bay về hướng bắc, con cá chép chạm trong đáy hũ như đang bơi. Hắn đứng dậy nhưng cái đầu dường như quá nặng khiến thân hình hắn đổ gục xuống như một chiếc nấm độc tả tơi sau trận mưa dữ dằn. Hắn cầm lấy chiếc xẻng và những nhát xẻng cắm thù uất hận vung lên, chiếc hũ vỡ tan. Hình như nó đang gào lên: Ông đừng có mà hù dọa tôi.

Hắn nhặt một mảnh vỡ của chiếc hũ mân mê trong tay, miệng lầm bầm mê sảng. Mưa đã bắt đầu rơi, những giọt mưa nặng trĩu đập lên tấm thân oằn xuống của hắn chẳng khác nào đập lên một gốc cây mục. Lại những luồng sáng chớp lòa xé toang bóng đêm dày đặc và cũng soi thấu đầu óc mù mịt của hắn. Trong những ánh chớp nhoáng nhoàng ấy, làn mưa bóng rập như gà mổ thóc quất xuống như muốn cầu xé trái tim hắn thành một củ cải loang lổ. Ánh chớp dừng lại, bóng đêm ập xuống cũng là lúc toàn thân hắn ngưng kết thành một tảng băng; một luồng khí nóng bị tảng băng đè xuống bay vụt lên cao biến thành những tiếng nấc từ dưới

ngực hắn cuộn lên thoát ra ngoài bằng đường miệng và mũi. Tiếng mưa quất xuống đầu hắn khoan nhật và chung quanh hắn đồng thời rõ lên không biết bao nhiêu là tạp âm cùng với những hình ảnh vô cùng phong phú của cuộc đời: gió thổi vi vu trong vòm liễu, lửa thiêu chiếu cổ lau, lửa dói gặm vỏ cây khô...

Tối hôm trước bọn chúng vẫn nằm ngủ ngon lành và an toàn trong chiếc hũ. Cả ngày hôm nay, khi đi gánh nước hắn cũng nhìn về phía này, khi đi rửa rau hắn cũng quan sát gốc cây, lúc đốt lò hắn cũng liếc chừng lùm tạt lè. Hắn đã đào sẵn một chiếc hố nhỏ nhưng sâu hoắm vừa chui lọt nắm tay đến tận cùi chỏ trong lán bếp, khi đào mất hắn vẫn không rời khỏi cây dâu trắng. Không có chuyện gì xảy ra với những bảo vật của hắn cả. Chỉ có khi trưa, một lão già râu trắng như cước dắt một con lừa đến buộc vào gốc cây dâu nghỉ ngơi. Con lừa đứng trên bờ đê nhàn nhã gặm vỏ cây, còn lão già ngồi bên cạnh con lừa cũng nhàn nhã hút thuốc. Lúc ấy, hắn lăm lăm con dao thái rau trong tay xông đến, mắng lão già té tát với lý do là tại sao lão lại để cho lừa gặm vỏ cây. Lão già sợ đến suýt ngất, vội vàng dắt lừa đi nơi khác. Sau đó thì có mấy con chim sẻ và một con chim khách đến đậu trên cành cây dâu một lát rồi bay đi. Lão già và con lừa không lúc nào rời khỏi tầm mắt hắn, con chim khách và chim sẻ không hề đáp xuống đất, rõ ràng tất cả không thể là thủ phạm đánh cắp bạc vàng của hắn. Vậy nhất định là bọn chuột đồng rồi. Hắn bò đến bên gốc cây, chiếc hố đang đọng đầy nước mưa. Hắn thò tay xộc vào bùn dưới đáy hố, nước lạnh ngắt nhưng tay đụng phải một vật gì đó khiến tim hắn đập rộn lên. Hắn dùng sức lôi lên, té ra lại là một đoạn rễ cây dâu. Một tia chớp nhoáng lên chiếu sáng đoạn rễ trong

tay hần, hần còn trông thấy cả một con giun đất đỏ bầm đang quần quai trên mặt nước và tấm vải rách đầy miệng hũ lúc này đã ướt nhẹp nằm dúm dó bên cạnh. Không thể là chuột được! Hần nhớ ra rồi, khi miệng hũ lộ ra khỏi mặt đất, nó vẫn được bịt kín! Đồ chó đẻ, đồ chó đẻ! - Hần ngẩng mặt lên trời chửi to, những giọt mưa nặng trĩu chui tọt vào trong cuống họng hần... Mẹ kiếp! Trước mặt hần một gương mặt nhỏ choắt nhưng vô cùng giảo hoạt xuất hiện và kèm với gương mặt đáng ghét đó là những câu: Anh lại đi đào hang chuột à?... Đào mãi mà có thấy mang về con chuột nào đâu...

Rõ rồi! Hần đã nghĩ ra thủ phạm rồi! Đúng là thằng chó chết ấy, là thằng mất dạy ấy! Hần nhớ lại rồi, trong lúc ăn cơm trưa, thằng chó chết ấy cười một cách đều cáng, khi đồ thức ăn vào bát cho gã, hần nhìn thấy những ngón tay gã co co giật giật. Đ. mẹ mày, Tôn Ba!

Hần men theo con đường nhỏ ngoằn ngoèo dưới mưa đi thẳng về phía đông. Những ánh chớp như muốn xé nát bầu trời, tiếng sấm như xé nát màng nhĩ nhưng hần nào có quan tâm. Hần đang phát điên vì giận dữ, vì tiếc của. Căn lều dựa bên chân đê chao đảo xiêu vẹo dưới mưa, một ánh đèn le lói, những dòng nước đục ngầu bao quanh như sẵn sàng cuốn phăng tất cả.

- Tôn Ba! Mày đúng là một thằng khốn nạn!

Hần cất tiếng chửi trong khi đứng trong dòng nước đục ngầu ngập đến hông bên ngoài cửa lều. Chửi xong, hần đưa tay vén bức chiếu rách nham nhở che cửa lều. Nước mưa đặc quánh đã ngập căn lều dài không đầy bốn mét, rộng không đầy ba mét của Tôn Ba. Trên đồng đất được đắp cao cao giữa

lều có trải một tấm chiếu lau, vợ Tôn Ba đang nằm ngửa trên tấm chiếu ấy, rên rỉ kêu khổ. Một cây nến trắng dài hơn đốt ngón tay đang cháy leo lét trong những cơn gió mạnh từ bên ngoài len vào qua kẽ lá thưa, đốm lửa bé xiu lúc thì ngoặt sang đông, lúc thì lệch sang nam, lệ nến dần thành một đống. Tôn Ba đang ngồi bên mép chiếu, vòng hai tay ôm đầu; đứa con gái ngồi co rúm trong một góc lều, trên vai khoác một tấm áo đi mưa rách nát ngủ ngon lành. Tấm chiếu rách bị hấn vén lên kéo theo một cơn gió xộc vào lều khiến ngọn nến tắt ngấm, bóng tối bao trùm căn lều. Một ánh chớp lóe lên, tất cả nhuộm một màu xanh lục, ngay cả đôi hàm răng vốn vàng xỉn của vợ Tôn Ba cũng lấp lóa một màu xanh lục.

- Tôn Ba! Mày là thằng khốn nạn! - Hấn chụp lấy đầu tóc Tôn Ba xách lên, rít lên đầy uất ghen và căm hờn.

- Anh Lai, anh làm gì thế? - Dưới tay hấn, tiếng Tôn Ba vọng lên khiếp nhọc.

- Trả lại cho tao! Mày là thằng khốn nạn! Mày trộm vàng bạc của tao, trả lại cho tao mau!

- Anh điên rồi sao, Lai Thư? Anh mà cũng có bạc vàng à? - Tôn Ba gỡ tay Lai Thư, cúi đầu xuống nói - Anh cút đi! Vợ tôi sắp sinh rồi!

Lại một ánh chớp nhoáng nhoàng soi rọi cái bụng tròn vo như quả dưa hấu của vợ Tôn Ba.

- Mày trả vàng bạc lại cho tao! - Lai Thư hươ chân múa tay đấm đá loạn xạ. Tôn Ba lùi về sau mấy bước né tránh. Người đàn bà rú lên một tiếng thê thảm, đứa con gái cũng bị tiếng rú làm cho tỉnh giấc.

- Lai Thư! Tôi sẽ gặp lãnh đạo tố cáo ông. Ông là đồ lưu manh, nửa đêm đột nhập vào nhà dân làm hại phụ nữ - Tôn Ba gào lên.

Người đàn bà khóc rống lên, đứa con gái cũng khóc thét lên. Tiếng khóc của hai mẹ con dung hòa với tiếng sấm gầm gào ở trên cao, tiếng mưa giăng gió giạt bên ngoài cùng với tiếng rống của Lai Thư và tiếng chửi của Tôn Ba. Chiếc lều rách nát rung lên vì những cú đấm, những cú đá như chực đổ. Tôn Ba lựa thế luồn qua nách Lai Thư vọt ra ngoài leo lên bờ đê, Lai Thư vọt ra theo. Đất nhiễm phèn đã bị nước mưa bao phủ, đôi chân của cả hai đạp bùn đất nhão nhoét bắn lên tung tóe. Tôn Ba nhăm thẳng căn lán ngủ của cả đội chạy thực mạng, đôi chân chẳng khác nào hai chiếc chày giã tỏi bị bùn lầy quán chặt nên dáng chạy rất không thẳng bằng. Chân Lai Thư rất dài nên đầu hấn chúi về phía trước, lưng cong còng về sau trông chẳng khác một con đà điểu. Chưa kịp chạy đến lán, Tôn Ba đã bị Lai Thư chop cổ vật xuống bùn, hai thân hình một cao một thấp trộn thành một khối lăn tròn, tiếng đấm tiếng đá hự hự. Tôn Ba vừa đánh vừa cắn nhưng không thể nào thoát khỏi những ngón tay cứng như gọng kềm của Lai Thư, cuối cùng gã đành phải dùng tuyệt chiêu. Gã thò tay vào giữa đũng quần của Lai Thư bóp mạnh, có cảm giác như gã đã bóp phải một con vịt vừa mới chui ra khỏi vỏ trứng. Lai Thư chỉ kịp hự lên một tiếng và ngã lún xuống đất. Thừa cơ hội ấy, Tôn Ba bò dậy, gào lên the thé: Cứu tôi với! Thanh âm của tiếng kêu nhọn sắc và có màu đỏ của máu khiến người ta liên tưởng đến các mầm non của lau lách đang điên cuồng chui ra khỏi thân cây trong làn mưa xối xả chờ đợi bao lâu nay. Tiếp theo là tiếng người lao xao trong lán rồi có mấy người đội mưa chạy ra cố giương

đôi mắt cay sè trong bóng đêm để xem chuyện gì đang xảy ra. Tôn Ba lại kêu cứu. Như một con bọ ngựa, Lai Thư chồm dậy, vẫn một câu chửi kèm theo một yêu cầu:

- Đồ khốn nạn kia! Mày hãy trả vàng bạc lại cho tao!

Vừa chửi, hắn vừa xông đến Tôn Ba. Mọi người xông đến ôm cả hai tách ra. Trong tay họ, cả Lai Thư lẫn Tôn Ba vẫn nhảy chồm chồm lên như những con ếch bị người ta tóm gọn trong tay.

Tiếng huyên náo của con người lẫn át tiếng sấm rền cuối cùng đã đánh thức vị lãnh đạo lái xe lu Vũ Đông. Đội trưởng Vương không còn nữa, đương nhiên gã là lãnh đạo cao nhất của đội làm đường. Gã bấm đèn pin, mặc áo di mưa vào và bước ra khỏi lều. Luồng ánh sáng từ chiếc đèn pin soi rọi những khuôn mặt đang đứng trước lán. Nước mưa đang chảy ròng ròng trên thân thể họ.

- Mẹ kiếp! Có chuyện gì thế? - Gã quát lớn.

Như một đứa bé trong cơn nguy cấp có mẹ xuất hiện trước mắt, Lai Thư khóc rống lên. Nước mắt, nước mũi, nước mưa và máu chan hòa trên gương mặt hắn.

- Lãnh đạo, ông phải đứng ra giải quyết vụ này cho tôi. Một hũ vàng bạc của tôi đã bị thằng khốn nạn Tôn Ba trộm sạch rồi...

Vũ Đông lia ánh đèn pin về phía mắt Tôn Ba. Gã này cũng gào lên, vừa khóc vừa kể lể:

- Lãnh đạo, ông đừng nghe lời thằng điên này nói. Hắn điên nặng rồi, nửa đêm canh ba xộc vào nhà tôi và vu cáo tôi lấy trộm vàng bạc của hắn...

- Báo cáo lãnh đạo, rõ ràng là tôi có một hũ vàng bạc, trong đó có một chiếc nhẫn vàng và rất nhiều vòng xuyên bằng bạc...

- Báo cáo lãnh đạo, ông nghe kỹ xem, đó rõ ràng là lời của một thằng điên. Nghèo kiệt xác như hần lấy đâu ra nhẫn vàng vòng bạc kia chứ?

Vũ Đông chuyển luồng ánh sáng lên mặt Lai Thư, nói:

- D. mẹ! Thân kinh ông đã bị chạm rồi phải không? Cả người ông không đáng giá năm hào, lấy đâu ra nhẫn vàng vòng bạc nào? Cút mẹ ông đi, cút ngay! Còn làm loạn nữa tôi sẽ cho bắt ông trói lại bây giờ!

- Lãnh đạo ơi, đúng là tôi có một hũ vàng bạc thật mà...

Vũ Đông rút cổ lại đi vào trong lều. Những giọt mưa nặng hạt đập bồm bộp lên tấm áo đi mưa của gã.

- Tôn Ba! Mày là đồ lưu manh, tao liều chết với mày!

Lai Thư gào lên và giẫy thật mạnh vượt ra khỏi tay những người đang ôm hần, bổ nhào về phía Tôn Ba. Hai người khác vội vàng chụp lấy hai cánh tay hần rồi đồng loạt hất mạnh. Đầu hần chúi xuống đất như muốn uống một vài ngụm nước mưa cho đỡ cơn khát, nhưng chờ mãi mà mọi người vẫn không nghe âm thanh nào từ miệng hần phát ra. Hai người dân công nắm tay Lai Thư kéo dậy, cổ hần mềm oặt, đầu hần ngửa lên trời. Mọi người nhanh chóng đưa hần vào trong lán, một dân công biết chút ít thủ thuật sơ cứu vội vàng tìm một chiếc đinh thép nhọn sắc châm mạnh vào môi trên của hần. Một hơi thở thật dài và nặng nhọc từ miệng hần thoát ra.

- Được rồi, sống rồi! - Một ai đó kêu lên.

Lai Thư mở mắt nhìn chăm chăm vào chiếc đèn treo trên cao. Ngọn lửa vàng vàng nhỏ xíu đang nghiêng ngả trong bóng đèn giống với chiếc nhẫn vàng của hắn quá! Hắn mừng rỡ nhảy chồm lên đưa tay chụp lấy chiếc đèn. Nó rơi xuống đất, ánh sáng tắt ngấm, căn lán biến thành địa ngục. Những ánh chớp nhoáng nhoàng từ trên trời cao khiến hắn tưởng đó là vô số những nhẫn vàng vòng bạc đang bay lượn trên không trung. Hắn nhào ra khỏi lán, hai người đàn ông lực lưỡng không thể cản nổi hắn. Hắn đưa đôi bàn tay về phía những tia chớp và điên cuồng lao theo, vừa chạy vừa gào to:

- Vàng ơi! Bạc ơi! Tôi đã có vàng, tôi đã có bạc! Tôi sẽ mua máy bay, tôi sẽ mua thuyền du lịch...

Mấy người dân công chạy theo hắn nhưng làm sao mà đuổi kịp hắn. Đôi chân hắn rất dài, tâm tình hắn đang kích động... Hắn sai những bước chân rất dài kèm với những tiếng gào diên loạn và cuối cùng thân hình hắn đã mất hút trong bóng đêm mưa gió bão bùng...

Tôn Ba cố gắng chịu đựng những cơn đau ê ẩm từ mặt từ ngực đang hành hạ mình, lê từng bước về căn lều rách nát của mình. Trong lều, tiếng khóc vẫn rả rích vang lên. Gã mò mẫm trong bóng đêm đánh lửa châm nến. Những giọt mưa từ trên cao xuyên thẳng qua mái lá khiến cả căn lều ướt nhẹp, trên chiếc ổ của cả nhà gã chẳng còn một chỗ khô ráo. Đứa con gái ngồi bên mép ổ khóc rình rích còn vợ gã thì toàn thân đang ngập ngụa trong máu, giữa hai đùi có hai sinh thể nhỏ nhoi tím tái đang quấy đạp. Một cảm giác nóng ran thiêu đốt lồng ngực gã, một ngum máu tanh tươi

từ dưới ngực trào lên cuống họng gã và phun ra ngoài. Gã kêu trời thẳm trong bụng, ngồi bệt xuống đất. Người đàn bà đang cong người lại, dùng miệng mình cắn đứt cuống rốn rồi vật ngã ra ổ một cách nặng nề. Gã cố gắng trấn tĩnh, miệng lầm thảm khấn vái thánh thần ông bà tổ tiên rồi quay mặt về phía hai sinh thể đang ngo nguậy ấy và nhìn thật kỹ. Cái đầu tiên gã thấy là một đóa hoa bé tẹo xinh xinh, cái thứ hai đập vào mắt gã là một quả dưa bé xíu. Con trai! Gã quên phắt những cơn đau ê ẩm vì bị nội thương của mình, ôm lấy vai vợ hân mà lắc: Một đứa con trai! Cuối cùng thì ta đã có con trai! Hai thân hình nhỏ xíu đang quẫy đạp trong máu và nước mưa, thì thoảng phát ra những tiếng kêu nghèn nghẹt. Hai hình hài trông như loài bò sát này khiến gã vừa mừng vừa cảm thấy ớn lạnh. Người đàn bà cố gắng ngóc đầu dậy, tay chỉ về phía chiếc bọc treo trên cột lều có ý bảo gã lấy xuống. Cô ta lấy từ trong chiếc bọc ra mấy mảnh vải quần chật hai hình hài ấy lại.

- Mẹ nó ơi! Cuối cùng thì chúng ta cũng đã có con trai!

- Chắc là bị phạt rồi, mỗi đứa năm trăm, hai đứa một nghìn... - Nói xong, vợ gã khóc ngất.

Gã cảm thấy mệt mỏi và buồn ngủ cực độ. Một đứa năm trăm, hai đứa một nghìn! Gã ngồi lên mép ổ, hai tay ôm đầu, muốn chết ngay tức khắc. Trên mái lá, tiếng mưa ngày càng nặng hạt, nước mưa rơi vào thùng nước trong góc lều nghe thánh thót. Những ánh chớp vẫn cứ nhoáng nhoàng...

- Bố nó ơi...! Ông phải nghĩ ra cách gì thôi...

Gã ngẩng đầu lên, đôi mắt nhìn đốt nển như bị thôi miên và từ đó lóe lên một tia sáng ác độc, nói:

- Để thằng cu lại, bỏ con bé đi!

Người đàn bà ôm mặt khóc ngất.

- Khóc cái nỗi gì? - Gã câu. - Để lại hết thì cũng ôm nhau mà chết đói thôi, chi bằng để cho nó đi tìm một con đường sống.

- Thôi thì tùy ông...

- Cầu mong cho nó may mắn...

Gã cởi chiếc áo rách ra cuộn thêm vài lớp lên thân thể mềm oặt của đứa con gái bé bỏng, ôm lên và đứng dậy. Trông dáng điệu gã lúc này như một thân cây bị tuyết làm cho cháy khô.

- Chờ chút... Để tôi cho nó bú một miếng...

Người đàn bà đón lấy đứa bé đặt lên đầu gối rồi vạch chiếc vú chảy xệ đến tận rốn ra và nhét đầu vú vào miệng nó. Đứa bé đập lung tung rồi ngậm bầu vú mút nhẹ, nhưng sau đó thì nhả ra và khóc lên ằng ặc.

- Chưa có sữa... - Vợ hắn vừa nói vừa bóp mạnh bầu vú.

Gã giật lấy đứa bé, nói:

- Thôi vậy..., trẻ sơ sinh không biết đói đâu...

Ôm lấy đứa bé trong lòng, gã bước ra đến cửa căn lều. Một ánh chớp từ trên cao đánh thẳng xuống đầu khiến toàn thân gã run lấy bầy. Gã khấn thầm trong miệng:

- Thánh thần trời đất hãy tha tội cho con...

Những đám mây đen kịt như những móng vuốt của một loài ác thú nào đó đang vằn vù rất thấp trên đầu gã. Từ trong bóng đêm đen kịt và đầy chết chóc ấy, hình như gã vẫn nghe

thấy tiếng gào thét điên cuồng của Lai Thư vang lên từ xa xăm: Vàng ơi! Bạc ơi! Ta đã có người...! Gã cảm thấy do dự trong giây lát rồi vươn tay mò mẫm tìm cái gì đó giấu trong liếp lá và lấy ra một gói nhỏ nhét vào trong người đứa trẻ. Sau những lần trượt ngã liên tục, gã cũng bò lên được bờ đê, đi qua chiếc cầu đá. Nước sông Bát Long đang dâng rất cao, dưới những luồng chớp, gã thấy dòng nước đục đang cuộn cuộn chảy, chiếc cầu đã trở vờ mỏng manh, trắng xóa. Đầu gã choáng váng, trí óc gã mê muội, gã muốn nhảy xuống con sông đang gầm gào dữ dội kia. Gã men theo con đường đất dẫn về thị trấn Mã Tang, đất bùn nhão nhoét kêu loạch xoạch dưới chân gã. Mưa đã dừng, những giọt nước không thể đọng trên những lá cây hộc đại ven đường nên rào rào rơi xuống. Con mương hai bên đường ngập tràn nước, những đám hoa màu chỉ toàn một màu trắng xóa. Ba gian nhà của Bạch Kiều Mạch trông như một ngôi miếu vắng đứng im lìm. Bỗng nhiên gã nhớ đến đêm trăng và con chó, nhớ đến chiếc bóng đèn vàng vọt và chiếc cối đá xanh... Gã đi vòng qua nhà Bạch Kiều Mạch, định đem đứa bé bỏ tại ngã tư đường phía tây thị trấn, nhưng chỗ đó nước ngập lên đến đầu gối. Gã tiếp tục đi vòng sang phía đông. Gió bắt đầu thổi mạnh. Éch nhái kêu râm ran sau trận mưa lớn, con hô con ứng rất nhịp nhàng như những đôi vợ chồng rỉ rả những lời yêu đương nồng thắm. Gã muốn đặt đứa bé xuống gốc cây lớn sát cạnh đường đi vào thị trấn, nhưng khi nhận những giọt nước to tướng từ trên vòm lá xanh rơi xuống đập vào mặt và dưới những tia chớp, gã thấy mặt đất đầy bùn nhão, gã còn thấy cả một con ve đang thoát xác bám trên thân cây, bèn thay đổi ý định. Men theo con đường bùn lầy nhão nhoét, gã tiến đến sát thị trấn. Một tiếng chó sủa vang, rồi một đàn hợp xướng bằng

tiếng chó hùa theo. Trời sắp sáng rồi. Qua những ánh chớp, gã phát hiện ra ngôi miếu thổ địa tồi tàn, tượng bà thổ địa nghiêng về một bên nhưng vẫn cười, còn tượng ông thổ địa thì đã bị chặt đầu, chiếc đầu nằm dưới đất đưa mắt nhìn lên nóc miếu. Đưa tay phủi bãi cứt chó khô khốc trên tấm đá dùng làm bàn thờ cúng, gã đặt đứa trẻ lên trên đó. Những ánh chớp vẫn liên tục lóe lên, gã nhìn chiếc đầu thổ địa nằm lơ lửng dưới đất, một cảm giác nóng hằm hập tự nhiên bốc lên trong chiếc đầu mù mịt vô hồn của gã, hai chân gã như mềm nhũn ra. Gã quỳ trước bàn thờ, kêu lên thê thảm:

- Ông thổ địa, bà thổ địa... Xin quý ngài hãy hiển linh!

Ngực gã đau nhói, mùi máu tanh tanh từ trong ngực xông lên cổ họng. Đến bây giờ gã mới mơ hồ nhận ra rằng, lục phủ ngũ tạng của mình đã bị Lai Thư đánh cho đập nát...

Từ trên bàn thờ, một âm thanh gần như là tiếng khóc yếu ớt phát ra, gã mưa ra một búng máu, nói:

- Con gái... Con có phúc lớn, mệnh lớn... Bố để lại cho con một ít bạc vàng, cầu mong cho ai đó mũi lòng thu nhận con...

Đứa bé ằng ặc khóc, gã cảm thấy trái tim mình tan nát, vội vã quay người, xuyên qua con đường lớn giữa thị trấn chạy thẳng về phía tây. Tiếng khóc của đứa bé như một mũi tên đuổi theo sau lưng gã, xuyên qua người gã từ sau sang trước, trong suốt, chẳng hề có giọt máu nào trào ra từ lỗ hổng toang hoác ấy, chỉ có gió đêm lạnh lẽo thổi luồn vào lỗ hổng từ phía sau lưng và thoát ra trước ngực gã. Tiếng chân điên cuồng của gã làm cho một con chó hoang giận dữ và nó cũng điên cuồng

chạy theo cái thằng người đã phá hỏng giấc ngủ ngon của mình mà cắn...

Chui tọt vào trong căn lều, gã cảm thấy mình sắp chết. Đang ôm chặt đứa con trong lòng, vợ gã cất tiếng hỏi gì đó. Không nói được lấy một lời, chỉ có những bọt máu trào ra hai bên khóe mép gã.

Trời vừa sáng thì gã cũng vừa tỉnh dậy. Mưa xối xả che lấp đất trời, trong lều nước chảy thành dòng. Không gian chỉ còn có mỗi tiếng mưa. Vợ gã hỏi:

- Ông đem con gái tôi bỏ ở đâu? Ông đem nó cho ai?

Gã nín thinh. Trông gã như một bức tượng gốm.

- Ông đem con bỏ ngoài đồng rồi phải không? Ông đã để cho nước cuốn trôi nó rồi phải không...? Trời ơi, con ơi...

Người đàn bà bắt đầu cấu xé bộ quần áo vốn đã vô cùng tả tơi của gã.

Trong mê mê tỉnh tỉnh, đột nhiên gã trông thấy một luồng ánh sáng chói lòa. Trong luồng ánh sáng ấy, một người phụ nữ có gương mặt vô cùng phúc hậu từ bi xuất hiện. Bà ta dịu dàng bước đi trên đôi chân nhỏ bé, đến bên miếu thổ địa ôm đứa bé vào lòng và trở về nhà đặt nó lên trên một chiếc giường sạch thơm ấm áp. Trên tường nhà treo toàn những bức tranh vẽ thiên thần, còn đứa con của gã thì ngủ ngon lành, gương mặt đỏ hồng như một giọt máu to tướng...

- Ông trả con lại cho tôi... Ông là đồ súc sinh... Mau mang nó trả lại cho tôi... - Đứa con trai được vợ gã ôm cứng trong lòng nhưng hình như nó cũng chẳng còn sức để mà khóc mà thở nữa.

Những ảo ảnh vụt tắt, chung quanh lạnh băng băng một màu chì xám ngoét. Chiếc đầu của thổ địa đang nhảy nhót trên bàn. Gã bật dậy, động tác vẫn miễn tiện như thuở câu trộm chó ngày nào, vọt lên bờ đê, chạy qua cầu đá. Bức tường đất nhà Bạch Kiều Mạch đổ ụp sau lưng gã làm bùn nước bắn lên tung tóe. Gã chẳng buồn nhìn, cũng chẳng cần suy nghĩ vì sao nó lại đổ sụp, nhắm thẳng hướng đông xuyên qua con đường lớn giữa thị trấn mà chạy, không cần nhìn đường. Chân gã lúc đạp xuống bùn, lúc đạp xuống nước. Miếu thổ địa kia rồi! Miếu thổ địa đang lão đảo.

Gã định thần lại. Miếu thổ địa vẫn đứng yên lặng, lạnh lẽo và hắc ám; nhưng lại có mấy bóng đen đang lẩn lộn và phát xuất những âm thanh gầm gừ của loài động vật ăn thịt. Gã lặng người, ngừng thở và không kịp lấy hơi, gã bổ nhào về phía trong, dùng một sức mạnh siêu nhiên cuồng của loài chó dữ hất văng cả một bầy chó hoang đang xâu xé một vật gì ở dưới đất. Trước mặt gã, thân thể tàn khuyết của đứa con gái đang nằm bất động, nhầy nhụa máu. Gã xông vào bầy chó, chúng nhẹ nhàng lẩn tránh những cú đấm cú đá cú chụp loạn xạ của gã, nép về một bên, giận dữ liếm mép. Bầy chó gầy gò xương, lông rụng đứng và dưới mõm con nào cũng còn vương một vài vệt máu tươi.

Gã hự lên mấy tiếng, đổ ập xuống đất. Dáng điệu của gã lúc này chẳng khác gì gã đang quỳ lạy khẩn vái thần linh như trước đó khoảng vài tiếng đồng hồ. Trong đồng bầy nhầy đỏ thẫm, có một chiếc nhẫn vàng lấp lóa nằm im bình thản và hình như đang mỉm cười với gã. Gã chụp lấy nó và đầu óc gã thoáng hiện những câu chuyện xưa. Gã ngửa cổ, há miệng và bỏ chiếc nhẫn vàng vào tận trong cuống họng mình.

Mưa vẫn cứ đổ xuống ào ào, nước bao phủ mọi nơi, đường sá vỡ toang, nhà cửa ngập chìm trong nước. Nước sông Bát Long dâng cao, trong dòng chảy hung dữ của nó nào là hoa màu xanh lục, nào là những khúc gỗ tròn, nào là xác chó, dê, mèo, thỏ... Nước sông tanh tưởi vượt qua cả con đê đổ vào cánh đồng mênh mông nhiễm phèn biến nó thành một bể nước mênh mông vô tận. Cây dâu trắng trên bờ đê lại nhú những mầm lá non xanh mướt. Chiếc xe lu nằm trên con đường dang dở, hai chiếc bánh sắt to dùng ngập trong nước, từng bầy chuột đồng chạy nhảy trên xe và trên đồng dầu. Con đường đen đen giống như một con rồng mất đầu ẩn ẩn hiện hiện trong màn nước đục...

9.

Chín giờ sáng, cô gái lái xe lu cho xe dừng lại, cầm đôi găng trên tay đi về phía căn phòng ban chỉ huy công trường. Thân hình cô cao gầy, chân mang đôi giày cao su màu cam sậm cao đến bắp chân, mặc quần bò, áo bảo hộ lao động rộng thùng thình. Mái tóc dài trên đầu đã được thắt lại bằng một dải lụa xanh. Gương mặt cô ngăm đen, mấy giọt mồ hôi rịn ra trên sống mũi, trong đôi mắt đen rất linh lợi vẫn vương vấn một chút gì đó sợ hãi, bất an.

Cô đi thẳng vào căn phòng được xây bằng gạch một cách sơ sài, bên trong có kê bốn chiếc bàn làm việc, trên bàn có một máy điện thoại. Trên tường có treo một tấm phác đồ hình dáng con đường màu đen, đầu mút con đường có vẽ mũi tên màu đỏ. Một gã thanh niên khoảng hai mươi tuổi đang cầm ống nghe điện thoại, giọng nói cung cung kính kính:

- A lô! Thưa đội trưởng Lục, tôi là Mã Đại Quý... Tiến triển rất thuận lợi... Có một chiếc xe san đường đã hỏng... À, hỏng chiếc trục. Tôi đã liên hệ với ông La thuộc đội thăm dò dầu khí đóng ở Mã Tang rồi. Ở chỗ họ có... Được rồi... A lô! Báo cáo đội trưởng, chiều hôm qua hiệu trưởng Tống ở trường tiểu học Mã Tang gọi điện thoại đến, báo là chiều nay đội tuyên truyền của trường sẽ đến thăm công trường... Mời họ ở lại ăn cơm không? Được được!

Mã Đại Quý đặt ống nghe xuống, lạnh lùng hỏi:

- Cô đến đây làm gì?

- Tôi hận anh... Tôi bảo là không được... Anh thì cứ ép buộc tôi... - Đôi mắt đen giàn giụa nước mắt.

- Chuyện gì thế? Cô nói đi! - Mã Đại Quý lôi hộp thuốc lá ra.

- Tôi... có thai rồi! Lúc này thì nước mắt đã chảy dài trên má, xuống đến cằm.

Mã Đại Quý như trúng phải đạn, những thớ thịt trên mặt cứng đờ. Anh ta mân mê hộp thuốc, quá nhỏ:

- Cô chỉ ăn nội hổ đồ!

- Ai ăn nói hổ đồ... Chuyện này do anh gây ra, anh phải nghĩ cách thôi...

- Tốt nhất là đi phá thai - Mã Đại Quý nói. Cuối cùng thì anh ta cũng đã lấy ra được một điếu thuốc, mười ngón tay cầm điếu thuốc đang run bần lên.

- Tôi sợ... tôi không phá thai đâu...

- Cô không phá thai thì làm thế nào? Tôi vừa mới làm đơn xin tự nguyện gia nhập đảng!

- Anh chỉ biết lo cho mình, không hề quan tâm đến tôi... Tôi rất sợ phá thai...

Mã Đại Quý đứng dậy, hờ hững đặt tay lên vai cô gái, nói:

- Cô đừng sợ, không có chuyện gì đâu. Bây giờ con gái phá thai nhiều vô kể.

Cô gái ôm lấy tay Mã Đại Quý, đưa lên miệng hôn, nói:

- Đại Quý, chúng ta kết hôn đi, mọi chuyện sẽ không lộ ra đâu...

Mã Đại Quý rút tay về, gằn giọng:

- Không được, kiên quyết không được!

- Tại sao? Tại sao lại không được? Không phải là trước sau gì chúng ta cũng thành vợ chồng sao?

- Tôi nói không được là không được!

- Tôi không phá thai... - Nói xong cô gái khóc thành tiếng.

Tiếng trống tiếng kèn vang lên từ xa xa. Mã Đại Quý chạy ra cửa đứng nhìn rồi vội vã quay trở vào, bực bội nói:

- Được rồi, đừng khóc nữa. Đội tuyên truyền của trường tiểu học Mã Tang sắp đến rồi đó.

Đội tuyên truyền đang rảo bước trên con đường rải nhựa bằng phẳng, một ngọn cờ đỏ bay phành phạch dẫn đầu. Đi ngay sau lá cờ là một cô gái mập mạp, gương mặt đỏ ửng, bím tóc dày nặng đung đưa, mặc bộ đồ màu trắng bạc, trên cổ có

thắt khăn quàng đỏ. Mấy chục đứa học sinh đi sau mặc đồng phục sơ mi trắng đeo khăn quàng đỏ.

Cô gái lái xe đang mang thai nhìn Mã Đại Quý chính đốn y phục, chải lại mái tóc để chuẩn bị nghênh đón đoàn đại biểu qua màn nước mắt. Đội thiếu niên tiên phong đã dừng lại trước phòng làm việc, Mã Đại Quý và cô gái mập mập bắt tay nhau thật chặt, chào hỏi xôn xao. Cô gái cười để lộ hàm răng lấp lóa, gương mặt tươi như một đóa mẫu đơn. Ánh nắng chói chang, những chiếc áo trắng và nhạc khí trên tay bọn trẻ lấp lóa, con đường nhựa nối liền với thị trấn Mã Tang cũng lấp lóa, giàn giáo thăm dò dầu lửa trên cánh đồng nhiễm phèn cũng lấp lóa, những chiếc xe đang chậm chạp bò trên công trường làm đường cũng lấp lóa... Cô lái xe nhìn thái độ thân thiết của Mã Đại Quý đối với cô gái chỉ đạo đội thiếu niên tiên phong, trong lòng trào dâng một nỗi chua xót. Những hồi ức về một năm nào đó xa lắm rồi, cô cũng đã từng theo đội thiếu niên trường tiểu học Mã Tang đến tại nơi này để tuyên truyền tư tưởng Mao Trạch Đông cuốn cuộn đội về. Nước mắt của cô trào ra giàn giụa. Mã Đại Quý và cô gái kia đang cười cười nói nói tiến vào phòng. Cô quay người, ghìm tiếng nấc xuống tận đáy lòng, nhắm thẳng chiếc xe lu lẩn đường công suất lớn màu vàng sậm do Lạc Dương sản xuất đang nằm im lìm trên con đường loang lổ chạy thật nhanh.

Tháng 8 – 1985

Mạc NGÔN
con đường
nước mắt

TRẦN TRUNG HỸ dịch

Chịu trách nhiệm xuất bản: Nguyễn Cừ
Biên tập: Triệu Xuân

Bìa và trình bày: Đặng Thiên Thư
Sửa bản in: Chi nhánh

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC
18 Nguyễn Trường Tộ - Hà Nội
ĐT: (84.4) 829 4685 * Fax: (84.4) 829 4781
E-Mail: nxbvanhoc@hn.vnn.vn

CHI NHÁNH TP HỒ CHÍ MINH
290/20 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Quận 3, TP.HCM
ĐT: (84.8) 848 3481; 846 9858 * Fax: (84.8) 848 3481
E-Mail: xuantrieuwriter@gmail.com

In 1.000 cuốn, khổ 13 x 21cm, tại Xí nghiệp In Công ty Văn hóa Phương Nam.
Số đăng ký KHXB: 867-2007/CXB/55-179/VH. Quyết định số 721/QĐ-VH
do NXB Văn học cấp ngày 19.12.2007.
In xong và nộp lưu chiểu tháng 2 năm 2008.



●●● Quần áo Bạch Kiều Mạch xộc xệch, chiếc áo trên người cài lệch cúc nên một mảng da bụng trắng hếu lộ ra trước mắt mọi người, chiếc quần ống cao ống thấp. Đôi mắt bà ta trợn tròn xoe, chiếc cổ như dài hơn bình thường vươn lên rất cao chẳng khác nào cổ một con ngựa. Mang theo một con gió xoáy, bà ta bổ nhào đến trước mặt Dương Lục Cửu, chẳng nói chẳng rằng giơ đôi bàn tay đầy móng nhọn chụp thẳng vào cái mặt dày dầy của Dương Lục Cửu cào mạnh, động tác rất giống xé một tờ báo dán trên tường từ cao xuống thấp. Mặt Dương Lục Cửu lập tức xuất hiện bốn năm đường màu trắng, lại tiếp tục cào, mặt Dương Lục Cửu xuất hiện thêm mấy đường màu trắng nữa...

Con đường chỉ là tượng trưng.
Không thể biết điểm dừng của nó là ở đâu,
nhưng chắc chắn là nó luôn vươn về phía trước,
ẩn hiện trong con đường là những bộn bề
đời thường về đục vọng và tử vong.

ĐƠN VỊ LIÊN DOANH

PNE
PHUONG NAM CORP.

CÔNG TY VĂN HÓA PHƯƠNG NAM

940 Đường Ba tháng Hai, P.15, Q.11, TP.HCM

ĐT: (08) 8663447 - 8663448. Fax: (84.8) 8663449



Phương Nam Book

Con đường nước mắt



8

Giá: 22.000Đ